TRẨN CAO BỘI NGỌC (Chủ biên) – TRẦN KIM DUYÊN – TRẦN NGUYỄN THỤY THOẠI LAN





TIÊNG ANH 9 FIGANH 9

Student Book



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



HỘI ĐỒNG QUỐC GIA THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Tiếng Anh – Lớp 9

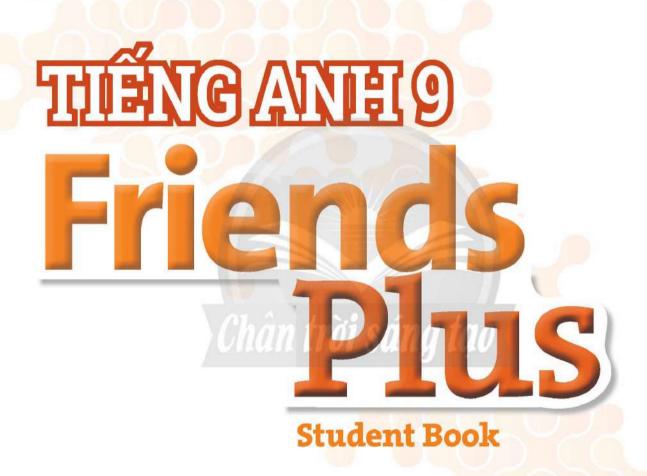
(Theo Quyết định số 1551/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chủ tịch: Đỗ TUẤN MINH

Phó Chủ tịch: PHƯƠNG HOÀNG YẾN Ủy viên, Thư kí: ĐẶNG HIỆP GIANG

Các ủy viên: ĐÀO THỊ BÍCH NGUYÊN – NGUYỄN THỊ NGỌC QUỲNH LẠI THỊ PHƯƠNG THẢO – THÁI THỊ CẨM TRANG PHẠM THỊ THANH BÌNH – NGUYỄN THỊ THANH DUNG PHẠM THỊ XUÂN OANH – PHẠM THU TRÀ

TRẨN CAO B<mark>ỘI NGỌC (Chủ</mark> biên) – TRẨN KIM DUYÊN – TRẨN NGUYỄN THỤY THOẠI LAN







ACKNOWLEDGEMENTS

VIỆT NAM PROJECT TEAM

• Mr. Hoàng Lê Bách, General Director, VEPH

STEERING ADVISORY BOARD

- · Ms. Trần Thị Kim Nhung, Director, Gia Dinh Education Publishing Service JSC, VEPH
- Mr. Lê Duy Tân, Education Specialist

CONTENT CONSULTANCY BOARD

- Mr. Trần Đình Nguyễn Lữ, English Specialist
- · Ms. Pham Xuân Anh, ELT Consultant
- Ms. Nguyễn Thị Oanh, Hanoi Education Development & Investment JSC
- Ms. Trần Bảo Ngọc, University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University
 Ho Chi Minh City
- Editorial Board of Foreign Languages, Gia Dinh Education Publishing Service JSC, VEPH

Chân trời sáng tạo

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau.

Lor nói đầu

Sách **Tiếng Anh 9 Friends Plus – Student Book** do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh cấp trung học cơ sở (ban hành theo *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

Sách **Tiếng Anh 9 Friends Plus** – **Student Book** bám sát các chủ điểm, chủ đề kiến thức ngôn ngữ trong chương trình; cung cấp cho học sinh các kĩ năng cần thiết để tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh; đáp ứng nhu cầu đánh giá quá trình học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực. Mỗi bài học có từng mục tiêu cụ thể với các hoạt động học tập được tổ chức sao cho vừa đáp ứng yêu cầu của khung chương trình vừa phù hợp với đặc điểm tâm lí lứa tuổi của học sinh trung học cơ sở.

Sách gồm một bài ôn tập củng cố kiến thức đã học (Starter Unit) và tám đơn vị bài học chính: Then and now; Lifestyles; Our surroundings; Feelings; English and world discovery; The self; On the streets; Scary. Mỗi bài học đều có các hoạt động nhằm rèn luyện các kĩ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết; phát triển vốn từ vựng; củng cố và nâng cao kiến thức ngữ pháp... giúp học sinh tích hợp kiến thức, kĩ năng giao tiếp bằng tiếng Anh với những kiến thức cơ bản về văn hoá, xã hội; nâng cao tầm hiểu biết, sống hoà nhập vào môi trường xung quanh với tinh thần yêu thiên nhiên, yêu con người, yêu xã hội; góp phần đào tạo học sinh trở thành những công dân phát triển toàn diện.

NHÓM TÁC GIẢ

BOOKMAP

PROGRESS REVIEW 4 p86-89

| UNIT | VOCABULARY | | LANGUAGE FOCUS | |
|-----------------------------------|---|--|---|--|
| Starter Unit | p6 Social media and the internet: connect, download, update, etc. Key phrases: Frequency expressions | | p7 Present tenses; Question words before to-infinitive | |
| UNIT | VOCABULARY | READING | LANGUAGE FOCUS | VOCABULARY AND LISTENING |
| Then and now | p10–11 Memories: forget, remember, remind, etc. Key phrases: Finding out more information | p12 A fact file Vocabulary plus: Phrasal verbs | p13 Past perfect | p14 Describing objects: fragile, rare, valuable, etc. Pronunciation: Stress in adjectives |
| Culture: Andy Warhol | s time capsules p90 | ı | | |
| 2 Lifestyles | p18–19 Making decisions: consider, hesitate, make up my mind, etc. Key phrases: Talking about strengths and weaknesses | p20 An online article Vocabulary plus: Adjective suffixes: -ful and -less | p21 Present perfect: simple and continuous; for and since | p22 Personal development: phrases with get: get into, get to know, get used to, etc. |
| CLIL: Civic and ethical | education: Moral values p91 | | | |
| PROGRESS REVIEW 1 | 026-29 | _ | | |
| Our surroundings | p30–31 Money and marketing: brand, cost, retailer, etc. Key phrases: Talking about spending habits | p32 An interview Vocabulary plus: Noun + noun combinations | p33 Adverbial clauses and phrase of reason | p34 Shops and shopping: deliver, exchange, fit, etc. Pronunciation: /s/ and /ʃ/ |
| Culture: Buy Nothing | Day p92 | SAMP/ | | |
| 4 Feelings | p38–39 Feelings and emotions: adjectives and nouns: annoyance, annoyed, annoying, etc. Key phrases: Talking about your feelings | p40 An investigation Vocabulary plus: Compound adjectives | p41 Possibility and certainty | p42 Music, mood and health: calm down, turn off, work out, etc. |
| CUL: Science: The scie | nce of happiness p93 | | | |
| PROGRESS REVIEW 2 | 046-49 | | | |
| English and world discovery | p50-51 Discovery and invention: nouns and verbs: discover, discovery, imagine, imagination, etc. Key phrases: Talking about discoveries and inventions | p52 A text Vocabulary plus: Noun suffixes: -or, -er, -ion, -ment | p53 Gerunds and infinitives | p54 Life and the universe: gravity, planet, star, etc. Pronunciation: The letters ea |
| CLIL: Biology: Vaccines | p94 | | | |
| ි The self | p58–59 Types of people: introvert, optimist, realist, etc. Key phrases: Comparing personality | p60 A poem Vocabulary plus: Idioms and proverbs | p61 Reflexive pronouns | p62 Personality and experiences: adjectives, nouns, verbs: adventure, adventurous, benefit, beneficial, etc. |
| CLIL: Experiential activ | rity: A personality game p95 | | | |
| PROGRESS REVIEW 3 | 066-69 | | | |
| 7 On the streets | p70-71 City features: leisure facilities, music venue, open-air cinema, etc. Key phrases: Talking about your neighbourhood | p72 Two online texts Vocabulary plus: Comparative and superlative adjectives | p73 Adverbial clauses of result | p74 Buildings and archaeology: bury, destroy, renovate, etc. |
| CLIL: Geography: Mex | ico City p96 | | | |
| 8 | p78-79 Feelings: fascinated by bad at, nervous about, etc. Key phrases: Talking about how | p80 Scream machines Vocabulary plus: ridiculous, fatal, excited, etc. | p81 Reported statements | p82 Injury collocations cut / cut / a cut, bum / bumed / a bum, etc. |

| VOCABULARY AND LISTENING | LANGUAGE FOCUS |
|--|--|
| p8 Digital technology: app, calculator, games console, etc. | p9 Question tags; used to Language focus reference: Starter Unit 1 p98 |

| LANGUAGE FOCUS | SPEAKING | WRITING |
|---|---|--|
| p15 Past narrative tenses | p16 Telling an anecdote Key phrases: Telling an anecdote | p17 A blog post Language point: Time connectors Key phrases: Describing an eventful day |
| Language focus reference: Unit 1 p99 | | |
| p23 Present perfect vs. past simple; Adverbial clauses and phrases of concession | p24 Difficult decisions Key phrases: Talking about decisions Pronunciation: Rising and falling intonation | p25 A report on an opinion survey Key phrases: Presenting the results of a survey Language point: Expressing contrast |
| Language focus reference: Unit 2 p100 | | |
| | | |
| p35 Future forms | p36 A presentation Key phrases: Giving a presentation | p37 A letter to a pen pal Key phrases: Talking about future career Language point: Conjunctions |
| Language focus reference: Unit 3 p101 | 111 SAV 1/2 | |
| p43 Ability, advice and obligation Pronunciation: Silent letters | p44 Talking about feelings Key phrases: Expressing sympathy and support Pronunciation: Intonation | p45 A post on an advice forum Key phrases: Conversational phrases Language point: Conversational tone |
| Language focus reference: Unit 4 p102 | | |
| _ | | |
| p55 Conditionals; wish | p56 Giving opinions Key phrases: Giving opinions: avoiding repetition | p57 An opinion passage Key phrases: Explaining a point of view Language point: suggest + V-ing |
| Language focus reference: Unit 5 p103 | | |
| p63 Defining and non-defining relative clauses Pronunciation: that in relative clauses | p64 An interview Key phrases: Giving answers in an interview | p65 A formal letter Key phrases: Writing a formal letter Language point: Linkers |
| Language focus reference: Unit 6 p104 | | |
| · | | |
| p75 Passive: past, present and future Pronunciation: Sentence stress | p76 Describing and comparing photos Key phrases: Describing and comparing photos | p77 A tourist information leaflet Key phrases: Describing a building Language point: Prepositions and adverbs of |
| Language focus reference: Unit 7 p105 | | The state of the s |
| p83 Reported questions; Reported requests | p84 Responding to a problem Key phrases: Responding to an accident Pronunciation: Consonant clusters | p85 A narrative paragraph Key phrases: Writing a narrative paragraph Language point: Time conjunctions |
| | | |

Starter unit

VOCABULARY • Social media and the internet

I can talk about how I use the internet and social media.

THINK! Name five things you do online.

1 Check the meaning of the verbs in blue in the internet survey. Then complete it with the words in the box.

celebrities comments links music passwords players profiles requests selfies time Wi-Fi

| 2 | 1.02 | Complete the dialogue using the correct |
|---|--|--|
| | The second secon | the verbs in blue. Then listen and check |

- Rob Look it's another picture of Alicia Vikander. Every time I 1...... my Facebook, I see a new picture of her!
- Eve Well, she is very cool. I 2......her on
 Twitter. Yesterday, she 3.....a link to the
 trailer of that new film she's in. It looks amazing!
- Rob Yeah I want to see that, too.
- Eve Hey, are you online right now? I'm trying to

 4.....to the Wi-Fi but it's not working.
- Rob That's because they 5.....the password here every day. It's Coffeetime200 today.
- Eve Oh, OK ... great. I'm online.
- Rob We should go now. The bus is about to leave!
- Rob I love it. Now come on! Let's get out of here!

Remember!

I'm about to order a coffee. The film is about to start.



Internet survey

- 1 How much time do you spend online each day?
- 2 How often do you check your phone to see if you have any new messages or friend _____?

Language Focus Reference p98

- 3 How often do you update your social media
- 4 How many _____ do you normally take and upload every week?
- 5 What websites do you normally look at?
 Do you share ______ to things which you like?
- 6 Do you ever post _____ on blogs or news websites?
- 8 How often do you play games online?

 Do you chat to the other _____?
- 9 Do you usually download _____, TV shows and films or do you stream them?
- 10 Are hackers a problem? How often do you reset your _____?
- When you meet friends, do you usually go to places where you can connect to free _____?
 Where do you go?
- 3 Study the Key Phrases. Make sentences using the words in **bold**.

KEY PHRASES

Frequency expressions

I never download films.

- I (don't) usually play games online.
- I (don't) often look at news websites.
- I (nearly) always go to places with free Wi-Fi.
- I watch films two or three times a week / every day.
- 4 Security Work in pairs. Ask and answer the questions in the internet survey. Then choose a description from A–C for your partner.
 - A You don't live much of your life online. What's life like in the real world?
 - **B** You seem to have a good balance of real-world and internet life.
 - **C** You're living your life online. Come back to the real world!

LANGUAGE FOCUS • Present tenses • Question words before to-infinitive I can talk about my everyday life.

Present tenses

- Read answers a-c from the internet survey on page 6. Complete them with the time expressions in brackets.
 - a I don't _____follow celebrities on social media, but ______I'm following Daisy Ridley because she's here in Ireland making a film. (at the moment / usually)
 - **b** I _____reset my password, butI'm beginning to think that it's a good idea. (never / now)
 - c | write a blog but | have problems because my sister is borrowing my laptop and I can't find it. (always / every week)
- Match rules 1-3 with examples from a-c in exercise 1. Then complete the rules with present simple or present continuous.

RULES

- 1 In general, we use the ... with frequency adverbs and expressions like sometimes, usually and every week.
- 2 We normally use the with time expressions which indicate an action in progress, like now and at the moment.
- 3 We can also use the with always when we talk about a habit or repeated action which annoys us.
- Complete the sentences with the correct form of the verbs in brackets. Use the present continuous or present simple.
 - 1 | _____ (read) Paper Towns by John Green at the moment and I (enjoy) it.
 - 2 My friend Sal(update) her profile photo quite often but I normally(change) mine once a month.
 - 3 This phone is fast! It usually (download) a film in minutes.
 - 4 What _____(you / listen) to now?
 - 5 I(not / usually / spend) much time reading blogs.
 - 6 Our Wi-Fi is really slow because my brothers (always / play) games online.

Question words before to-infinitive

- Order the phrases to make meaningful sentences.
 - 1 show Oanh / to get help / where / I will / . /
 - 2 tell me / find / Could you / a Vietnamese restaurant / where to /? /
 - 3 for technical support / who / Yến asked me / to contact / . /
 - 4 to learn a / lent me a good / My brother / new language quickly / book on how / . /
 - 5 a healthy diet / to me how / The doctor explained / processed foods for / to avoid / . /
 - 6 know when / environmentally friendly project / to start our / Do you / ? /
- Complete the sentences with to-infinitive of the verbs in the box. There are two extra verbs.

increase make improve play phone attend travel talk

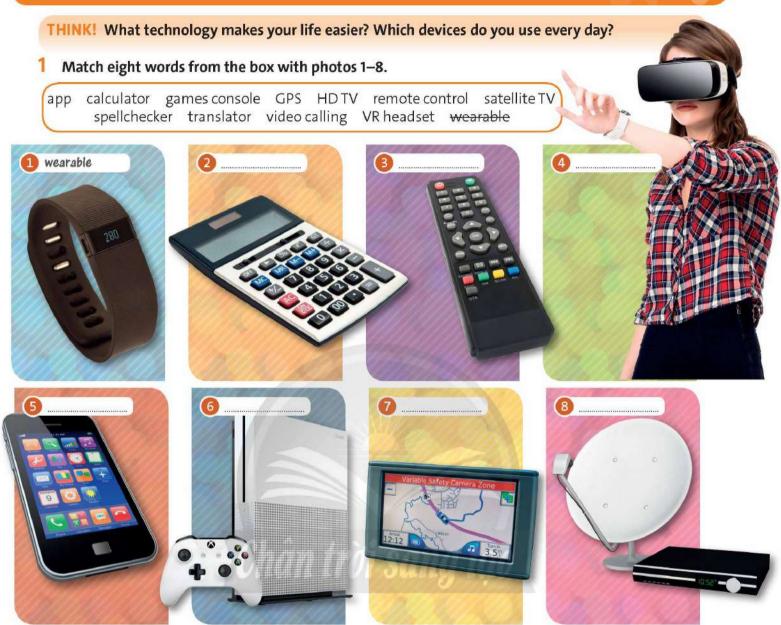
- 1 We can't decide whether _____ a presentation on renewable energy or not.
- 2 Minh asked his teacher how his public speaking skills.
- 3 Could you show me who to if I want to rewrite my assignment?
- 4 It's not easy for him to learn how _____ golf.
- 5 My brother is still at home because he hesitates about whether his ex-girlfriend's graduation ceremony.
- 6 My best friend always plans in advance where during her summer break.
- 6 Suse IT! Use the question words and the verbs in the box to write down five questions about a tourist attraction in Việt Nam.

get start do go contact eat buy wear visit bring

Do you know how to get to Lung Cú flag tower in Hà Giang province?



S VOCABULARY AND LISTENING • Digital technology I can talk about technology and skills.



- 2 ①1.03 Listen to a conversation. Which things from exercise 1 do the people mention?
- 3 (1.03) Listen again and write true or false.
 - 1 Zoe's grandmother is watching an old TV.
 - 2 Zoe's grandmother really likes video calling.
 - 3 She thinks that people had more skills in the past.
 - 4 She didn't use a calculator when she was younger.
 - 5 Zoe knows how to make coffee.

- 4 Security Work in pairs. Study the words in exercise 1. Ask and answer the questions.
 - 1 Which are necessities and which are luxuries?
 - 2 Which are the three most useful?
 - 3 Which are the three least useful?
 - 4 Which are the most and least expensive?
 - 5 Which do your grandparents use?



LANGUAGE FOCUS • Question tags • used to I can compare the past and present and check facts about people.

Question tags

1 Match 1-5 with question tags a-e.

1 You really love golf,
2 The picture's great,
3 That didn't exist,
4 We're very lucky,
5 People don't think so
a did it?
b aren't we?
c don't you?
d do they?
e isn't it? much now.

Write true or false for rules 1–4.

RULES

- 1 We use question tags after a question form.
- 2 We use the auxiliary verb do in all question
- 3 When a sentence is affirmative, we use a negative question tag.
- 4 When a sentence is negative, we use an affirmative question tag.

Complete the sentences.

- 1an app for that, isn't there?
- 2swim, can you?
- 3use my laptop, did she?
- 4 ____got that new console, hasn't he?
- 5buying his old console, aren't you?
- 6 Your parentswatch TV, do they?

Write question tags for sentences 1–5.

- 1 We've got geography next lesson,?
- 2 You don't like her new film,?
- 3 The new VR headsets are good, ____?
- 4 Paul's got a 3D projector,?
- 5 They went to the USA last year,?

used to

5 Study the examples and choose the correct options in rules 1-4.

TV didn't use to have colour pictures. Life used to be more difficult. Did people use to have more skills?

RULES

- 1 We use used to + infinitive when we talk about a habit or state in the past which is different / the same now.
- 2 After used to we use the base / continuous form of the verb.
- 3 The negative form is didn't use to / used to.
- 4 The question form is Did + subject + use to / used to + verb
- Complete the sentences and questions about life in the 1960s with the correct form of used to and the verbs in the box.

do exist have listen navigate wear write

In the 1960s, ...

- 1 we _____ with real maps instead of GPS.
- 2 people _____to music on vinyl records.
- 3 people games consoles.
- 4 satellite TV
- 5 teenagers _____ different clothes.
- 6 _____people ____letters instead of emails?
- 7 what _____teenagers ____ after school?

7 USE IT! Write questions about your habits when you were younger. Use used to and the words in the box. Then ask and answer your questions with a partner.

> eat spend have like play read speak watch

> > Did you use to watch cartoons after school?

No, I didn't.





Then and now

VOCABULARY • Memories

I can engage actively in a conversation.

Culture p90

പ്പോട്ടെ Focus Reference p99

THINK! Think of five things that you have lost or found in the last ten years.

1 Read the internet posts and check the meaning of the words in blue. Match photos A–E with the people who wrote the posts.

Amelie 6.28

When I was young, we went on holiday to Scotland and I left my teddy bear at a hotel. I got him back eventually, but the hotel had fifteen teddy bears in lost property, so I had to send a description of mine.

Erin ☐ 11.38

I came across this in a box of old photographs in our attic. I didn't recognise myself at first, and I don't remember this day because I was too young. But I think it's a cute photo, so I got it framed.

Nam 9.54

My dad took me to Đà Lạt Flower Festival, where I found this wristband. It was an amazing experience – I'll never forget seeing many famous singers and artists there! We're going again next December.

I'm really looking forward to it!

Dean 7.2

I was upset when I lost this watch 'cos it belonged to my grandad. Luckily, I found it last week, behind a cupboard. It's really special because it reminds me of him.

Ichika

8.16

I got this when I was on holiday in Việt Nam. I don't normally keep souvenirs, but I love this one. I often look back on that trip – it was awesome.



- 2 Do a memory test. Cover the texts and answer the questions.
 - 1 How many teddy bears were there at the hotel?
 - 2 Who took Nam to the festival?
 - 3 Where did Erin find the photo?
 - 4 What belonged to Dean's grandad?
 - 5 Where did Ichika get her souvenir?
- 3 (D) 1.04 Choose the correct options in the questionnaire. Then watch or listen. Which questions do you hear?

ARE YOU SENTIMENTAL?

- 1 Do you keep / belong to souvenirs of places that you visit?
- 2 Do you spend more time looking back on / finding the past or looking forward to / forgetting the future?
- 3 Do you frame photos to recognise / remind you of special events?
- 4 What can you remember / leave about your last birthday?
- 5 If you're tidying your room and you get back/ come across old toys, games or books, do you spend a long time looking at them?

KEY PHRASES

Where was that?

Finding out more information

What about you? What When was that? What

What did you do?

What's the story behind that?

Really? Why (not)?

4 Substitute Work in pairs. Ask and answer the questions from the questionnaire. Use the key phrases to find out more information.

Finished?

Write your own internet post about something you lost or found. What happened? How did you feel?

THINK! What are different types of vehicles that transport people and goods?

| 1 | 1.05 | Read and listen to the fact file. How | | |
|---|-----------|---------------------------------------|--|--|
| | many ty | pes of vehicles are mentioned? What | | |
| | are they? | | | |

| _ | describe the forms of transport. | | | |
|---|---|--|--|--|
| | | | | |
| | | *************************************** | | |
| | *************************************** | (0.111.00.111.111.111.111.111.111.111.11 | | |
| | | | | |

3 Answer the questions.

- 1 When were bicycles the important means of transport in Việt Nam?
- 2 Why did people ride motorbikes instead of bicycles?
- 3 What was the government trying to do during the 1990s?
- 4 What vehicles do city dwellers prefer?
- 5 What services are becoming more competitive?

4 VOCABULARY PLUS Match the phrasal verbs in blue with the following meanings.

| 1 | being caused by | resulting from | |
|---|---------------------------|----------------|--|
| 2 | caused (things) to happen | | |
| 3 | go or travel | | |
| 4 | need the help of | | |
| 5 | spend money or time on | | |
| | | | |

5 Complete the sentences with the correct forms of phrasal verbs in the text.

| U | piliasai veids ili tile text. |
|---|---|
| 1 | My grandmother is finding it harder to |
| | these days. |
| 2 | The city plans toits educational system this year. |
| 3 | Reducing speed limits hasfewer deaths on the roads. |
| 4 | Many people now the internet for |
| | news. |
| 5 | His difficulty in walkinga childhood illness. |

6 Suse IT! Work in pairs. Discuss the questions. Then share your ideas with another pair.

- 1 How many different kinds of transport have you used?
- 2 Which transport do you prefer air, road or water?
- 3 Have you got a smartphone app to call a taxi?
- 4 How do you travel to school every day?

12 Then and now

Land transport in Việt Nam – then and now

Over the years, there have been significant changes to land transport in Việt Nam. People used to rely heavily on bicycles, but modern forms of transport have replaced them.

Bicycles

Had bicycles been an important means for many years before the advent of motorised vehicles? This was definitely true because they had played an essential role in Vietnamese daily life by the mid-20th century. Bicycles were used to get around, commute to work, transport goods to markets, and even to travel long distances. Streets full of bicycles made it a common sight.

Motor vehicles

As the economy grew, there was a need for faster and more efficient transport. This led to the introduction of motorbikes due to their speed and convenience. The motor vehicles on the roads had not increased dramatically until the 1990s. At the time, the government was trying to invest in new infrastructure, like highways and railways. People then had a greater variety of transport choices.



I can talk about an action which was finished when another action happened.



Modern-day vehicles

In recent years, the increasing number of cars resulting from economic development has been a new sign of social status. Cars, along with motorbikes, are one of the main vehicles for many city dwellers. In addition, tech-based services are becoming more competitive, providing people with a convenient and affordable way to move from one place to another.

- Study these sentences from the text. Then choose the correct options to complete the rules.
 - 1 Had bicycles been an important means for many years before the advent of motorised vehicles?
 - 2 They had played an essential role in Vietnamese daily life by the mid-20th century.
 - 3 The motor vehicles on the roads had not increased dramatically until the 1990s.

RULES

- 1 The past perfect describes a past action or event that took place before / after another past action or event.
- 2 We form the past perfect with was / had + a past participle.
- 3 We use not or never to make affirmative / negative sentences.
- 4 The question form is auxiliary verb + subject + infinitive / past participle.

Choose the correct options.

- 1 After Tom read / had read the email, he turned off / had turned off his computer.
- 2 Did Jane learn / Had Jane learnt to read and write before she started / had started school?
- 3 We didn't have / hadn't had a foreign holiday until last summer.
- 4 We were / had been tired because we played / had played football all afternoon.
- 5 I visited / had visited five cities in southern Viêt Nam by 2001.
- Complete the sentences with the past perfect form of the verbs in brackets.

| 1 | They(never / play) |
|---|--|
| | football until last week. |
| 2 | (you / buy) a ticket |
| | before you arrived at the station? |
| 3 | I was sad because she |
| | (forget) my birthday. |
| 4 | (he / leave) the house |
| | when you called? |
| 5 | The children(not / do) |
| | their homework, so they were in trouble. |

- USE IT! Work in pairs. Take turns to say what you think had happened before each situation.
 - 1 Peter apologised to his brother. Perhaps they had had an argument.
 - 2 Anna didn't go to the cinema with her friends.
 - 3 When Sally met her father at the station, she didn't recognise him.
 - 4 George was late for school on Tuesday.
 - 5 Ben and Helen were very excited.

Finished?

Imagine you were late for school because you had gone on foot instead of by bicycle. Write sentences about what happened to you using the past perfect.

1 VOCABULARY AND LISTENING • Describing objects V. Com I can identify the context of a dialogue.

THINK! What kind of things do people put into time capsules?

1 Read the text and match the words in blue with their opposites (1–7).

fragile – tough

1 unpopular 5 rare 6 used 7 useless 4 undamaged

2 1.06 PRONUNCIATION: Stress in adjectives Listen and repeat. How many syllables are there in each adjective? Copy and complete the table with the adjectives.

common damaged fashionable fragile rare tough undamaged unpopular useful valuable

| 0 | 0.0 | 000 | 0000 |
|---|--------|-----|------|
| | common | | 11/2 |

- 3 (1) 1.07 Listen to the beginning of a podcast. What is it about?
 - a a drama about the discovery of a time capsule
 - **b** a show about how to make a time capsule
 - c a documentary about different time capsules that have been found

STUDY STRATEGY

Identifying the context

When you listen, try to identify the context and the situation. This will help you understand the details more easily.

- 4 ① 1.08 Now listen to the whole podcast. Write true or false and correct the false statements.
 - 1 Workers opened the Boston capsule.
 - 2 The historic documents and rare coins were almost undamaged......
 - 3 A university president found the Crypt of Civilisation in the 1930s.
 - 4 The opening date for the crypt is soon.
 - 5 People put rare objects into the crypt.
- 5 Suse IT! Think of things which people sell. Write adverts for objects and put them on your classroom wall.

How to ... make a time capsule

- Use a metal or tough plastic container.
 Otherwise objects can become damaged.
- Think of a few objects which are fashionable right now.
- You don't need to put brand new objects into your capsule, or your valuable collection of action figures.
 Common objects show people what normal life was like.
- Put some newspaper stories about important events into your capsule.
- Put some clips from popular films, TV programmes and songs on a memory stick.
- Include a personal message. It will be useful for people to know who you were.





Earrings for sale – old-fashioned but cool! 149,000 VND Lego – 10 vehicles for sale. Will accept offers over 369,000 VND.

1 LANGUAGE FOCUS • Past narrative tenses I can tell a story using different narrative tenses.

- Match rules 1–3 with the examples of tenses a–c. Then find more examples of these tenses in the text on pages 12–13.
 - a past continuous
 Some workers were repairing the building.
 - b past simple Some experts opened the box.
 - c past perfect Water had destroyed the documents a long time before they opened the box.

RULES

- 1 This tense describes a finished action.
- 2 This tense describes an action in progress in the past.
- 3 This tense describes an action which was finished when another action happened.
- 2 Look again at examples a-c in exercise 1. Answer the questions.
 - 1 Which word is a regular past simple form?
 - 2 Which word is a past participle?
 - 3 Which word is a past form of be?
 - 4 How do we form the past continuous?
 - 5 How do we form the past perfect?
- 3 Read the story and choose the correct verb forms. Explain your answers.

A true story

A long time ago in Sweden, there was a sailor called Ake Viking. He worked on a boat, but because of his work, he didn't meet many people. He 'hadn't had / wasn't having a girlfriend for a long time. One day he 'was feeling / had felt lonely and romantic, so he 'decided / was deciding to write a letter. He addressed it to 'someone beautiful and far away', then he 'put / was putting the letter into a bottle and he 'threw / had thrown it in the sea.

One day a fisherman in Italy ⁶**emptied** / was emptying his net when he found the bottle and the message. He ⁷gave / was giving it to his daughter Paolina, and she ⁸started / had started writing to Ake. Three years after Ake ⁹had written / was writing the letter, he finally travelled to Sicily and ¹⁰married / had married his true love.

| 4 | Complete the sentences using the verbs in |
|---|---|
| | brackets. Include a past simple form and a past |
| | perfect form in each sentence. |

| 1 | I(remember) that I |
|---|------------------------------------|
| | (see) her somewhere before. |
| 2 | We(be) late because we |
| | (forget) the tickets. |
| | We(not meet) before I |
| | (see) her at the party. |
| 4 | After we(have) breakfast, we |
| | (go) for a walk. |
| | When we(arrive) at the station, |
| | we were late and the train (leave) |

Complete the questions with the correct verb forms. Then ask and answer the questions with a partner.

| Ρ' | artifei. |
|----|---|
| 1 | Whatyou doing at this time |
| | yesterday? |
| 2 | you do anything interesting last weekend? |
| 3 | Whenyou lastto the cinema? |
| 4 | you studied much English before you to this school? |
| 5 | Whotalking to you before you came into this class? |

5 USE IT! Work in pairs. Invent a 'cooperative story'. Take turns to say sentences. Listen to your partner and continue their ideas.

One day I was walking in a wood with a friend.

Suddenly, I saw ...

It was dark and we were feeling a bit scared.

Finished?

Think about a film with a happy or surprising ending. Write the story, using past narrative tenses. Read it to your classmates. Can they guess the film? 1

I can tell an anecdote with details about time, place and what happened.

THINK! What are your earliest memories of when you were young?



- 1 Look at the photos and read sentences a-d. Which three sentences describe the experience of the boy in the photos? Compare your ideas in pairs.
 - a When I got home, I saw a beautiful brand new bike in the living room.
 - **b** The first thing I did was to go outside and try out my new bike.
 - c We were swimming in the sea when I realised that I'd lost my watch.
 - **d** There I was, all dirty and crying, and my brand new bike was damaged.
- 2 D 1.09 Watch or listen to Theo's anecdote and check your answers to exercise 1. What happened to Theo?
- 3 (D) 1.09 When we tell an anecdote, we need to give details that help the other person understand (time, place, people and events). Watch or listen again. Complete 1–4 in the Key Phrases.

KEY PHRASES

Telling an anecdote

Have I told you about the time I 1......?
It was the day of 2......
I remember feeling 3......
And that's it!
All in all, it was / wasn't a/an 4.....
experience.
Luckily / Thankfully / Sadly, ...



4 Se IT! Work in pairs. Follow the steps in the Speaking Guide.

SPEAKING GUIDE

A TASK

Read the *Tell me about* ... topics. Choose one of the topics. Then tell your partner about your experience.

Tell me about ...

- a childhood birthday that you clearly remember.
- · a holiday that you remember really well.
- · the first time that you came to this school.
- a time that you got lost.
- · an interesting place or object that you found.

B THINK AND PLAN

- 1 Think about what you're going to say. Make notes about these things:
 - · time
 - place
 - people
 - · events background and actions
 - feelings
- 2 Decide which key phrases you want to use.

C SPEAK

Practise your anecdote and then tell it to a friend. Try to memorise your story.

D CHECK

Record yourself telling your anecdote. Then watch or listen back. What can you improve?

WRITING • A blog post I can write a blog post describing a personal experience.

THINK! What are the best and worst experiences you've had on holiday?

Read Mary's blog post. Was this a good, bad or mixed experience for her? Why?

An eventful day

We had a great camping holiday in Germany last week, but there were some ups and downs! Tuesday was definitely the biggest adventure. It all started at about seven in the morning, when my dad decided that we should go to a theme park. While we were still waking up, he started packing the car for a day out, including food for a picnic.

The moment that we left the campsite, it started raining, and by the time we arrived at the theme park two hours later, it was terrible. We couldn't even walk to the entrance. So we stayed in the car and ate our sandwiches. Meanwhile, my baby brother started crying because we had forgotten his teddy. Perfect! After that, we drove straight back to the campsite again.

When we finally got back there, we'd been in the car for five hours. Amazingly, just as we were getting out of the car, the rain

stopped. So we went for a swim in the lake and played some football with the other kids at the campsite. Afterwards we had a barbecue, and we stayed outside chatting until one in the morning, so it was all OK in the end.

Read the text again and answer the questions.

- 1 Who had the idea to go to a theme park?
- 2 Why didn't they go into the theme park?
- 3 What were they doing when the rain stopped?

Language point: Time connectors

- 3 Check the meaning of the words in blue in Mary's blog post. Then choose the correct options in 1-5.
 - 1 We went shopping and afterwards / meanwhile I went to a café.
 - 2 I stayed in the café just as / until it closed.
 - 3 By the time / Finally we arrived home, I was really tired.
 - 4 We had made some sandwiches while / before we left home.
 - 5 In the end / The moment that we said goodbye, I felt sad.

KEY PHRASES

Describing an eventful day

It all started at / when ...

The moment that ...

By the time ...

Meanwhile, ...

When we finally ...

Amazingly, ...

In the end, ...

USE IT! Follow the steps in the Writing Guide.

WRITING GUIDE

A TASK

Write a blog post (100-120 words) about a good or bad experience which you had on holiday.

B THINK AND PLAN

Copy and complete the ideas map with notes about your story.



C WRITE

Paragraph 1: Set the scene. What had happened before the main action started? Paragraph 2: What were the main events and what was happening in the background? Paragraph 3: What happened at the end? How did everyone feel?

D CHECK

- · variety of verb tenses
- time connectors

THINK! What are the last three decisions you made?

- 1 Check the meaning of the words and phrases in blue in the questionnaire. Match eight of the words and phrases with definitions 1–8.
 - 1 say yes to something
 - 2 not make an effort to do something
 - 3 postpone something
 - 4 decide something too quickly
 - 5 decide
 - 6 not hurry
 - 7 not change
 - 8 choose not to participate
- 2 Do the questionnaire with a partner. Then check your answers with the key.
- 3 D 1.10 Watch or listen to three people discussing their results from the questionnaire. Match 1–3 with a–c.
 - 1 Joelle a is very decisive.
 - 2 Olivia b doesn't enjoy making decisions.
 - 3 Theo c puts things off.

KEY PHRASES

Talking about strengths and weaknesses

How good are you at ...?
I'm pretty good at ...
I'm someone who ...
I'm no good at (that).
... is / isn't something I enjoy.

4 Suse IT! Work in groups. Talk about your results from the questionnaire. Say how decisive you are and give examples.

Use the key phrases.

Finished?

Write three tips to help people become more decisive. Use words and phrases from the questionnaire. Share your tips with the class. Which are the best ones?



Questionnaire: Your choice



- 1 You're in a restaurant with your family. Is it easy to decide what to eat?
- a I usually decide fairly quickly and then I stick with my decision.
- **b** I think twice before I say what I want. It's difficult because I like to try out lots of things.
- c I wait to see what other people have chosen and then copy them.



- 2 You're at a swimming pool or the seaside. How do you get into the water?
- a I go for it! Run or jump straight in. Why wait?!
- b I usually hesitate. I prefer to take my time and go in slowly.
- c I never jump into water. Sometimes I don't bother getting in.



- 3 You're buying a present for your best friend's birthday. How long do you spend thinking about what to get?
- a Not long. I make up my mind quickly. I know exactly what to get.
- **b** It takes me a while to choose things because I like to consider all the options first.
- I will do anything to avoid choosing things in shops.



- 4 You've got homework which you don't need to hand in until next week. When do you do it?
- a I get on with it as soon as possible.
- b I put off doing it until the last possible moment.
- c I'll do a little bit each day until it's done.



- 5 Your friend sends you a message to invite you to a party next month.
- a I say 'yes' straight away. If I realise I can't go for some reason, I can always drop out later.
- **b** Before I commit, I'll check my diary and make sure I'm available. I don't like to rush into anything.
- c I'll say 'thanks for the invite', but won't decide until the day of the party. I like to keep my options open.



Mostly c answers: You're neither decisive nor indecisive. In fact, you prefer to avoid decisions. Sometimes we have to choose, though, so try practising.

Mostly b answers: Frankly, you're a bit indecisive. That's not always a bad thing, though. At least you aren't rushing into things.

Mostly a answers: It seems like you're a very decisive person. That's great! Make sure you don't rush into things too quickly without considering your options, though.

THINK! Name three things you own which you don't really need.

STUDY STRATEGY



Predicting content

Before you read, look at the title and the pictures. This will help you understand the content of the text.

- 1 Look at the title, headings and photos in the article on this page. What is different about these people's lifestyles? Why do you think they decided to live this way?
- 2 1.11 Read the article. Match two sentences from a-d with gaps 1-2 in the text. Then listen and check.
 - a They didn't spend much time online.
 - **b** He hasn't bought food for a long time.
 - c More and more people are training to become chefs.
 - **d** She never uses plastic cups, bags or bottles, for example.
- 3 Read the text again and answer the questions.
 - 1 Why did Lauren change her lifestyle?
 - 2 How does Lauren help other people live without waste?
 - 3 What have Mark Boyle and Daniel Suelo got in common?
 - 4 How are their lifestyles different?
- 4 VOCABULARY PLUS Find words 1-4 in the text. Which suffix do we use when something has a quality? Which suffix indicates that something lacks a quality?
 - 1 moneyless
 - 2 useful
 - 3 homeless
 - 4 wasteful
- 5 Complete the sentences. Use the words in the box and the suffixes -ful or -less.

care fear harm taste thought use

Wash hands after use. This product contains harmful chemicals.

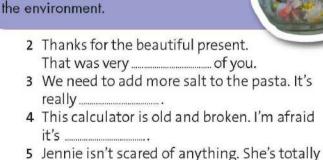
1 Bewhen you're cycling. This road is dangerous.

Alternative lives

People who have chosen to live differently

Living without waste

Lauren Singer has always been interested in the environment. After finishing her degree in environmental studies, she made up her mind to live a 'zero-waste' lifestyle because she was shocked that people are so wasteful. Since then, she hasn't used any 'disposable' products. 1 She either reuses containers or buys products without packaging. She even makes her own toothpaste. She has managed to reduce her waste so much that two years of her rubbish filled only one 500 gram jar! Lauren has been blogging about her lifestyle for the last few years and her blog gives useful advice and ideas for people who want to reduce their impact on



6 Suse IT! Work in pairs. Ask and answer the questions.

- 1 What do you think of the people in the text?
- 2 Would you like to try any of their lifestyles? Why / Why not?
- 3 Do you think that we really need technology and money?

20 Lifestyles

2

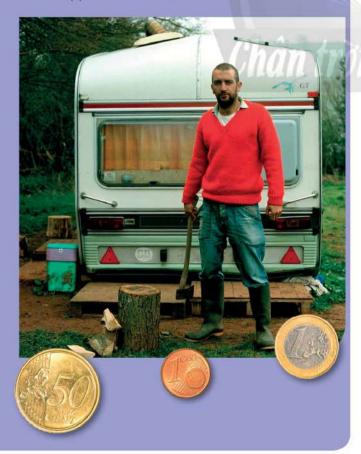
LANGUAGE FOCUS • Present perfect: simple and continuous • for and since

I can talk about experiences in my life and their duration.



Living without money

Daniel Suelo is a modern nomad – he's moneyless and homeless, so he moves around to find food and shelter. He sometimes looks after people's houses for two or three weeks, but usually he lives in the caves of Utah, in the USA. When he was younger he worked as a cook, but he dropped out of society and hasn't used money since 2000. He says he's happier since he made his decision.



Present perfect: simple and continuous

- Study examples a—c. Then answer questions 1—3.
 - a Lauren has been blogging about her lifestyle for the last few years.
 - **b** Since then, she hasn't used any 'disposable' products.
 - c He hasn't used money since 2008.
 - 1 Which sentence emphasises that an action is in progress and will probably continue?
 - 2 Which word do we use with a period of time?
 - 3 Which word do we use to give a point in time in the past?
- Complete the sentences with the correct form of the verbs in brackets. Use the present perfect simple or continuous.

| 1 | (it / rain) since last night? |
|---|-------------------------------|
| 2 | (He / write) three books and |
| | he is working on another one. |
| 3 | (Nhi / not attend) the class |
| | for many days. She's ill. |
| 4 | (you / see) my pen? I can't |
| | find it. |
| 5 | (I / watch) a film but I've |
| | paused it for a minute. |

for and since

3 Complete the text with for or since.

| Asane | experiment, I'm not u | ising my phone today. |
|----------|-----------------------|------------------------|
| I haver | n't looked at it 1 | nine o'clock this |
| mornir | ng. I've had the phon | e ²years and |
| l've car | ried it around everyv | where with me |
| 3 | the day I bought | it. It feels weird not |
| to have | e received a text 4 | one whole day. |
| | | |

4 SE IT! Complete the sentences with information about yourself. Use for or since. Then compare your answers with a partner's.

I've been friends with Linh for three years.

| 1 | (be) friends with |
|---|---------------------------|
| 2 | (know) my teacher |
| 3 | (have) these shoes |
| 4 | (live) in my house / flat |
| 5 | (study) English |

Finished?

Write your partner's answers to the questions in exercise 4.

2 VOCABULARY AND LISTENING • Personal development complete loan understand the main ideas in short conversations.

THINK! When do you have to decide about your future studies or career? Who helps you to decide?

| 1 | Read the leaflet below and match the |
|---|---------------------------------------|
| | phrases in blue with definitions 1-8. |

benefit from get a lot out of

- 1 become accustomed to
- 2 contact
- 3 be part of
- 4 prepare
- 5 become interested in
- 6 have the opportunity
- 7 learn more about someone
- 8 meet in order to do something

Complete the sentences with the phrases in the box.

get into getting ready getting used to got the chance to got to know

- I listen to music when I'm... for school in the morning.
- 2 Last year, I ______do work experience in my dad's company. It was great!
- 3 I my friends really well when we went camping together.
- 4 I'm _____walking to school, instead of taking the bus.
- 5 How did you _____ karate?

3 1.12 Listen to four students talking to their Transition Year coordinator. Who has had positive experiences so far?

1 Joey

2 Rita

3 Martin and Laura

4 (1) 1.12 Study sentences 1–8. Then listen again and write true or false.

- 1 Joey hasn't really enjoyed Transition Year yet.
- 2 Joey got a lot out of the outdoor activities.
- 3 Rita has already done two weeks of work experience.
- 4 She benefited from her time with the dentist.
- 5 She has just decided her fifth year subjects.
- 6 Martin and Laura still haven't been to India.
- 7 They've already raised enough money to fly to India.
- 8 Both Martin and Laura have decided their fifth year subjects.

5 USE IT! Imagine that you are proposing a Transition Year for your school. Read the aims in the TY leaflet. Choose three things that you think are most interesting and important. Explain your choices to a partner.

I think team-building activities are important to get to know each other.

Focus on schools: making your mind up

Secondary school students in Ireland have the option in fourth year to do a Transition Year (TY). This one-year programme helps prepare students for their Leaving Certificate in fifth and sixth years, and for life beyond.

In TY, students get the chance to do more varied cultural and social activities while deciding what to study for the next two years. TY coordinators give careers advice and get in touch with local businesses to organise work experience for students. Most students say that they get a lot out of the year.

Transition Year aims

Personal and social skills

 Get into something new, like a sport or a hobby.

 Get to know people better in teambuilding activities.

Community action

- Get involved with projects and charities. Become an active and responsible citizen.
- Get together with people from the local community.

Work and career

 Get used to the world of work – students do work experience with two different companies or organisations.

 Get ready to choose options for fifth year – students try out different school subjects.



2

LANGUAGE FOCUS • Present perfect vs. past simple • Adverbial clauses and phrases of concession

I can talk about things I have and haven't achieved yet in my life.

Present perfect vs. past simple

1 Study the examples and the rules. Write present perfect or past simple for 1–6.

I decided my subjects a long time ago. 1______ I haven't decided anything. 2_____ I gained a lot of confidence when I was there.

I've gained a lot of confidence this year.

4

RULES

We use the 5 when we talk about finished time periods.

We use the 6_____when we talk about unfinished time periods or when we don't mention a time period.

Choose the correct options.

- 1 Since I came here, I've got used to / I got used to working.
- 2 I've really got into / I really got into hockey in recent months.
- 3 David's got a lot out of / David got a lot out of the lecture yesterday.
- 4 When have you finished / did you finish your work experience?
- 5 Have you got / Did you get in touch with Amy while she was here last week?
- Complete the text with the correct form of the verbs in brackets. Use the present perfect or past simple.

| T 1 | (etart) my 1 | Y in September, and in |
|---------------|---------------------|----------------------------|
| 1 ' | (State) 222) | (be) really busy. |
| the last thre | e months I * | (be) really busy. |
| Ti | there are lecture | es from interesting peop |
| Every week | c : -itic | t 3(talk) |
| Yesterday, a | torensic scientis | () same |
| | 1 - ich She 4 | (SCC) SOLLIC |
| to us about | 1 Lauriblel | - crimes in her career and |
| interesting | - and normble. | Cal am to 115 |
| 1-05 | (describe |) some of them to do |
| S11C | | do) any work experience, |
| So far, I 6 | (not | (0) any work of |
| . 111 | - tollow a dete | crive of a forcing |
| but 1 d lov | 1 17 | (not get) the best |
| like her to | r a week. I | 1 T.Link I can |
| 1. 1 | mar last science ex | kams, but I tilling I can |
| resurts in | 118 | (decide) to do some |
| improve a | ina i " | . C:Gante |
| science su | bjects for my Le | aving Certificate. |
| SCICITED OF | , | |

Adverbial clauses and phrases of concession

- 4 Study the examples and complete the rules with clause, gerund or noun phrase.
 - 1 Although / Though / Even though I was really nervous about things like kayaking, I really got into it later.
 - 2 Despite many difficulties, I learned about all of the instruments and helped with X-rays and mixing stuff.
 - 3 In spite of being busy with our study, we've already raised over a thousand euros.

RULES

- 1 We use clauses and phrases of concession to contrast two opposite meanings and show unexpected results.
- **2** Though, although and even though are followed by a
- 3 Despite and in spite of are followed by a or

5 Choose the correct options.

- 1 My brother has managed to save a lot of money though / despite his small salary.
- 2 Even though / Despite it rained a lot, we enjoyed our holiday.
- 3 Although / In spite of being very tired, they carried on walking.
- 4 Many people still prefer to travel by plane though / in spite of airfares have increased greatly.
- 5 I got very wet in the rain although / despite I had an umbrella.
- 6 Suse IT! Write six sentences about your life. Include adverbial clauses or phrases of concession. Compare your sentences with a partner's.

Although I only started learning how to play chess last year, I have won the school competition.

Finished?

Imagine you are on a TY. Write a paragraph about things you have already done and things you want to do but haven't done yet.



SPEAKING • Difficult decisions chiasetailieuhay.com

THINK! Which school subjects are you best at and which do you enjoy most? Are they the same?

| | Hey, Rosa. What are you up to? |
|---------------|---|
| Rosa | Oh, I'm still trying to 1 my |
| | last two subjects for fifth year. |
| Liam | Seriously? Haven't you done that yet? |
| | There's not much time left. |
| Rosa | I know. I've been thinking about it for ages, |
| | but I can't make up my mind. |
| | OK. What are your 2? |
| Rosa | Well, I've just chosen German, but I don't |
| | know whether to do business or art. |
| | Which do you 3is best? |
| Liam | It's up to you, Rosa. They're totally |
| | different subjects. |
| Rosa | Yes, I know. I'm in two minds. The good |
| | thing about art is that I know I enjoy it, |
| | but then business is probably more useful. |
| 10002-0000-00 | So I'm sort of leaning towards business. |
| Liam | Have you thought of speaking to Mr Bartley |
| | about this? He gave me some really good |
| _ | |
| Rosa | 5! Thanks, Liam. |
| Liam | No problem. |
| | |

1 1.13 Complete the dialogue with the words and phrases in the box. Then listen and check. What suggestion does Liam make to Rosa?

advice choose good idea options reckon

- 2 (1)1.13 Listen again and practise the dialogue.
- 3 (1.14) PRONUNCIATION: Rising and falling intonation Decide whether these key phrases have rising or falling intonation. Then listen and repeat.

KEY PHRASES

Talking about decisions

It's up to you.

I'm in two minds.

I'm leaning towards ...

What are your options?

Which do you reckon (is best)?

Have you thought of / considered that ...?

The good thing about ... is that ...



- 4 D 1.15 Watch or listen to a second dialogue. Which of the key phrases do you hear?
- 5 (1) 1.15 Watch or listen again and answer the questions.
 - 1 Why can't Victoria and Michael go to both festivals?
 - 2 What are the disadvantages of The Electric Picnic, according to Victoria?
 - 3 What's the advantage of going to Longitude with Lily?
- 6 USE IT! Read tasks A and B. Then prepare and act out one of the dialogues with a partner. Use some of the key phrases.

Task



You want to see a movie this summer with a friend, but your friend can't decide which to choose. You can only go to one. Try to help your friend decide which one to go to.

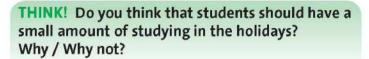
Task



You have been saving money for two years and want to buy a scooter, but you can't decide which one to buy. Your friend helps you to decide.

WRITING • A report on an opinion survey

I can present the results of a survey and contrast people's opinions.



- Read the survey results and the report and answer the questions.
 - 1 There is one error in the report. What is it?

2 Do you agree or disagree with the majority of people in this survey?

| Results | Comments |
|---------------|---|
| YES 30 | 'It is helpful for students to have some work in the holidays so that they don't forget everything.' 'Students can maintain the concentration by doing work little and often.' |
| NO 15 | 'Students have too much work when they are at school and they need a break.' 'It's sad to consider the holidays as an extension of the school year.' |
| NOT SURE 5 | 'It depends on the amount of work.' |

Survey report: Holiday studying

In our survey at school, we asked people 'Should students have a small amount of studying in the holidays?' Of the forty students who participated, 60% said 'yes' and 30% said 'no'. However, 10% of people were undecided.

Those in favour said that it is helpful for students to have some work in the holidays so that they don't forget everything. In contrast, those against commented that students have too much work when they are at school and they need a break. Another comment from the 'yes' side was that students can maintain the concentration by doing work little and often, whereas people who said 'no' think that it's sad to consider the holidays as an extension of the school year. Those who were undecided didn't make comments, although one student said 'It depends on the amount of work.'

All in all, the results indicate that the majority of students think that a small amount of studying in the holidays can be helpful.

Study the Key Phrases. Which of the phrases is not in the report?

KEY PHRASES

Presenting the results of a survey

Those in favour said that ... Those against commented that ... People who said 'yes' / 'no' think that ... All in all, the results indicate that ... Most students / the majority of students ... An equal number of people thought that ...

Language point: Expressing contrast

- 3 Study the expressions in blue in the report. Rewrite sentences 1-4. Include the words in brackets.
 - 1 Most students don't like exams. Many teachers think they are useful. (whereas)
 - 2 I like trying out new things. I don't always like the things I try. (although)
 - 3 I find maths and science really easy. Subjects like literature and English are difficult for me. (In contrast)
 - 4 I think exams are important. I think we have too many. (However)
- USE IT! Follow the steps in the Writing Guide.

WRITING GUIDE

A TASK

Do a class survey about the questions below. Then write a report (100–120 words) about the results.

Do we really need school exams every year? Why / Why not?

B THINK AND PLAN

- 1 Study the class survey results and calculate the percentages.
- 2 What are some comments from the 'yes' side?
- 3 What are some comments from the 'no' side?
- 4 What is the majority opinion?

C WRITE

Paragraph 1: Introduction and statistics Paragraph 2: Explanation of comments Paragraph 3: Summary

D CHECK

- key phrases
- phrases expressing contrast

Xem them tal chiasetallieunay.com

PROGRESS REVIEW 1

MY EVALUATION Check your progress. Do the exercises and then complete your own evaluation.

(S) (S) (S) I need to try this again.

(a) (a) I am happy with this.

(2) (2) (2) I could do this better.

(A) (C) (C) I can do this very well.

VOCABULARY Memories

Complete the sentences with the correct form of the verbs. There are two extra verbs.

belong to come across keep forget look forward recognise remind leave

- 1 Ian old diary yesterday.
- 2 | the handwriting it was mine!
- 3 I'll never the first time I flew in a plane.
- 4 The diary me of when I was twelve.
- 5 Now, I'..... to reading all of it.
- 6 On the front of the diary it says 'This diary

I can engage actively in a conversation.



READING A fact file

2 Match the first half to the correct second half of the sentence.

- 1 Another popular way of getting
- 2 People can rely
- 3 The use of motorbikes in the countryside results
- 4 The new highway will lead
- 5 Việt Nam has heavily invested

- a on trains for covering long distances.
- b to an increase in the number of motor vehicles.
- c in transport particularly roads, airports, and seaports.
- d around Hà Nôi is by bus.
- e from long and narrow paths.

I can understand factual information in a text. MY EVALUATION (A) (C) (C) (C) CITY TOUR PROGRESS REVIEW

LANGUAGE FOCUS Past perfect

3 Complete the sentences with the correct past perfect form of the verbs in the box.

finish leave not read study close not use 1 | realised that | my history book at home. 2 the shop by the time you got there? 3 When I the book, I returned it to the library. 4 Nina a computer until her dad bought one. 5 How much they before the exam? 6 I the play before I went to the

I can talk about an action which was finished when another action happened.

MY EVALUATION (*) (*) (*)



VOCABULARY AND LISTENING Describing objects

theatre to see it.

4 1.16 Listen to the dialogue. Write true or false.

1 The genre of the dialogue is a radio news programme.

2 The collection included a lot of very common Action Man toys,

3 The collector had worked for a film company.

4 The toys in the collection were unused.

5 Some empty boxes in the collection were valuable, too.

6 Some rare Action Man clothes sold for £5,480.

I can identify the context of a dialogue.

MY EVALUATION (A) (C) (C) (C)





LANGUAGE FOCUS Past narrative tenses

5 Choose the correct options.

- 1 Ake Viking was in the middle of some work. He was building / built / 'd built a boat.
- 2 He was lonely. So he 'd written / was writing / wrote a letter and put it in a bottle.
- 3 One day, a fisherman was finding / found / had found the bottle while he 'd looked / looked / was looking through his nets.
- 4 The message was / was being / had been in the bottle for a long time when the fisherman had opened / was opening / opened it.
- 5 Later Ake married / had married / was marrying Paolina, the fisherman's daughter.

I can tell a story using different narrative tenses.

MY EVALUATION (A) (C) (C) (C)



SPEAKING Telling an anecdote

6 Choose the correct words.

Have I 1......you about the time I got into trouble at the shops? It was the first day 2.....the summer holidays and I was shopping in town with

We were walking around a fashionable gift shop and looking at some lava lamps 3..... I suddenly knocked one of them over! It fell onto the floor and it was damaged. I remember 4.....that I was in big trouble! 5....., the shop assistant quickly called the manager. As you can imagine, I felt upset and very afraid. The manager was a bit angry, but 6.....he said that I didn't need to pay for it.

And that's 7...... All in all, it 8...... a great experience, but I learned to be more careful in shops!

| | 100 | | | |
|---|-----|-----------|------------------|---------------|
| 1 | a | said | b tell | c told |
| 2 | a | of | b on | c at |
| 3 | a | while | b when | c during |
| 4 | a | to feel | b feel | c feeling |
| 5 | a | Meanwhile | b While | c When |
| 6 | a | lucky | b luckily | c luck |
| 7 | a | those | b them | c it |
| 8 | a | wasn't | b was | c weren' |

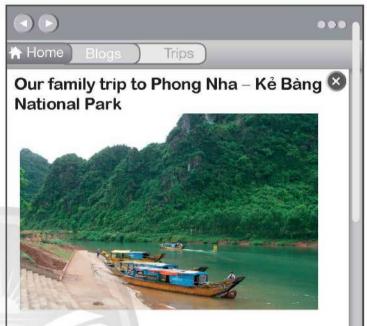
I can tell an anecdote with details about time, place and what happened.



WRITING A blog post

7 Complete the text with the words.

Afterwards Amazingly at finally Meanwhile The moment While



It all started 1..... 7.30 in the morning when my family got to Phong Nha town. We were all eager to visit some of the fascinating caves there. ² , we enjoyed the scenery of Việt Nam on our long journey. From the town centre, we took a 30-minute boat ride on the Son River to Phong Nha cave.

3_____that we arrived, we were impressed by its rock formations and its underground river. The cave is quite well-lit with high ceilings and large dry areas. 4 we climbed more than 500 steps to reach Tiên Sơn cave on the right. The inside landscape looks attractive and mysterious.

... I was walking through the stalagmites and stalactites, my brother started making a deep drumming sound by tapping on one of them.

6_____ we were able to explore both caves in only one trip. The time spent there was evidence of the incredible power of nature. When we 7....got back, it was 9.00.

I can write a blog post describing a personal experience.

MY EVALUATION (A) (C) (C)





VOCABULARY Making decisions

8 Complete the words.

- 1 | always think t.....before | say 'yes'. I never answer immediately.
- 2 Lorna makes up her m.....very quickly.
- 3 It's best to keep your options o......
- 4 Pavel waits and puts o making decisions.
- 5 Do you ever rush i.....things too fast?
- 6 I decide things slowly. I always take my

I can talk about my ability to make decisions.

MY EVALUATION (R) (L) (L)





READING An online article

- 9 Complete the sentences with one of the words in brackets and add the suffixes -ful or -less.
 - 1 He was once adoctor. Now he's decided to change his career. (fear, success)
 - 2 Lewis and Abbie travel from place to place. They're sometimesfor a few days, but they don't mind. (home, taste)
 - 3 Some people in our society throw away useful things - they're really... (skill, care)
 - 4 Julia hasn't got a traditional job, but she's a very clever andperson. (skill, money)
 - 5 If you want to travel the world alone, you need to be brave and(play, fear)
 - 6 They think that spending too long on technology is bad and (harm, thank)

I can predict the ideas in a text by looking at the title and images.

MY EVALUATION (3) (2) (3)



LANGUAGE FOCUS Present perfect

10 Complete the sentences with the present perfect simple or continuous form of the verbs in brackets and since or for.

1 He(live) an alternative lifestylesix years and he plans to continue.

2 I(know) my best friendI was very young.

3 She (not listen) the last hour and she still isn't listening!

4 They (not have) a homeOctober last year.

5 We(buy) any new thingssix months.

6 It _____ two o'clock and I don't think it's going to stop soon.

I can talk about experiences in my life and their duration.

MY EVALUATION (*) (*) (*)







VOCABULARY AND LISTENING Personal development

- 11 11.17 Listen to three students talking about the first afternoon of their community work at a primary school. Choose the correct options.
 - 1 Victoria had a positive / negative experience at first, but things changed.
 - 2 Victoria got into / got used to reading stories to the small children.
 - 3 Mark had a very positive / quite negative experience at the school.
 - 4 Mark got to know another helper / got together with a friend and did some sport.
 - 5 Ellie had a mostly positive / really negative experience.
 - 6 Ellie got into / got ready for the painting.

I can understand the main ideas in short conversations.

MY EVALUATION (*) (*) (*)





LANGUAGE FOCUS Present perfect vs. past simple . Adverbial clauses and phrases of concession

12 Complete the sentences with the words.

| a | though | became | 've become | despite |
|---|---------------|--------------|-----------------|------------|
| | in spite | started | 've started | never |
| 1 | 1 | busin | ess college tw | o weeks |
| | ago. | | | |
| 2 | We | the | creative writ | ing course |
| | and we're | e really enj | oying it so far | |
| 3 | This is a u | useful less | on. We | more |
| | confident | t at speaki | ng in front of | people. |
| 4 | | | member of t | |
| | council la | | | |
| 5 | | | er his house | |
| | | | everal times. | |
| 6 | | | of b | neing |
| U | | verweight | | cing |
| 7 | | _ | travell | od abroad |
| | - | | | |
| ŏ | 37 5 7 | | lea | virig in |
| | plenty of | TIME | | |

yet in my life.



SPEAKING Difficult decisions

13 Complete the dialogue. Then practise with your partner.

But it's up to you So I'm leaning towards the film club What are your options The only bad thing about that club What are you up to Have you considered another basketball club It's a tricky decision

| Mark | 1, Jack? |
|------|--|
| Jack | I'm choosing a school club for this year. Can you help me? |
| Mark | OK. ² ? |
| Jack | Well, Friday is good for me and there's basketball club and film club on that day. I'm interested in both of them. |
| Mark | Hmm ³ . ⁴ ? |

WRITING A report on an opinion survey

14 Choose the correct options.

| In our survey about voting ages, we asked people |
|---|
| 'Is sixteen old enough to vote in general elections?' |
| Of the 25 people who took part, 59% said 'yes' and |
| 32% said 'no'. These people had strong opinions. |
| However, 9% of people were 1 |
| Those 2 commented that it's important for |
| young people to have a voice, whereas those |
| 3 said that politics doesn't affect young people |
| Another comment from the 'yes' side was that |
| teenagers follow the news and know plenty about |
| the world. In contrast, people who said 'no' |
| 4that teenagers haven't had enough |
| experience of life. |
| Most people who were undecided did not make |
| comments, although one person said 'Everyone is |
| different'. |
| 5, the results 6that 7of people |
| think that sixteen is old enough to vote. |
| |

| 2 | a with favour | b as a favour | c in favour |
|---|-------------------|----------------------|-----------------------|
| 3 | a against | b agreeing | c not favour |
| 4 | a thinking | b thinks | c think |
| 5 | a All of all | b All in all | c All with all |
| 6 | a indicate | b showing | c shows |
| 7 | a most | b the most | c the majority |
| | | | |

b undecided

I can present the results of a survey and contrast people's opinions.

MY EVALUATION (3) (2) (3)

Vac there's a hackethall club at the



c unchosen

| Juck | sports centre on Thursdays. | | | | | |
|------|--|--|--|--|--|--|
| | 5 is that it | | | | | |
| | sometimes finishes late. What do you reckon is best? | | | | | |
| Mark | Well, the film club sounds like the best option. 7 | | | | | |
| Jack | Yes, I think you're right. I'll choose that. | | | | | |

I can talk about decisions.

1 a decided



THINK! What are the five most expensive things you will spend money on in your life?

1 Read the quiz. Then copy and complete the table with the words in blue.

| Verbs | Nouns | | |
|--------|----------|--|--|
| afford | products | | |
| | | | |

2 Do the quiz. Then compare your answers with a partner's.

The price puzzle

Can you guess the prices of some of the most expensive products in the world?

Could you afford any of them?

In the 18th century, pineapples became status symbols in Europe because they were exotic, rare and delicious. They only arrived fresh from South America on the fastest ships and could cost the equivalent of ¹_______ today. Sometimes people rented them for a day to put on a table for a party.

a \$80

b \$8,000

c \$80,000

a \$100

b \$10 million

c \$100 million

O BCE ECH EXH EN

Computer printers can seem like a bargain. But what you save on a printer, you will spend on ink. Some inks seem like a rip-off when you calculate the price per litre, which can be ³

a \$710

b \$71,000

c \$71 million



THINK! Which bloggers and celebrities have got most online followers? Why?

1 1.19 Read and listen to the text. Decide if you think a-d are true or false. Explain your answers.

The person asking the questions ...

- a ... knows something about this topic.
- b ... isn't interested in making money online....

The person answering the questions ...

- c ... thinks it's easy to become an influencer.
- d ... thinks that influencers can be effective.

2 Read the text again and answer the questions.

- 1 What products does Harper mention?
- 2 How do companies decide how much to pay influencers?
- 3 How much do influencers pay for the products which they promote?
- 4 Give two reasons why marketing companies want to reach teenagers.

3 VOCABULARY PLUS Complete the noun + noun combinations. Find the missing words on pages 30–33. How do you say them in Vietnamese?

| 1 | scorpion | (page 30) |
|---|----------|-----------|
| 2 | computer | (page 30) |
| | beauty | |
| 4 | luxury | (page 31) |
| 5 | internet | (page 32) |
| | fashion | |
| | music | |

4 Choose the noun from a-c which does not make a compound noun with words 1-6.

| | hip hop | a | feet | b | artist | C | concert |
|---|----------|---|-----------|---|----------|---|---------|
| 2 | shop | a | assistant | b | | | paper |
| 3 | head | a | ache | b | child | C | phones |
| 4 | football | a | win | b | match | C | shirt |
| 5 | maths | a | man | b | teacher | C | exam |
| 6 | film | a | star | b | industry | C | TV |

5 USE IT! Work in pairs. Ask and answer the questions.

- 1 Do you follow any online bloggers, comedians or tutorials? Which ones?
- 2 Do you think that marketing influences you? Why / Why not?

Influencers: the online stars who set the trends

An interview with marketing specialist Harper Tanner

Who or what are influencers?

Erm ... people who have influence on others, obviously.

Young people who are stars on social media have thousands, sometimes millions, of followers. Companies pay them a lot of money to advertise products because they are like internet celebrities. A famous example from the UK is Zoella – she has about ten million subscribers to her beauty channel.

Really? How does that work?

OK. Imagine I'm a fashion blogger or a popular gamer or someone who makes really funny videos. Marketing companies give me a product because of my popularity on social media. I recommend the product and my followers think, 'Hey, that must be cool because Harper likes it. I'm going to buy it.' The marketing company pays me, and everyone is happy.





LANGUAGE FOCUS • Adverbial clauses and phrase of reason can talk about the reason for an action or event.



Give me more examples.

OK. A music promoter sends a song to an internet star who maybe dances to the song. The music company then pays for every view or 'like' which that video gets. Or clothes retailers give lots of their products to influencers since they hope the influencers will wear or just mention their stuff online. Influencers never pay for clothes or makeup or skateboards or games. Marketing companies are THROWING stuff at them all the time.

Hey, I've got this blog and nobody's throwing stuff at mel

Well, you'll need a minimum of 400,000 followers. That doesn't happen overnight, but when you are successful, you can earn big money. Some vloggers started earning when they were still at school! Online marketing is MASSIVE. Companies want to reach young customers as they spend a LOT and they stick with the brands that they like.

OK. Thanks, Harper. I'm going to find some followers. See you online.

Good luck!

Study the sentences a-d. Then choose the correct options to complete the rules.

- a Companies pay them a lot of money to advertise products because they are like internet celebrities.
- **b** Companies want to reach young customers as they spend a lot and they stick with the brands they like.
- c A clothes retailer gives lots of their products to influencers since they hope the influencers will wear or just mention their stuff online.
- d Marketing companies give me a product because of my popularity on social media.

RULES

- 1 We use a clause / noun phrase after because / as / since to indicate the reason for an action or event.
- 2 We use a clause / noun phrase after because of to indicate the cause of something.

Complete the sentences with because or because of.

- 1 My sister could not reach the destination on timethe terrible traffic jam.
- 2 The final test was so easy Olive knew all the answer.
- 3the language barrier, my uncle and my aunt got divorced.
- 4 All flights to Đà Nẵng were cancelled the harsh climate conditions.
- 5Tom's laziness, he can't get the high scores in the exam.

Rewrite the sentences.

- 1 She couldn't concentrate on her work because she was too tired.
- Because of 2 My father didn't finish the project because of the lack of necessary materials.

- 3 I couldn't go to the party because of my late work.
 - Because ...
- 4 Mr Tuấn got a promotion because he worked hard.
 - Because of
- 5 Clare doesn't feel pleased because of her low salary.

Since

USE IT! Complete the second parts of the sentences using adverbial clauses or phrase of reason.

- 1 Susan failed the university entrance exam

- 4 Nam lost the opportunity at work

THINK! Do you like shopping? Why / Why not?

| 1 | Complete the sentences with the words in the |
|---|--|
| | box. Which of the words in blue are nouns? |

deliver exchange fit labels scans special offers try on window shopping

- 1 You can return or _____ a product if you've got the receipt.
- 2 When there are _____, products are cheaper than usual.
- 3 Shops normallybig or heavy items.
- 4 When your clothes are the right size, they you perfectly.
- 5 A changing room is a place where you can clothes.
- 6 When you're ______, you're outside shops looking at the products in the windows.
- 7 At the checkout, a shop assistant _____ the bar codes on products to find out their prices.
- 8 Shops must always show prices on or shelves.

34 Our surroundings

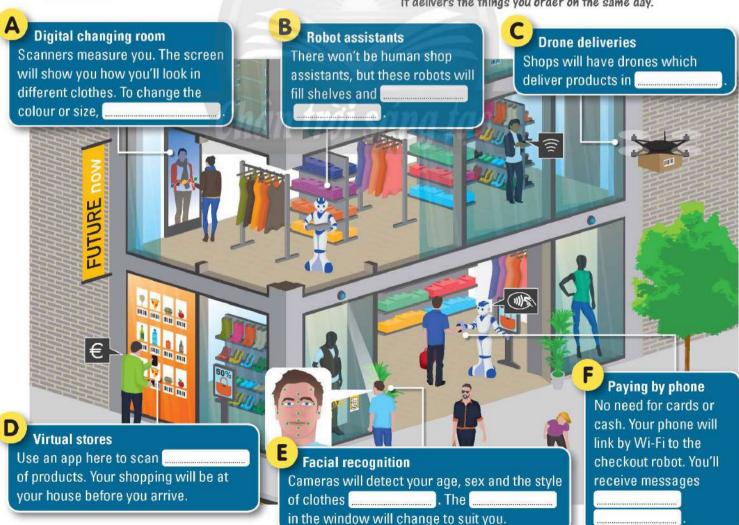
2 1.20 PRONUNCIATION: /s/ and /ʃ/
Listen and put the words into the correct row.

scan screen shopping fashion store assistant show shelf

/s/: /ʃ/:

- 3 (1) 1.21 Study the diagram of the future of shopping. Then listen. In what order do you hear about topics A—F?
- 4 1.21 Listen again and complete the notes in A–F.
 - USE IT! Write five sentences to describe your perfect shop. Then compare your sentences with a partner's. Choose the best ideas.

It delivers the things you order on the same day.



LANGUAGE FOCUS • Future forms I can talk about plans and predictions.

| 4 | | | | | | |
|---|-------|-----|------|-------|-----|------|
| | Match | a-d | with | examp | les | 1-4. |

- a going to
- **b** present continuous
- c present simple
- d will
- 1 You're going to buy a coat.
- 2 Shopping will be different in the future.
- 3 Your train leaves in ten minutes.
- 4 You're cooking for friends tonight.
- Match the future forms from exercise 1 with rules 1-4.

RULES

- 1 We use this form when we plan or intend to do something in the future, but there isn't an exact date or time yet....
- 2 We use this form when we have organised something and there is an exact date or time.
- 3 We use this form for things which have a fixed timetable.....
- 4 We use this when we make a prediction about the future.....

Remember!

We use will when we make an instant decision or a promise.

- Choose the correct options to complete the dialogue. Explain your answers.
 - Becky Bye, Mum. See you later. 11'm meeting / I'll meet Grace for lunch at 2.00 p.m.
 - Mum Where 'will you have / are you having
 - lunch?
 - Becky At Richy's café. Why?
 - Mum Oh, because I'm 3 leaving / going to leave for my dentist's appointment in half an hour. I can drive you to town if you want.
 - Becky Ah no, it's OK, thanks, Mum. I'm sure
 - ⁴you'll leave / you're leaving late, as always. Mum Hmm. Have you got any plans for the afternoon? Are you 5going to buy / buying
 - anything?
 - Becky Maybe 'we'll go / we're going window shopping. Why not meet us later?
 - Mum OK, great.
 - Becky Right. I'm going my bus will leave / leaves in two minutes. Bye!

4 Complete the sentences using the correct form of will, be going to or the present continuous.

- 1 | _____(not buy) that. I've decided that it doesn't suit me.
- 2 | (play) golf with Anna next Saturday. Would you like to come?
- 3 | promise that | (pay) you when I've got some money.
- 4 Ask the shop assistant. He(help)
- 5 We've got great plans. Our company(sell) fresh air.
- 6 The president (have) a staff meeting next Monday. You can meet him after that day.

5 USE IT! Work in pairs. Read the information in the leaflet and prepare answers for 1-6. Then tell the class your plans and predictions.

- 1 When are you going?
- 2 How are you going to get there?
- 3 What time do the shops open and close there?
- 4 What kind of things are you going to buy?
- 5 Do you think that you'll enjoy the experience?
- 6 What will be the best and worst things about the trip?

Congratulations!

You've won first prize!

This means that you and two friends have got twenty minutes' FREE shopping in your favourite shopping centre. Each of you will have one trolley which you can fill.



Finished?

Imagine you are going shopping. Write a paragraph about your plans and predictions using as many different future forms as you can.

THINK! Do you ever watch people describing products online? What have you seen?

- 1 D 1.22 Watch or listen to Joelle presenting a 'new' product. What features from a-j does she say that a book has?
 - a light and portable f convenient **b** electronic g luxury brand c versatile h easy to share **d** tough i good value e fragile i special offer
- Study the Key Phrases. Which phrases introduce new points?
- complete 1-7 in the Key Phrases.
- 4 1.23 When we want to keep a listener's attention, it's a good idea to vary the speed and emphasis of what we're saying. Listen and repeat phrases 1-5. Which words does the speaker make longer?
 - 1 I think you're really going to like it.
 - 2 I can carry it easily with one hand.
 - 3 Some other products, in contrast, are a bit more fragile.
 - 4 You can use them anywhere.
 - 5 Now that's what I call good value!

STUDY STRATEGY

Engaging the audience

When you give a presentation, look at the audience and not at your notes. Make eye contact and remember to smile!

USE IT! Follow the steps in the Speaking Guide.





KEY PHRASES

Giving a presentation

I'd like to talk to you about ... Let me start by showing you 1_____ First of all, it's 2 As you can see, 3..... Another advantage is that ⁴..... It's also worth mentioning that 5 Finally, one big advantage of 6_____ I think you'll agree that 7...

SPEAKING GUIDE

A TASK

Choose a product and prepare a presentation to tell people about its features and advantages.

B THINK AND PLAN

- 1 Think of three or four positive features of the product.
- 2 Are there any similar products? Why is this better?
- 3 Decide which key phrases you can use in your presentation.
- 4 Think about what you're going to say, and make notes.

C SPEAK

Practise speaking from your notes once or twice. Then take turns to do your presentations.

D CHECK

Did you vary your speed and emphasis when you were talking?

THINK! What are your plans for the future? What career that impresses you most?

99/8A Lê Lơi Street Hồ Chí Minh City 11th September, 20...

Dear Tony,

It's been a while since we last talked. How are you doing at school? Hope you are having an awesome term.

Today, I'm glad to share my future career plans with you. I hope that you will support me as well as give me some pieces of advice. I've always been interested in the healthcare industry and helping people in need. After much thought and consideration, I'd like to pursue a career in nursing in the future. I believe nursing is a both rewarding and challenging career that will allow me to make positive impacts on people's lives. I'm thrilled about the prospect of working in a dynamic environment where I'll have the chance to develop every day. I love not only meeting new people but also building lasting relationships with patients and colleagues. To achieve my career goals, I'll enrol in a nursing programme at a college. I'm confident that with the right training and experience, I'll be able to make a meaningful difference in the lives of those I care for.

I'd love to hear about your future career plans too. What are you interested in pursuing? Have you had any plans for your future career yet?

Thank you for being such a great pen pal of mine.

I look forward to hearing from you soon.

Stay well,

Nam Phương

- Read Nam Phương's letter then label each section with the appropriate heading.
 - a Address and date

d Body

b Salutation

e Closing

- c Pleasantries
- Complete the Key Phrases with words from the text.

KEY PHRASES

Talking about future career

| I'm glad to 1 | To achieve 4 |
|----------------------|----------------------|
| I believe 2 | I'm confident that 5 |
| I'm thrilled about 3 | I'd love to 6 |

Language point: Conjunctions: as well as; both ... and; not only ... but also

- Study the conjunctions in blue in Nam Phương's letter. Then complete the sentences using the conjunctions.
 - 1 Hannah gives me useful advice. She also helps me make reports quickly. (as well as)
 - 2 Tuấn is a skilful football player. So is Minh. (Both ... and)
 - 3 Doing exercise is good for your physical health and mental health, too. (not only ... but also)

4 Suse IT! Follow the steps in the Writing Guide.

WRITING GUIDE

A TASK

Write a letter (100–120 words) to your pen pal and share with him / her about your future career.

B THINK AND PLAN

- 1 Address and date
- 2 Salutation
- 3 Pleasantries
- 4 Body

Paragraph 1: What future career are you interested in?

Paragraph 2: Why are you suitable for the

Paragraph 3: What will you do to achieve your goal?

5 Closing

C WRITE

Use the steps from section B and the model letter to help you.

D CHECK

- future tenses
- conjunctions
- key phrases

I can ask and answer questions about feelings.

THINK! What kind of mood are you in today? Why? What things change your mood?

1 Read the Emotions test and match the adjectives in blue with nouns 1–12.

| 1 | surprise | 5 | annoyance | 9 | boredom |
|---|----------|---|---------------|----|------------|
| 2 | disgust | 6 | anger | 10 | sympathy |
| 3 | stress | 7 | embarrassment | 11 | excitement |
| 4 | Worry | 8 | fear (x2) | 12 | relaxation |

Remember!

Some adjectives have two possible endings: -ed: describes one's feelings

I felt bored.

-ing: describes the thing, person, or situation
The film was boring. My English teacher is amusing.

- 2 Do the Emotions test. Then check your answers with the key. How many did you get right?
- 3 (D) 1.24 Choose the correct words to complete the questions. Then watch or listen. Which questions do the people discuss?
 - 1 When did you last feel embarrassed / embarrassing?
 - 2 What kind of situations are stressed / stressful for you?
 - 3 What activities do you find most relaxed / relaxing?
 - 4 What are you frightened / frightening of?
 - 5 What is your most annoyed / annoying habit?
- 4 D 1.24 Study the Key Phrases. Then watch or listen again. What answers are given to the questions in exercise 3?

KEY PHRASES

Talking about your feelings

I get quite / so ... when ...
I'm not that bothered by ...
There's nothing ... about ...
It makes me feel really ... when ...
What I find most ... is ...

5 USE IT! Work in pairs. Ask and answer the questions in exercise 3. Use the key phrases.

The emotions test

This is a photo of a woman who is afraid. The emotion on her face is fear. When psychologists showed a picture like this to a group of adults and a group of teenagers, 100% of the adults correctly identified the emotion. However, only 50% of teenagers recognised that the emotion was fear. Some thought that it was surprise, others thought that it was anger. The results of many studies seem to show that in our teenage years we are not always good at recognising emotions.



Key 1E 2F 3C 4D 5A 6G 7B 8H



Think of alternative adjectives to describe the emotions in the photos.

Take the test. Match photos A-Hwith descriptions 1-8 allieuhay.com

- 1 OK. It's great that I won a prize for my project, but now everybody's looking at me. Is that embarrassing or what?
- 2 I've got a friend who lets her pet dog lick her face sometimes. Yuck! I think it's disgusting.
- 3 It's stressful when my son is out late and doesn't call. At least he could send me a message or something. He's probably OK, but I'm still worried.
- 4 I hate it when I'm cycling and motorists drive too near me. Once I got really annoyed at a bad driver and I shouted at him at some traffic lights. I was SO angry.

- 5 When you find out that you've got a new baby cousin and you see how tiny he is, it's very surprising. He's so cute!
- 6 I'm not afraid of many things, but there's something about wasps ... I just find them really frightening. I think I had a bad experience with them when I was young.
- 7 Watching this video about the history of Alaska is the most boring thing I've done in my life! And does anyone feel sympathetic for me? NO!
- 8 Yay!!! I've passed my driving test, at last! This is so exciting! And my instructor is going to be so pleased. These last two years of lessons haven't exactly been relaxing for him!

















THINK! Do you think that animals are intelligent and have feelings? Why / Why not?

1 Scan the blog. Choose from a-c.

- a It's by a philosopher who is talking about the history of philosophy.
- **b** It's by a person who is interested in the subject because she likes animals.
- c It's by a scientist who is talking about her work and advertising a book.

2 ① 1.25 Read and listen to the text. Write true or false and correct the false sentences.

- 1 The author gets on well with her pets. ...
- 2 Studies today show that animals don't have thoughts or feelings.
- 3 Chimpanzees show sympathy.
- 4 Small-brained animals don't show sympathy.
- 5 In the future, we'll know more about animals' emotions.

3 Read the text again and answer the questions.

- 1 How do people know more about animal behaviour these days?
- 2 For how long do elephants visit their dead?
- 3 Which animals in the blog are big-brained mammals?
- 4 Why does the author think that Descartes was wrong?

4 VOCABULARY PLUS Scan the blog and complete the two-part adjectives in 1–6. How do all of the adjectives end?

| 1 | four | 4 | broken |
|---|------|---|--------|
| 2 | long | 5 | big |
| 3 | one- | | open- |

5 Complete the adjectives in 1–6. Use the -ed form of the words in the box.

| (b | ehave | blood | eye | hair | hand | skin |
|----|-----------|-----------|--------|----------|-----------|-------------|
| 1 | Crocod | iles are | cold | | cre | eatures. |
| 2 | That bl | onde | | g | irl is my | sister. |
| 3 | It's diff | icult for | meto | use t | nat pen | because |
| 4 | You're | such an | excell | | iss. You' | re all very |
| 5 | | | | | like r | ny father. |
| 6 | I can't | stay in t | he sur | n for lo | ng beca | iuse I'm |



If you've read my blog before, you already know that I'm an animal lover. My two dogs are the best four-legged friends in the world, and I've also adopted a long-haired, one-eyed cat with an attitude; she seems to know exactly what I'm thinking. So this month I wanted to ask a question: Can animals think and feel like we do?

In the 16th century, the philosopher René Descartes said that animals were like mechanical robots which didn't feel pain or have thoughts and feelings. Since then, opinions have changed, as scientists have spent a lot of time researching animals. Here are a few of the surprising things which they've observed:

 When an elephant dies, the other elephants in the group cover its body and stand next to it.
 They stay near the dead animal for days and seem broken-hearted. Members of the group will visit the place months and sometimes years later. It seems like they could be expressing their sadness. They might, perhaps, have emotions.



6 USE IT! Work in groups. Ask and answer the questions.

- 1 Do you agree with the conclusion of the blog?
- 2 Have you heard of any other cases of animal intelligence or emotions?

very pale-......

LANGUAGE FOCUS • Possibility and certainty I can express possibility and certainty.



Whales act like they're happily in love.
 They embrace and play together. Some, like orcas, have one partner for life.

 Studies show that chimpanzees are sympathetic to each other; one chimpanzee will hug another chimpanzee if it is hurt.

It's not only big-brained mammals which show sympathy. Crows, like elephants, stand in a group when one dies, and bring grass to cover the body. Scientists have also noted that mice appear worried when another mouse is in pain.

 Animals in a group certainly have different personalities; some are confident; some are shy; some are relaxed; others are more aggressive and assertive.

So what about Descartes? To me, it's pretty obvious that he was wrong. The evidence suggests that animals must feel something; they can't simply be like robots. Researchers are using brain scans to discover more about animal behaviour, so we may know more about their emotions in the future. For now, we should be open-minded and considerate towards animals. They might be thinking more than we realise.

may, might, could, can, must

- 1 Read examples 1–5. What do the modal verbs in blue mean? Write possibly, definitely or definitely not.
 - 1 They could be expressing sadness.
 - 2 The evidence suggests that animals must feel something.....
 - 3 They can't simply be like robots.
 - 4 We may know more in the future.
 - 5 They might, perhaps, have emotions.
- Choose the correct options to complete the rules.

RULES

- 1 We use may, might and could to express possibility / certainty.
- 2 We use *must* and *can't* when we are **certain / not certain** about things.
- 3 The modal verbs in exercise 1 change / don't change in the he, she and it forms.
- 4 We always / never use to after modal verbs.
- 3 Complete the sentences with appropriate modal verbs.
 - 1 She's smiling, so shebe unhappy.
 - 2 I'm not sure, but they live in Huế. 3 You're going to Canada? You be
 - excited!

 4 Orcas are rare here, but you _____see
 - one if you're lucky.

 5 It ______ be frightening to see a shark when you're swimming.
 - 6 England aren't a great football team. They
 not win the match tomorrow.
- 4 Suse IT! Work in pairs. Exchange opinions about ideas 1–6 using words from the box and

be frightening be fun be intelligent be surprising have feelings have fun

1 horse riding

the modal verbs.

- 4 my exam results
- 2 elephants
- 5 swimming with dolphins
- 3 this film
- 6 spiders

Horse riding might be fun.

Really? I think it must be frightening.

Finished?

Write five sentences about the animal emotions using modal verbs.

VOCABULARY AND LISTENING . Music, mood and health I can identify a speaker's tone and purpose.

THINK! What music do you listen to when you're in a good mood and a bad mood?

- Read the blog and match six of the words in blue with definitions 1-6.
 - 1 go faster
 - 2 make louder
 - 3 become happier
 - 4 make more
 - 5 become more relaxed
 - 6 prevent concentration...

STUDY STRATEGY

Identifying a speaker's tone

Listen carefully to how the person is speaking. Try to assess how he or she is feeling. This will help you to understand the context more easily.

1.26 Listen to situations 1–4, and for each one choose a word from box A and a word from box B to identify the speakers' mood and purpose.

Α

angry energetic happy patient

argument discussion explanation instructions

- 1.26 Listen again and choose the correct answers.
 - 1 The teacher wants Kevin to
 - a slow down b speed up c stop
 - 2 The man wants the young man to **b** relax
 - a turn down his music
 - c take off his headphones
 - 3 The dentist says endorphins can help to ... pain.
 - **b** increase **c** stop a reduce
 - 4 The mother wants her son to
 - a practise less
- **b** practise more
- c stop practising
- 4 Substitute Work in pairs. Ask and answer the music questions.
 - 1 What music do you put on to relax or calm down?
 - 2 Does music distract you or help you to concentrate when you study?
 - 3 Do your parents ever ask you to turn your music down or to turn it off?
 - 4 What songs do you sing along to? Do you turn up the volume when you hear them?

The surprising stuff blog Music, mood and health

When we turn on the radio and hear a good song, we cheer up, but scientific studies have shown that music affects our brains and bodies in many more ways.





- 1 If you turn up the volume and sing along to your favourite songs, it's good for your heart and health. But if other people can hear the music from your headphones, you should turn down the volume - it could cause you hearing problems.
- 2 If you listen to fast music while you work out, it can improve your fitness, and help you to speed up your running. But you mustn't listen to music when you're cycling because it could distract you and cause an accident.





- 3 Listening to music can help you to concentrate on your homework. But it's better without lyrics, so turn off the rap and start playing something more melodic.
- 4 Music therapy reduces anxiety and helps people to calm down. Relaxing music slows down your heart and breathing. It can also help reduce pain.



5 Learning to play an instrument can increase your IQ, because you have to use both sides of your brain.



4

LANGUAGE FOCUS • Ability, advice and obligation

I can talk about abilities, advice and obligations.

Ability: can, could, be able to

Study the examples and choose the correct options to complete the rules.

You can't turn down drums. I couldn't hear you. One day you'll be able to play the whole song.

RULES

- 1 We use *can / could* to express an ability in the past.
- 2 We use *can / could* to express an ability in the present.
- 3 We use *be able to / could* to express an ability in the future.



Complete the sentences with the correct form of can, could or be able to.

- 1 Why don't you turn up the music? Then we'll allsing along.
- 2 I'm going to have singing lessons. Then I might ______join a band.
- 3 We _____turn on the TV because it was broken.
- 4 | really _____exercise at the moment. I'm too tired.
- 5 _____you speak English when you were three?

3 Make sentences using phrases from the boxes.

I'm sure that people will be able to speak with animals in the future.

| I don't think that I doubt that I'm sure that In the past, When I was younger, One day soon, | my best friend my parents people this class scientists | can could will be able to |
|--|---|---------------------------------|
|--|---|---------------------------------|

Advice and obligation: should, must, have to

- 4 Read examples 1–6. Write A (advice), O / P (obligation or prohibition) or N / O (no obligation).
 - 1 You must be careful.
 - 2 You mustn't listen to music when you're cycling.
 - 3 You have to concentrate if you're on the road.
 - 4 You don't have to practise all day every day.
 - 5 You should look where you're going.
 - 6 You could have a break sometimes.

5 (1.27) PRONUNCIATION: Silent letters Listen. Which letters are silent? Listen again and repeat.

- 1 It could distract him.
- 2 We mustn't copy in exams.
- 3 I couldn't finish my project.
- 4 They should help us.

6 Choose the correct options.

- 1 You mustn't / shouldn't wake her up. She looks so peaceful.
- 2 You don't have to / mustn't help, but you can if you've got time.
- 3 You must / should turn off all music after midnight. That's the law.
- 4 I mustn't / don't have to eat chocolate. I'm allergic to it.
- 5 You have to / don't have to be in bed to feel relaxed.
- 6 We shouldn't / don't have to distract her. She's concentrating.

7 SelT! Work in pairs. Complete the sentences with your own ideas.

For the world to be a peaceful place, ...

- 1 we should ...
- 2 we shouldn't ...
- 3 we must ...
- 4 we mustn't ...
- 5 we don't have to ...

To be in a good mood every day, ...

- 6 you should ...
- 7 you shouldn't ...
- 8 you have to ...
- 9 you don't have to ...



THINK! Do you ever have to help friends when they're feeling down? When?

Josie What's up, Brad? You look a bit sad.

Brad I didn't get into the swimming team. Not

even the reserves.

Josie Oh no! I'm surprised to hear that. You must feel really fed up.

Brad Yes, I do.

Josie I can imagine. Cheer up – we know that you're a good swimmer. You mustn't get too down about it.

Brad I can't help it. It's really disappointing.

Josie Hey, look on the bright side. Now you don't have to get up early for training every day!

Brad Yeah, but I really enjoyed all that.

Josie Don't worry. It's not the end of the world. I'm sure you'll get another chance. You just have to keep improving.

Brad I suppose I could try again in the autumn. There are more trials then, and I can practise all summer.

Josie Exactly. It may even be better then. It's a busy time now anyway, with all the exams and stuff.

Brad Hey, you're right. It might not be so bad after all. Thanks, Josie.

- 1 D1.28 Read and listen to the dialogue. How is Brad feeling? Why?
- 2 1.28 PRONUNCIATION: Intonation When we speak, we can convey our feelings with the tone of our voice. Read the Key Phrases. Then listen again and practise the dialogue. Try to use a sympathetic tone of voice.

KEY PHRASES

Expressing sympathy and support

I'm (really) sorry / surprised / amazed to hear that. You must feel ...

I can imagine.

Cheer up. / Calm down.

Look on the bright side.

Don't worry.

It's not the end of the world.

You just have to ...





- 3 (1.29) Watch or listen to another dialogue. Answer the questions with a partner.
 - 1 What's Jan's problem?
 - 2 What does Ned say about London?
 - 3 How does Jan feel at the end?
- 4 (1.29) Watch or listen again. Which key phrases do you hear?
- 5 Read tasks A and B. Which situation did you watch or hear in exercise 3?





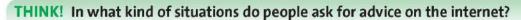
Your friend thinks that he / she might have to move to a different town or city. Give sympathy and support.

Task



Your friend has failed his / her math exam. Give sympathy and support.

6 Suse IT! Work in pairs. Act out situation A or B.



1 Read the forum post. What advice does Kim give to Linh? What do you think of the advice?

Friends forum



I've just started at a new school and there's a group of people I hang out with. We have a laugh together, but it bothers me when they say that only 'sad' people

study a lot. Last week they teased me when I got good marks in a history test. I'm not sure if I like that. Linh



Hey, Linh,

OK, well this is a slightly annoying situation, isn't it? But quite common, IMO. Let's think. What could you do? For a start you should probably ask these people why it's 'sad' to do well.

They might be having problems with some of the work. Hey – you could even offer to help them. What do you reckon?

What else? Are you meeting a lot of new people at the moment? I bet that there are LOADS of other people that you can be friends with if you want. Just be yourself, 'cos then I can guarantee that people will respect you. If you like studying, that's cool. You're obviously popular and you don't have to change who you are.

And one more thing. You did the right thing asking for advice. It's never a bad idea to talk to other people about it. Like they say, 'a problem shared is a problem halved'. Anyway, good luck and I hope that things work out for you.

Kim



Complete the Key Phrases.

KEY PHRASES

Conversational phrases

| Hey. | 4else? |
|----------------|------------------|
| Let's 1 | I bet / I reckon |
| For a 2 | And one more 5 |
| What do you 3? | Anyway, |

Language point: Conversational tone

3 Study points 1-4 and find examples in the post.

A text with a conversational tone ...

- 1 includes questions for the reader.
- 2 uses informal and conversational language.
- 3 uses question tags.
- 4 sometimes uses CAPITALS, **bold**, *italic*, underlined words or emojis for emphasis.
- 4 Suse IT! Follow the steps in the Writing Guide.

WRITING GUIDE



A TASK

Choose one of the situations and write a post (100–120 words) giving advice to the person with the problem.

I've been receiving annoying texts and I don't know who they're from. Mai My friend's probably moving to another town eighty kilometres away soon.

B THINK AND PLAN

- 1 What do you think of the situation?
- 2 Is this a common problem?
- 3 Who should the person talk to first?
- 4 What other advice can you think of?
- 5 What can you say to support and sympathise with this person?

C WRITE

Paragraph 1: Talk about the problem and say who to speak to.

Paragraph 2: Give more ideas and advice.
Paragraph 3: End the post and reassure the person.

D CHECK

- modal verbs
- · conversational tone

PROGRESS REVIEW 2

| MY EVALUATION Check your progress. Do the exercise | s and then complete your own evaluation. |
|--|--|
| 😕 😂 😂 🕒 I need to try this again. | I am happy with this. |
| 🙁 😊 🌐 🕒 I could do this better. | I can do this very well. |
| VOCABULARY Money and marketing | LANGUAGE FOCUS Adverbial clauses and |
| Complete the words in the dialogues. | phrase of reason |
| 'Do you think this gadget is expensive?' 'No, not at all. It's a b!' 'Who's that celebrity in the advert?' 'It's Keira Knightley. She always p that perfume.' 'Why does your neighbour drive a huge car?' 'Probably because it's a status s' 'Shall we go to that restaurant over there?' 'No, it's a rip! Let's try this one.' 'Your new ring looks really valuable.' 'Sadly, it's plastic and it isn't w much.' 'Are you going to come to the concert?' 'No, I can't a it. I've spent all my money.' | Find the mistakes in these sentences and correct them. 1 Her sister can't get the good job so she doesn't have enough qualifications. 2 As getting the poor scores in the exam, he felt deeply disappointed. 3 We couldn't drive to the wedding party on time because the bumpy road. 4 That boy isn't allowed to enter the club since he not old enough. 5 Because of the weather is terribly bad, the drivers have to drive very slowly. |
| I can express my attitude to shopping and money. MY EVALUATION (2000) | VOCABULARY Shops and shopping 4 1.30 Listen to the dialogue in a clothes shop and complete the text. |
| 2 Match 1–6 with a–f. 1 That girl is a famous fashion a channel. 2 I watch videos on her beauty b blogger. 3 She knows other internet c brands. 4 She also met a cool hip hop d window. 5 She promoted some luxury e stars. 6 We saw the products in a shop f artist. I can infer the attitudes of people from what they say in a text. MY EVALUATION | Welcome to TopWear! A few things about our shop You're very welcome to 1 clothes in one of our 2 changing rooms - you can find these on the ground and 3 floors. If, for any reason, you'd like to bring clothes back, please return them to the shop within 4 days - you'll need to bring along the 5 We're always happy to give customers their money back or 6 items. You can do this in the shop where you bought the clothes or in one of our 7 other shops around the country. Don't forget that if you can't find your size, you can order it at the 8 and we'll 9 it to you within 10 working days. You can also order from our website: www.topwear.com. |
| | I can use visuals to understand a spoken text. |

MY EVALUATION 😕 😊 😊

LANGUAGE FOCUS Future forms

5 Choose the correct options.

- 1 Nina has saved some money and now she's going to get / she'll get / she gets that new smartphone.
- 2 We need to get up early tomorrow. Our train will leave / leaves / leave at 7.30.
- 3 'I've forgotten my purse!' 'Don't worry. I pay / I'll pay / I'm paying for your ticket.'
- 4 'Can you meet me at the shopping centre at 7.00?' 'No, sorry. I'm visiting / I visit / I'll visit my grandparents this evening.'
- 5 In the future, people aren't going / don't go / won't go to the shops any longer.
- 6 'I want to buy some trainers next week.' 'Which brand do you buy / are you buy / are you going to buy?'

I can talk about plans and predictions.

MY EVALUATION



SPEAKING A presentation

6 Complete Ruth's presentation with phrases a-h.

- a Another advantage is
- **b** As you can
- c Finally, one big advantage of
- d First of all, it's
- e I'd like to talk to you about a
- f I think you'll
- g It's worth
- h Let me start by

Hi. I'm Ruth, and today 1 new product. It's a special towel for sport or holidays. 2 showing you some of the different features of this product. 5 much smaller

than normal towels. 4 see, I can easily hold it in one hand. 5 mentioning that it's very light and it's perfect for the beach or the sports centre.

- 6..... that it dries more quickly than a traditional towel. It feels dry after just thirty minutes.
- 7..... the towel is that it comes in twelve different colours. So you'll definitely find a colour that you like. 8 agree that the product is convenient and practical. It's in the shops now, so don't miss out!

WRITING A letter to a pen pal

7 Complete the text with the words and phrases.

To achieve as well as much consideration positive impact great potential competitive I'm confident that stay in touch

> 380/8A Trần Phú Street Hồ Chí Minh City 26th May, 20...

Dear Amv.

It has been for a while since we last met in Hà Nôi. How is everything? I hope this letter finds you in good health and high spirits.

I'm so glad to share some exciting news with you. After 1_____, I decided to pursue a career in Al. As you know, Al is a rapidly growing field with 2 for both innovation and impact. I'm really into in how Al can be used to solve complex problems and improve people's lives. 3.... this goal, I'll try to work hard to develop my skills

my knowledge in computer science. I'm planning to enrol at a renowned university close to my home to obtain a master degree in computer science and enhance my knowledge and expertise. I know this field is not only

but also challenging; however, I'm excited about the opportunities it offers.

my passion and dedication will allow me to succeed in this career and make a on the world.

I'd love to hear about your own future career and any exciting plans you have for the future. As always, it's great to 8 with you.

Hope to hear from you soon.

With love,

Uyên

I can talk about my future career plans.

MY EVALUATION (R) (C) (C)







I can vary the speed and emphasis of my voice when giving a presentation.

MY EVALUATION (*) (*) (*)





Xem thêm tai chiasetailieuhay.com

VOCABULARY Feelings and emotions

8 Complete the sentences with the correct form of the words in brackets.

- 1 We felt when we learned about the science of emotions. (surprise)
- 2 Some colours are ______ for people. (relax)
- 3 There was a real feeling of _____ at the concert. (excite)
- 4 You can tell when people feel (bore)
- 5 The students seemed _____ when they opened the exam paper. (worry)
- 6 My brother had a look of _____on his face. (annoy)

I can ask and answer questions about feelings.

MY EVALUATION (A) (C) (C) (C)







READING An investigation

9 Complete the compound adjectives with the words.

| blooded eyed haired | left open well | | | |
|---|-----------------------|--|--|--|
| 1 He's a good boy. He's2 She's tall and blue | | | | |
| 3 I'mhanded that hand. | . I always write with | | | |
| There's a beautiful longrabbit in the zoo. | | | | |
| Is heminded? Does he like new ideas? | | | | |
| 6 That creature is a reptile | . It's cold, | | | |

I can identify an author's audience and intention.

MY EVALUATION (R) (L1) (C) (C)



LANGUAGE FOCUS Possibility and certainty

10 Complete the sentences with the words.

can't have could be may feel may hear might discover must have

- 1 Evidence shows that elephants _____feelings. Experts say that they express sadness in a number of different ways.
- 2 Scientists think that when dolphins jump, they _____happy, but they aren't sure.
- 3 If you listen carefully, you _____ the dolphins making noises to communicate.
- 4 People feel that microorganisms ____ emotions because they're too small.
- 5 It's possible that scientists more about animal emotions in the future.
- 6 Some small creatures... unhappy at certain times, but we don't know for sure.

I can express possibility and certainty.

MY EVALUATION (*) (*) (*)







VOCABULARY AND LISTENING Music, mood and health

11 1.31 Listen to three situations. Match 1–8 to a-h.

1 The swimming instructor is a patient.

2 The swimmers should b calm down.

3 Martha sounds c excited.

4 Martha wants Katie to d concentrate.

5 Katie thinks Martha should e speed up. 6 The drama teacher is very f annoyed.

7 Jack needs to g cheer up.

8 The other students have to h slow down.

I can identify a speaker's tone and purpose.

MY EVALUATION (2) (2) (2)







LANGUAGE FOCUS Ability, advice and obligation

12 Choose the correct options.

- 1 When my dad was younger, he can / could / will be able to play the violin really well.
- 2 If we sit at the front tomorrow, we 'll be able to / could / couldn't hear the singer
- 3 You have to / should / mustn't listen to music on your bike because you can't hear the cars.
- 4 We don't have to / mustn't / must perform in the concert. We can choose to watch instead
- 5 It's good to listen to classical music when you study. You shouldn't / should / mustn't try it.

I can talk about abilities, advice and obligations.

MY EVALUATION (R) (B) (B) (B)





SPEAKING Talking about feelings

13 Correct the words in **bold**. Then practise with your partner.

Adele What's the matter? You look stressed. I am! I found out that I failed the Erin history test. Adele 1 really sorry to hear that.

Erin I have to do the test again on Friday. Adele Oh no! You ² might be feeling really fed up!

Erin Yes, I don't want to do it again.

Adele | 3 must imagine. ... But listen, 4 not worry! I can help you

Thanks, Alison. That's really kind of

Erin

Adele Yes, cheer 5 down! And 6 watch on the bright side.

> It's on Friday, so your weekend is still free. It's not the end of the 7 life!

Yes, you're right, Adele. Frin

Adele You just 8 has to think positively!

I can express sympathy and support.

MY EVALUATION (*) (*) (*)



WRITING A post on an advice forum

14 Choose the correct words.

Advice FORUM



Quỳnh Mi

I sit near my best friend at school, but she always talks to me and I can't do my work. What can I do?



1......Quỳnh Mi.

This is an annoying situation for you, isn't it? 2. have a think. For a 3....... you should talk about this with your friend. Explain that you like talking to her outside lessons but you need to study in class.

What 4 reckon?

What 5 ? You could speak to another person about the situation. I 6.....your teacher will listen and understand. Perhaps your teacher could put you next to another student sometimes?

And one 7 thing, you were right to ask for help. It's always important to share problems, IMO.

8....., good luck and I hope that everything works out for you at school.

Phương Trúc



| 1 | a | Here | b | Hey | c | How |
|---|---|----------|---|----------|---|---------|
| 2 | a | Let's | b | Let us | c | Let |
| 3 | a | starting | b | starts | C | start |
| 4 | a | are you | b | did you | C | do you |
| 5 | a | else | b | other | C | also |
| 6 | a | worry | b | sure | c | bet |
| 7 | a | another | b | more | C | lastly |
| 8 | a | Anvwav | b | Anything | c | Anytime |

I can write a post giving advice on an internet forum.

MY EVALUATION (2) (2) (2)





5 English and world discovery

VOCABULARY • Discovery and invention

I can talk about different discoveries and inventions.



Language Focus Reference p103

THINK! Name five inventions from the last 100 years and five inventions from previous centuries.

1 Complete the gaps in the stories about discoveries 1–8 with the words in the box. Which sentence do you think is false?

capsule drug electricity headaches life microchip radar species

STUDY STRATEGY

Learning new words in families

When you learn a new word, study other words in the same family in your dictionary. Learning words in families makes them more memorable and helps you learn a lot of words quickly.

Study the words in blue in the stories about discoveries. Copy and complete the table with the base form of each verb and a noun for each of the verbs.

| Verb (base form) | Noun |
|------------------|-----------|
| invent | invention |
| design | design |

3 (D) 1.32 Watch or listen to four people talking about inventions. Write down the inventions or discoveries they mention.

KEY PHRASES

Talking about discoveries and inventions

It's hard to imagine life without ...
I think that someone needs to invent ...
I can't think of anything better than ...
... is / are at the top of my list.

- 4 SE IT! Think of answers to questions 1–3. Then compare your ideas with a partner. Use the key phrases.
 - 1 What do you think is the best and the worst discovery or invention?
 - 2 Which three discoveries or inventions are most useful for school?
 - 3 What invention do we need in the future?



People invented the wheel more than 5,000 years ago. Recently, in a survey of the most important inventions of all time, people chose the wheel, the internet and

Before Robert Watson-Watt designed a modern system, people had more primitive methods for detecting an enemy.

John Pemberton was a pharmacist who hoped to cure with a mixture of coca leaves and

cola nuts. An assistant accidentally added water, creating a drink which later became Coca-Cola.

Finished?

Think of an invention. Write what it does and how it works. Read your description to a partner for him / her to guess.



THINK! What is the role of the English language in world discoveries and inventions?

- 1 (1) 1.33 Read and listen to the text. Write true, false or NG (not given).
 - 1 English helps to record inventions and discoveries.
 - 2 English is the only language for the publication of books on world inventions and discoveries.
 - 3 All inventions and discoveries were carried out by English researchers.
 - 4 All books written by non-English speaking scientists were translated into English.
- 2 Study the highlighted words in the text. What do they mean? Explain your answers using some of the key phrases.

KEY PHRASES

I believe this word means ... because ... I recognise part of the word, it means ... If I have to take a guess, I will say this word means ...

I wish I would have a close guess, but I am not sure. This word might be about ...

- 3 VOCABULARY PLUS Find the noun form of words 1–5 in the text. Which five suffixes can you identify?
 - 1 explore (v)
 - 2 develop (v)
 - 3 advance (v)
 - 4 invent (v)
 - 5 communicate (v)
- 4 Suse IT! Work in groups. Brainstorm some ideas for the role of English in your studies.

Let's think about how English widens our knowledge when we surf the internet.

We could find huge information written in English by experts worldwide.

English and world inventions and discoveries

English is often considered to be the international language of science. The spread of English never stops going hand in hand with many world-changing discoveries and inventions. English proves to stand the test of time and becomes an effective tool in communication, in the documentation and sharing of discoveries and inventions.

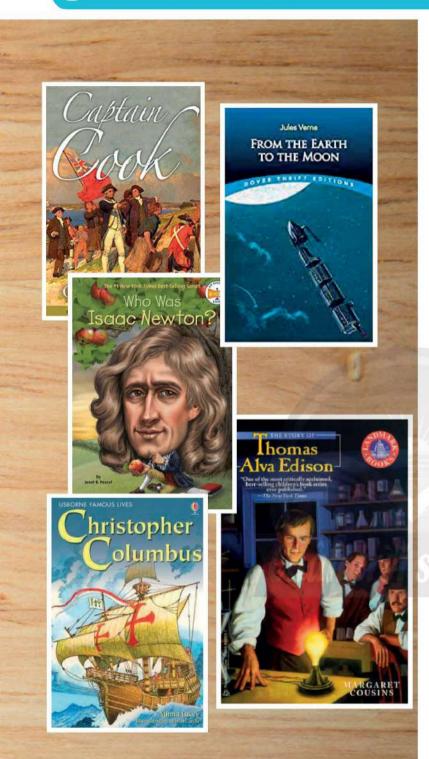
In communication, the use of English helps to promote international cooperation and aims to encourage significant scientific advancements. English enables scientists, engineers, explorers, and inventors worldwide to think of new ideas and to share their findings.

For ease of information storage and sharing, scientists like employing English to document and share the knowledge of inventions and discoveries, creating easy access to the development of various fields. The reaches of human thought are widened thanks to scientific publications (original or translated versions) on, for example, Isaac Newton's law of gravitation, Thomas Edison's key inventions including the light bulb and recorded sound, Christopher Columbus's and James Cook's explorations of new lands, etc. Therefore, translating a wide variety of books written by non-English speaking scientists into English allows the books to reach the masses.

It is hard to imagine life without the English language. If it were not for the English language, would there be another language to play the same role? Or do you wish you could invent a more effective alternative?

LANGUAGE FOCUS • Gerunds and infinitives

I can talk about likes, dislikes and know how to use to-infinitive after some verbs.



- Study examples a–f. Then match them with rules 1–2.
 - a Scientists like employing English to share the knowledge of inventions.
 - b English serves as a medium for communication with those who love listening to new updates.....
 - c English enables scientists to collaborate on new ideas.....
 - d Translating books into English allows them to be more accessible to the masses.
 - e Those who are not fluent in English hate using English to write scientific journals.
 - f They dislike working in groups with lazy classmates.

RULES

- 1 We use gerunds (the -ing form of verbs) after some verbs, e.g. like, love, enjoy, dislike, hate, suggest.
- 2 We use infinitives (the base form of verbs) after some verbs, e.g. aim, enable, employ, allow, prove.
- Complete the sentences with the gerund or infinitive form of the verbs in brackets. Which rule (1–2) in exercise 1 explains your answers?

I love working (work) with nature rather than against it.

- 2 Hove(learn) social work because have a passion for community service.
- 4 I dislike (become) a chef because I'm not good at cooking.
- 3 Superior Talk about your likes and dislikes about your future career. Use the blue phrases from exercise 2.

l love reading books about history because I aim to be an historian.

Hmm, I dislike learning history because I have a short memory for events and dates.

Finished?

Write a paragraph about your likes and dislikes for your future career using your answers from exercise 3.

THINK! How many planets can you name in English?

- Read the live chat and check the meaning of the words in blue.
- Think about questions a—g. Do you know any of the answers? Compare your ideas with a partner's.
- 3 1.34 Listen to the podcast. Which of questions a-g do the experts answer? Did you hear any of your answers?
- 4 (1) 1.34 Read 1–6. Then listen again and complete the sentences with information from the podcast.

 - 2 You can't hear music or voices in space because it's a
 - 3 The presenter mentions a video of an astronaut playing the guitar in the
 - 4 The meteor in 2015 was miles from Earth.
 - 5 The meteor was travelling at kilometres an hour.
 - 6are more dangerous than sharks they killpeople a year.
- 5 D1.35 PRONUNCIATION: The letters ea Listen to the words and then repeat. In which two words are the letters ea pronounced in the same way?

death disease earth threat

6 Suse IT! Make as many questions as you can using the blue words. Then share your questions with the class. Which questions would you send to a live chat?

How many species are there on Earth? Is there more than one universe?

54 English and world discovery

WHAT IF ...?



Live chat followed by our weekly podcast

This week - Send us your science questions about Earth and space.



If a coin fell on me from a skyscraper, would it kill me?

No. Gravity would accelerate it a bit, but a coin is flat and small, so it would fall quite slowly through the air. It wouldn't really hurt you. A metal biro WOULD be dangerous.



What would happen if everyone on Earth jumped at the same time? Not much. Tell me when you organise it!



What disease is the biggest threat to humans?

If we aren't careful, diseases will become resistant to antibiotics. So something which isn't dangerous now might be VERY dangerous in the future, and could become an epidemic.

- a) What will we do if the sun dies?
- b) If an astronaut played the guitar in space, would anyone hear it?
- c) Is there life on Mars or any other planet?
- d) What are the chances of a really big meteor hitting Earth?
- e) Which species causes the most deaths?
- f) How many stars and planets are there in the universe?
- g) How would we greet aliens if they came to Earth? Is there a plan?



5 LANGUAGE FOCUS • Conditionals • wish I can talk about possible and hypothetical situations and make wishes.

Conditionals

Study sentences a-g and match them to the types of conditional 1-3.

- a Sound doesn't travel if there isn't any air.
- **b** Diseases will become resistant to antibiotics if we aren't careful.
- c If it rains, we can stay at home.
- d If she studies hard, she may pass the exam.
- e If you don't hurry, you might miss the last train.
- f If I had more time, I could visit you.
- g If he were here, he would help us.

RULES

- 1 We use the zero conditional for a fact or a situation which is generally true.
- 2 We use the **first conditional** for a situation which is possible and probable.
- 3 We use the **second conditional** for a situation which is possible but not probable.
- can, could, may, might ... are used in conditionals to express possibility, uncertainty or permission.

Complete the table with the words in the box.

past present will

| Type of conditional | if clause | Result clause |
|---------------------|-----------|-------------------|
| Zero | present | 1 |
| First | present | ²+ base form |
| Second | 3 | would + base form |

3 Study the examples of conditionals in the visitor's guide. Choose the correct verb forms.

EARTH - A VISITOR'S GUIDE

- Welcome to Earth! We're between the planets Venus and Mars.
- To survive, humans need food and water but if we ¹eat / eaten too much food, we become ill.
- Most plants here need water, food and light. If you keep a plant in the dark, it 'won't / wouldn't grow.
- We love being outside in the sun, but if we don't use special protection, our skin 3burns / burnt!
- We're friendly, but people here can be selfish. If we *share / shared things more, it would be a better place.
- There are a lot of us here. If our population
 *grows / grew more, we'll need a new place to live.
- A lot of other species are near extinction. If we don't protect them, ⁶they'll / they'd be disappear.







wish

4 Study the examples and complete the rule.

- 1 We wish that researchers found a way to prevent the use of deepfake technology for evil purposes soon.
- 2 They wish someone **invented** a machine to clean up ocean plastic.
- 3 I wish we **would** invent cures for all types of cancer soon.
- 4 I wish she were able to afford an AI robot to do household chores.

RULE

We use thetense to make wishes about a present situation which is not currently true or does not happen.

5 Rewrite the sentences.

- 1 He wants to speak to aliens from space. He wishes
- 2 His English is not good enough to study space science.
 He wishes
- 3 They can't afford explorations to discover new species.
 They wish
- 4 She is not strong enough for the journey to Sơn Đoòng cave.

She wishes.....

6 Suse IT! Complete questions 1–6 with the correct verb forms.

- 1 If you _____ (be) a millionaire, what would you do?
- 2 If you travelled to Mars, what things from Earth (you / miss)?
- 3 If you could only take three species of animal to another planet, which(you save)?
- 4 If you travel in the future, where(you / go)?
- 5 Do you wish you _____ (become) the best student in the school?
- 6 Do you wish you(own) a car or rely on public transport?

Finished?

Work in pairs. Ask and answer the questions in exercise 6.

SPEAKING • Giving opinions I can discuss a topic and express my opinion in different ways.

THINK! Would you like to go into space? Why / Why not?

1 Read the task. Then read opinions 1-4. Which comments are in favour of space exploration? Which are against?

Read the statement. Discuss the topic and give your opinion.

"Space exploration is a waste of money."

- 1 It would be better to spend money on other things.
- 2 We need to know what's out there.
- 3 Scientists do useful experiments there.
- 4 Earth has its own problems. We should fix them
- 2 D 1.36 Watch or listen to Sam giving his opinion about the topic. Choose the correct option.
 - a He's mostly in favour of space exploration.
 - **b** He's completely in favour of space exploration.
 - c He's mostly against space exploration.
 - d He's completely against space exploration.

3 D 1.36 When we give opinions about something, it's a good idea to vary the phrases that we use to introduce those opinions. Listen or watch again. Which key phrases does Sam use? **KEY PHRASES**

Giving opinions: avoiding repetition

I believe / don't believe (that) ... In my opinion, ...

I doubt that ...

There's no doubt (in my mind) that ...

It's true / It isn't true that ...

I can / can't see why people think that ... As far as I can see, ...

If / When you think about it, ...

4 USE IT! Follow the steps in the Speaking Guide.

SPEAKING GUIDE

A TASK

'It's important and necessary that we use animals in research to test products and drugs.' Discuss.

B THINK AND PLAN

1 Think about the topic. Which of these words are useful for you?

alternatives companies cruel cure develop disease essential products test useful

2 Think about what you're going to say. Make notes. Use the key phrases.

C SPEAK

Record yourself giving opinions.

D CHECK

Watch or listen to your recording. What can you improve?

- · avoiding repetition
- speaking clearly
- pronunciation







WRITING • An opinion passage Chiasetailleuhay.com I can present my opinions about a topic in a structured way.

THINK! Do you think English is useful in the field of science, e.g. space exploration? Why / Why not?

1 Read the passage and answer the questions.

- 1 How many reasons does the writer give in favour of the importance of English in the field of science?
- 2 Which of the opinions do you agree or disagree with?
- 3 Which conditional sentences does the writer use?

Do you think that English is the universal form of communication in science?

The need to integrate into the globalised world suggested finding a common language for better communication. Throughout the course of time, English has proved itself to be a key factor in connecting the world effectively. Many people suggest learning English to catch golden opportunities in professional life. Others may be against English thinking it poses challenges for non-English speakers. However, I am definitely in favour of English.

In the first place, English is widely spoken as an official language and as a second language in a large number of countries. Furthermore, in the field of science, English is currently the best way to share one's research findings with international scientists. English is, most of the time, a dominant language in the field of space exploration and on the International Space Station. Finally, English plays a crucial role in various industries including business, education, tourism, medicine, etc. If there were no common language, rather simple to learn like English, how would those scientists work together? Who can suggest creating a constructed language, with a simple grammatical structure and regular vocabulary, easy enough to master in the shortest time possible?

In summary, it is my opinion that English is vital, especially in scientific communication and collaboration worldwide.

Find the key phrases in the text. Which phrases ...

- 1 help to express an opinion?
- 2 help to contrast different ideas?
- 3 help to list reasons and arguments?

KEY PHRASES

Explaining a point of view

I am (definitely) in favour of / against ... In the first place, ...

Furthermore, ...

Finally, ...

However, ...

It is my opinion that ...

Language point: suggest + V-ing

- 3 Study the words in blue in the passage. Then complete the sentences.

 - 2 Many scientists suggest (create more satellites)

 - **4** Researchers suggest (develop submarine technology)
- 4 Suse IT! Follow the steps in the Writing Guide.

WRITING GUIDE



Write a passage (100–120 words) giving your opinion about the use of animals in scientific research.

B THINK AND PLAN

- 1 What do you know about this subject?
- 2 Why does it happen?
- 3 Are you in favour of it or against it? Why?
- 4 Are there any alternatives?
- 5 Do you think that the alternatives would work?

C WRITE

Paragraph 1: Explain the situation. Say if you're in favour of it or against it.

Paragraph 2: Give your main reasons for being in favour of or against the situation.

Paragraph 3: Summarise your arguments and repeat your opinion.

D CHECK

- paragraphs
- phrases to list and explain your opinions, reasons and arguments
- conditional sentences
- · gerunds and infinitives

5 The self

VOCABULARY • Types of people

I can talk about what kind of person I am.

Language Focus Reference p104

CLIL p95

i chiasetailieuhay.com

THINK! Do you think people are born with a specific personality or is their personality shaped by their life experiences?

Read the quiz and check the meaning of the words in blue. Then match five of the words with an opposite personality type in the box.

> introvert leader dreamer pessimist rebel team player

dreamer realist

- 2 Do the quiz. Then write a list of 4–6 words that describe you.
- 3 ()2.02 Watch or listen to three pairs of friends talking about their personality. Are they 'chalk and cheese' or 'birds of a feather'?

birds of a feather (flock together) idiom people of the same sort (are found together)

chalk and cheese idiom when two people are completely different from each other

- 1 Olivia and Tegan
- 2 Sam and Joelle
- 3 Daniel and Rob

4 D 2.02 Study the Key Phrases. Then watch or listen again. What type of person is each speaker?

KEY PHRASES

Comparing personality

I'm more of a ...

To be honest, I'm a bit of a ...

I tend to ...

I suppose so.

I'm the opposite / same.

Me, too.

5 USE IT! Work in groups. Discuss the personality of a famous person. Use the words from exercise 1.

Have you got your feet on the ground or your head in the clouds?

- a I'm a realist. I like facts. I don't spend all day dreaming.
- b I love stories and using my imagination.
 - The real world can be boring!
- c It depends. It's nice to dream occasionally.





6 READING • A poem thêm tại chiasetailieuhay.com

THINK! Do you know any poems? Have you ever written one?

- 1 (D) 2.03) Read and listen to the poem. Choose the correct options in the summary below.
 - 1 The poem is about clothes and image / identity / bullies.
 - 2 The author is afraid / brave / a dreamer.
 - 3 The audience for this poem is bullies / friends / everyone.
- Read the poem again. Which of ideas 1–6 are in the poem? Write true or false for each idea and explain your answers using lines from the poem.

The writer is sometimes confused. (Verse A)

True – 'At times things seem so certain; at times they
don't.'

- 1 The writer's identity and personality are clear for other people. (Verse B)
- 2 It's OK to be different. (Verse C)
- 3 Our personalities can have many sides. (Verse D)
- 4 The writer thinks that clothes reflect personality. (Verse D)
- 5 You can avoid bullies if you stand out from the crowd. (Verse E)
- 6 The writer isn't worried what people think about him / her. (Verse F)
- 3 VOCABULARY PLUS Match phrases 1–5 with the correct meanings a–e.
 - Don't judge a book by its cover.
 - 2 Take me as you find me.
 - 3 Stand out from the crowd.
 - 4 He's got his head in the clouds.
 - 5 He's got his feet on the ground.
 - a Be different from other people.
 - **b** Appearances don't tell you everything.
 - c He's a realist.
 - d He's a dreamer.
 - e You should accept me; don't try to change me.
- 4 SE IT! Choose your favourite lines from the poem. Compare with a partner. Say why you feel that way.

l like this line. I think it has a strong message: it doesn't matter what others think of you.

I like these two lines because they have the best rhyme.

Be yourself

(A)

When you're looking in the mirror, tell me, what do you see?

It isn't always easy to find your own identity At times things seem so certain; at times they don't

Sometimes people lose themselves before they find their way again.

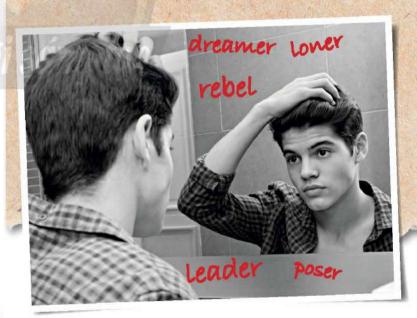
(B)

You might say that I'm a rebel 'cos of how I look You might say that I'm a nerd for reading all those books

So ... Dreamer? Leader? Loner? Lover? Only I know what I am — Don't judge this book by its cover.

(C)

Be yourself – we can't all be the same
Be yourself – you're more than just a name
Be yourself – I'll give respect to you
I'll be myself, so please respect me, too.



Leader

Loner

goth

6 LANGUAGE FOCUS • Reflexive pronouns I can describe myself and my hobbies.



Just like the landscape changes colour between day and night

At different times we see ourselves in a different light

So if I wear black clothes, it doesn't make me a poser

And if I never win a race, it doesn't make me a loser

It's what's inside that counts and it's not always simple

Remember labels are for clothes; they're not for people.

(E)

And if bullies call you names, don't listen to their hate

Fall down seven times, stand up eight
Don't be afraid to stand out from the crowd
You yourself know you've got reasons to
be proud.

(F)

So I think you should know that I might not conform to

Your ideas about me; it's best that I warn you That if you take me as you find me, I'll be more than happy

But if you don't, it's not my fault – I won't say
I'm sorry

To be myself – we can't all be the same I am myself – a lot more than a name. Be yourself, I'll give respect to you I'll be myself, so please respect me, too.



| 1 | Complete these sentences from pages 60-61 |
|---|---|
| | with the correct reflexive pronouns. What are the |
| | other reflexive pronouns? |

| 1 | sometimes people lose before |
|---|--|
| | they find their way again. |
| 2 | I'll be, so please respect me, too. |
| 3 | At different times we seein a different light. |
| 4 | Youknow you've got reasons to be proud. |

1 (

Read the rules. Which sentence in exercise 1 has an emphatic pronoun?

RULES

- 1 We use a **reflexive pronoun** when the object of the verb is the same as the subject.
- When a reflexive pronoun is used to emphasise the person or thing that is the subject, it is called an emphatic pronoun.

3 Complete the sentences with the correct pronouns. Then write R (reflexive) or E (emphatic).

| 0 | h dear. You've cut yourself really badly. R |
|---|--|
| 1 | My parents enjoyedat the cinema |
| 2 | Katie told usthat she was leaving school |
| 3 | My friends and I enjoy most when we're hanging out in the park |
| 4 | Did he teachhow to play the guitar? |
| 5 | The poem is pretty good, but I don't like poetry in general |
| 6 | Iam happiest when I'm reading a book |
| 7 | How would you describe? |

4 SE IT! Work in pairs. Ask and answer questions 7 and 8 from exercise 3.

8 What activities do you like to do by

Finished?

Answer the questions.

How do you enjoy yourself?

.....?

- What clothes do you wear to 'be yourself'?
- What have you taught yourself to do?

VOCABULARY AND LISTENING • Personality and experiences I can identify the speakers in a radio show.

THINK! What are the most useful things you can do during the summer holiday?

Read the text about summer courses and check the meaning of the words in blue. Then copy and complete the table with the words.

| Adjective | Noun / Verb |
|-------------|--------------------|
| 1 | adventure (n) |
| 2 | benefit (n / v) |
| challenging | 3(n / v) |
| confident | 4(n) |
| 5 | |
| 6 | |
| independent | 7(n) |
| 8 | responsibility (n) |
| 9 | reward (n / v) |
| 10 | socialise (v) |

- 2 (1) 2.04 Read the questions below. Then listen to the radio show. Choose the correct options.
 - 1 The first two speakers are ...
 - a two presenters.
 - b two experts.
 - c a presenter and an expert.
 - 2 The people who call in are ...
 - a teens asking for advice.
 - b teens talking about past experiences.
 - c parents requesting advice for their children.

- 3 (D) 2.04 Listen again and answer the questions.
 - 1 What type of student can benefit from a character-building course?
 - 2 What skills can these courses help to develop?
 - 3 What is Andy worried about?
 - 4 What other activities do you have to do on the sailing course?
 - 5 How does Claire describe herself?
 - 6 What doesn't she want to do?
- 4 DISE IT! Discuss the questions with a partner. Explain your answers.
 - 1 Which experience would be more rewarding for you?
 - 2 What chores are you responsible for at home?
 - 3 What's the most adventurous thing you've ever done?
 - 4 Do you like to try new challenges?

I think the Tall Ships Adventures because I think it'd make me more confident.



would be more rewarding for me.

Character-building courses for teens

Are you in the 15-18 age group? Do you want to do something different this summer? Here are some examples of summer courses where you can develop beneficial skills like teamwork, confidence and independence.

Tall Ships Adventures

If you're an adventurous teen who wants a challenge, this might be for you. It's suitable for people with different physical abilities, and previous sailing experience isn't necessary. You'll be in a small space with all kinds of people, so if you're sociable and easy-going, you'll love life on a tall ship.



Conservation Sites of Sea Turtles on Côn Đảo Island, Viêt Nam

These volunteering trips to turtle conservation sites are rewarding for nature-lovers who want to help save sea turtles. You can visit these amazing sites to see mother turtles lay eggs, look after the hatchlings, then release them to the sea safely. You need to be hard-working and responsible because you'll be doing important tasks alongside professional scientists.

Page 1 2 3 Next>

LANGUAGE FOCUS • Defining and non-defining relative clauses

- I can describe people, places and things.
- Study sentences a-f. Then choose the correct options to complete the rules.
 - a It's good to do something that challenges you.
 - b You'll be with people who have similar interests.
 - c You'll visit some amazing destinations where the only inhabitants are wild animals.
 - d There are adults on board whose job is to teach you about sailing.
 - e That's something which I'm worried about.
 - f People that apply must be hard-working.

RULES

- 1 We can use the relative pronoun who or that when we refer to places / people.
- 2 We can use which or that for people / things.
- 3 We can use whose for people / possessions.
- 4 We can use where for places / things.
- 5 We usually put prepositions at the beginning / end of a relative clause.
- Complete the sentences with who, whose, where or which. Which pronouns can be replaced with that?
 - 1 I don't know bag this is.
 - 2 Alaska is a placeyou can see wild bears.
 - 3 Is there anyone here ____can speak Japanese?
 - 4 Tom is the man _____lives next door.
 - 5 Sailing is somethingl'd like to try.

Defining and non-defining relative clauses

- Read the examples and study the rules.
 - a The student who / that won the math contest last year is from Hà Tĩnh.
 - b Hà Nội, which is the capital of Việt Nam, is famous for its landscapes.

RULES

- 1 A defining clause gives information about the noun or pronoun it modifies. Defining clauses do not have commas. We use that instead of who, which in informal style.
- 2 A non-defining clause gives extra information about the noun or pronoun it modifies and has a commas at the start. In non-defining clauses, we don't use that.

- Rewrite the sentences using defining or non-defining relative clauses.
 - 1 The book was very interesting. I borrowed it from the school library. The book ...
 - 2 Minh's bicycle broke down. He had to take a bus to school.
 - 3 All the students passed. They studied hard
 - for the test. All the students.....
 - 4 Ha Long Bay is a magnificent natural wonder. It is located in Quảng Ninh province.
 - Ha Long Bay 5 We're going to a place. We can see lions
 - We're going
- 5 (2.05) PRONUNCIATION: that in relative clauses Listen and repeat. What is the difference between that in the two sentences?
 - 1 That course sounds like a lot of fun.
 - 2 You'll visit places that you didn't know existed.
- USE IT! Write definitions for places, things and people using relative clauses. Then read your definitions to a partner. Can they guess what it is?

It's an animal which lives in the Caribbean and swims under water ...

Finished?

Write some sentences using defining and non-defining clauses.



THINK! What kind of summer job or voluntary work would you like to do?

Woman What kind of summer programme are

you looking for?

Caro I'd like to do something that involves

volunteering.

Woman Why does voluntary work interest you? Caro I want to do something useful, and meet

people.

Woman Tell me about yourself. What type of

person are you?

Caro Er ... Well, I see myself as an extrovert.

And I suppose I'm an optimist.

Woman What would you say your strengths are?

That's a good question. I'd say that I'm Caro hard-working and, well, most people

say I'm reliable.

Woman Tell me about a challenging experience

that you have had.

Caro Let me see. Hmm ... a challenging

experience in my life was when I ran a 5k race for charity. It was tough, but

rewarding.

Woman That all sounds very positive. Would a

project that involves sport interest you?

We have some vacancies on our Tennis

Mentoring programme.

That would be great, thanks. Caro



- 3 D 2.07 Watch or listen to the second dialogue. What voluntary work does the interviewer offer Ned? Which key phrases do you hear?
- 4 Suse IT! Work in pairs. Choose one of the volunteer opportunities and practise a dialogue: one person is the interviewer and the other person is the student. Use the key phrases. Then swap roles.
- 2.06 Read and listen to the dialogue. What type of voluntary work does the interviewer offer Caro? Practise the dialogue with a partner.
- Study the Key Phrases. Which key phrases do we use when we need a few seconds to think about our answers?

KEY PHRASES

Giving answers in an interview

I'd like to do something that involves ... I see myself as / I suppose I'm a(n) ...

That's a good question.

Let me see.

I'd say / Most people say (that) I'm ...

A (challenging) experience in my life was when ...

Volunteer opportunities

- · Be a volunteer English teacher for poor children in the neighbourhood
- · Be an assistant in a local kindergarten
- · Plant trees
- · Clean up the streets of the neighbourhood at weekends
- · Cook for the poor



6 WRITING • A formal letter to introduce myself and request information.

THINK! What are the differences between a letter and an email?

Read Điệp's letter. Find examples of formal writing.

STUDY STRATEGY

Formal writing

Remember, we always write words out in full in formal writing, for example, l'd = l would.

- Read the letter again. Put topics a-d in the order they appear in the text.
 - a reasons for interest in the programme
 - **b** polite request and practical details
 - c purpose of letter
 - d personality and relevant experience

31/1/11 An Dương Vương Street District 5 Hồ Chí Minh City

Ms Ngô Phương Lan, Head, Personnel Department ABC Travel Group Hồ Chí Minh City

11th June, 20...

Dear Ms Ngô Phương Lan,

I am Lê Ngọc Điệp, a year 9 student. I am writing for further information about the volunteer tourism programme organised by ABC Travel Group advertised on your website last week.

This programme really interests me because I love gaining experience from tourism experts. I plan to study tourism at university so that I can become a tour guide, so it would be rewarding to have hands-on experience.

I was born with skills for problem solving and teamwork, which meets the requirements for a tour guide. Moreover, last summer's volunteer tourism programme gave me precious experiences on travelling software development.

I would be grateful if you could send me further information about the volunteer programme. I am about to take exams, but I will be available from 12^{th} July.

I look forward to hearing from you.

Yours sincerely,

Lê Ngọc Điệp

Find and complete the Key Phrases.

KEY PHRASES

Writing a formal letter

| Dear 1, |
|------------------------------------|
| l am writing for ² |
| I would be grateful if you could 3 |
| I look forward to 4 |
| Yours sincerely, ⁵ |

Language point: Linkers

- 4 Study the blue words in the letter. Then complete the sentences with the words.
 - 1 I join an online course I want to upgrade my knowledge.
 - 2 Tourism management is an interesting field of study, ______ it is quite difficult.
 - 3 He studied hard _____ he could achieve his ambitions.
 - 4 I love meeting people, _____it would be great to work in tourism.
- 5 Suse IT! Follow the steps in the Writing Guide.

WRITING GUIDE

A TASK

Write a letter (100–120 words) requesting information about a volunteer programme.

B THINK AND PLAN

Make notes on the following topics:

- What programme are you interested in?
- · What type of person are you?
- Why are you suitable for the programme?
- What are your plans and ambitions?

C WRITE

Paragraph 1: Who you are and the purpose of your letter

Paragraph 2: The reasons for your interest in the programme

Paragraph 3: Personality and relevant experience

Paragraph 4: Practical details and final request

D CHECK

- · relative clauses
- linkers

Xem them tai chiasetailieunay.com

(S) (C) (C) I am happy with this.

(E) (E) (C) I can do this very well.

LANGUAGE FOCUS Gerunds and infinitives

3 Complete the dialogue with the gerund or infinitive

MY EVALUATION Check your progress. Do the exercises and then complete your own evaluation.

PROGRESS REVIEW 3

I need to try this again.

VOCABULARY Discovery and invention

1 Complete the sentences with one of the words

| from each pair. | form of the verbs in the box. |
|---|--|
| adapt / adaptation create / creation discover / discovery explore / exploration imagine / imagination invent / invention | come design enter learn leave swim watch Molly Hi! Are you interested in 1 |
| Scientists now think that there is water on Mars. That's an amazing | to the beach later? We're planning 2from here at 4.00. Anna Well, I love 3in the sea, but I |
| 3 Scientists want to the Amazon and look for new types of animals and plants. 4 Hezârfen Ahmed Çelebi created a new | Anna It's for 4 about invention and |
| in the 17 th century – it was a set of special 'bird wings' that he could fly with. 5 Could youto living in space? 6 The two governments want to work together | Molly 5 new things sounds fun! Anna Yes, why don't you join? We've created a flying robot and we're going 6 it for a competition. |
| anda space programme. | Molly Perhaps I'll come 7 next week. |
| READING A text Complete the sentences with the noun form of | VOCABULARY AND LISTENING Life and the |
| the words in brackets. | universe |
| The of space has led to numerous scientific breakthroughs. (explore) The of technology has significantly impacted our daily lives. (develop) The in digital technology have improved the way we perform daily tasks such as navigating traffic. (advance) Alexander Graham Bell's of the telephone led to modern telecommunications technology. (invent) | kilometres above |
| 5 Effectiveplays an important role in building strong relationships. (communicate) | since they first started in 5 People can sometimes see on a spacewalk. It isn't always dark. |

them tai chiasetailleunav

LANGUAGE FOCUS Conditionals, wish

5 Complete the sentences with the correct conditional form of the verbs in brackets.

| 1 | If you | (go |) outside | e tonigh | nt at | 11.00, |
|---|--------------|-------|-----------|-----------|-------|--------|
| | you | (see) | a metec | or in the | sky. | (first |
| | conditional) | | | | | |

- 2 If an astronaut (not do) exercise, he or she(become) ill. (zero conditional)
- 3 She (not win) the prize unless she (work) hard. (first conditional)
- 4 If you _____(speak) to the inventor of the internet, what(you / say)? (second conditional)
- 5 Do you wish you (become) a film star in the near future?
- 6 I wish someone (invent) a teleporting machine in real life.

I can talk about possible and hypothetical situations and make wishes.

MY EVALUATION (S) (C) (C)

SPEAKING Giving opinions

6 Choose the correct words.

In future, should drivers pay to take their cars into the centre of big cities in order to stop pollution? Well, it's 1 true / truth / truly that scientists are concerned about increasing pollution levels in our cities and there's 2 not / nothing / no doubt in my mind that this could be a big problem in the future. I 3'm believe / believe / belief that we all need to take this threat seriously because when you think 4 to / around / about it, air quality affects everybody. As ⁵ far / long / best as I can see, making drivers pay at busy times to go into city centres could help the problem.

⁶In / On / Of my opinion, it would reduce the amount of traffic and pollution. Of course, I can see 7 what / **why / who** some people think it's a bad idea – nobody likes paying for things! If the government made drivers pay, I 8 doubted / doubts / doubt that it would be popular at first, but in the end, everybody would see the benefit of cleaner air.

I can discuss a topic and express my opinion in different ways.



WRITING An opinion passage

7 Complete the text with the words and phrases.

Furthermore suggests Finally I believe in favour of In the first place

If multilingual devices were widely used in daily life, would we need to learn English? The need to communicate worldwide 1... popularising the wide use of multilingual devices. However, I am definitely 2 learning English because human communication cannot be carried out by technology alone. Moreover, English is currently widely spoken and is one of the key languages of international business, scientific research, etc. Learning a foreign language including English has many benefits. 3 _____, it improves intelligence and memory, lowers the risk of brain aging and Alzheimer's disease. 4 it develops soft skills such as problem-solving skill. 5 knowing English has practical advantages in various situations. In fact, multilingual devices can translate accurately in terms of grammar, vocabulary but they cannot understand cultural contexts to know the real meaning of words in a certain context. In business settings, it can build stronger relationships when discussions are carried out through the same language without the use of a multilingual device. In summary, 6 that multilingual devices can make communication easier, but learning English still brings about great benefits in terms of cognitive development and practical applications.

I can present my opinions about a topic in a structured way.

MY EVALUATION (2) (2) (2)

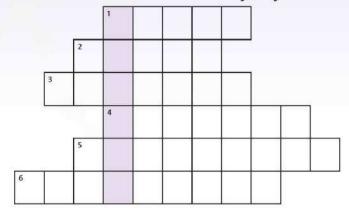




Xem thêm tai chiasetailieuhay.com

VOCABULARY Types of people

8 Complete the words for types of people using sentences 1-6. Then solve the mystery word.



- 1 I tend to do things alone. I don't like groups.
- 2 I'm not keen on conforming to society.
- 3 My head isn't in the clouds. I definitely like to live in the real world!
- 4 I often use my imagination and I like stories.
- 5 I'm not very positive about the future.
- 6 I'm always at the centre of everything and I love talking to all my friends.

| Mystery word: | |
|------------------------------------|----------|
| I can talk about what kind of pers | on I am. |

MY EVALUATION (2) (2) (3)

READING A poem

Complete the idioms with the correct word. Then match 1-4 with a-d.

| 1 | She is a(n)pe | rson |
|---|--------------------|------|
| | Don't judge a | |
| 3 | Stand out from the | |
| 4 | He is a(n) | |

- a A person who wakes up, arrives to work, etc. before the usual time.
- **b** A person who is practical and close to reality.
- c Appearances don't always tell you everything.
- d Try not to be the same as other people.

| I can interpre | et ideas in a text. | |
|----------------|---------------------|------|
| 050 | MY EVALUATION | 8999 |

LANGUAGE FOCUS Reflexive pronouns

10 Correct the hold words in the sentences. Then

| | W | rite R (reflexive) or E (emphatic). |
|----|-----------------------------|--|
| | 1 | I made this paella yourself . |
| | 2 | We enjoyed themselves on the adventure holiday. |
| | 3 | The students carried the big tents yourselves . Nobody helped them. |
| | 4 | Aren't you going to introduce ourselves to everyone? |
| | 5 | Susie cut myself in the kitchen. |
| | 6 | The personality quiz herself is fun, but I don't agree with the answers! |
| 1 | car | n describe myself and my hobbies. |
| | | MY EVALUATION 😂 😑 😊 😑 |
| 11 | | experiences |
| | | 2.09 Listen to the radio show. Correct the |
| | in | 2.09 Listen to the radio show. Correct the formation in bold. The second person that you can hear on the |
| | in 1 | 2.09 Listen to the radio show. Correct the formation in bold. The second person that you can hear on the radio show is a student. |
| | in 1 | Listen to the radio show. Correct the formation in bold. The second person that you can hear on the radio show is a student. Amira interviews four students. Amira thinks that one benefit of volunteering is that it helps with independence. |
| | in 1 2 3 | 2.09 Listen to the radio show. Correct the formation in bold. The second person that you can hear on the radio show is a student. Amira interviews four students. Amira thinks that one benefit of volunteering |
| | in 1 2 3 4 | Listen to the radio show. Correct the formation in bold. The second person that you can hear on the radio show is a student. Amira interviews four students. Amira thinks that one benefit of volunteering is that it helps with independence. Rachel has become a lot more responsible during her time as a volunteer. Sam thinks that you need to be really easy-going to volunteer at a zoo. |
| | im 1 2 3 4 5 | Listen to the radio show. Correct the formation in bold. The second person that you can hear on the radio show is a student. Amira interviews four students. Amira thinks that one benefit of volunteering is that it helps with independence. Rachel has become a lot more responsible during her time as a volunteer. Sam thinks that you need to be really |

I can identify the speakers in a radio show.

MY EVALUATION







LANGUAGE FOCUS Defining and non-defining relative clauses

12 Complete the sentences with the correct relative pronouns and use commas where necessary. Then write D (defining) or ND (non-defining).

| 1 | My friend Lanis a nature-lover, ofter |
|---|---------------------------------------|
| | does volunteer work. |

- 2 Hà Nôiis the capital of Việt Nam, has many places of interest.
- 3 This is the office _____you can learn more about work experience.
- 4 The Viêt Nam National Museum of History is one of the top historical museums in Viêt Nam, has 110,000 documents and antiques from the prehistoric time to 1945.
- 5 Are you the student mother organises the music camp?.....

I can describe people, places and things.



SPEAKING An interview

13 Complete the dialogue. Then practise with your partner.

in your life Most people say That sounds wonderful that I'm easy-going That's a good question which involves art that I'm a hard worker Tell me about yourself Let me see

| Interviewer | r What kind of work interests yo | | | | | |
|-------------|---|--|--|--|--|--|
| Jessica | I'd like something 1 | | | | | |
| Interviewer | rer ² | | | | | |
| Jessica | 3 | | | | | |
| | I'm a good leader. I'd also say | | | | | |
| Interviewer | What are your strengths? | | | | | |
| Jessica | 6l'm friendly and relaxed, so I suppose | | | | | |
| Interviewer | Tell me about a challenging experience ⁸ | | | | | |
| Jessica | ast year I cycled twenty | | | | | |

kilometres for charity.

WRITING A formal letter

14 Choose the correct words.

Dear Ms Lê Xuân Mai, I am a fourteen-year-old student in Year 9. I 1..... to request further information on the volunteer programme at ABC Youth Drama Centre. The programme really 2 _____ me 3 ____ I take part in a lot of drama productions, and I'm 4 work with the theatre directors at the Centre. I plan to study drama at university to become an actor one day. an independent person, so I could I consider 5 work on my own with small groups of students. I'm also very reliable, so I 6..... that I could be a helpful member of the programme. I'd be very grateful if you could email me some more information. I am 7 go on an exchange visit to Huế, but I will be available from 5th May. I look forward 8 from you. Yours sincerely, Trần Thị Thanh

| 1 | a | write | b | 'll write | c | 'm writing |
|---|---|--------------|---|-----------|---|------------|
| 2 | a | interesting | b | interests | C | interest |
| 3 | a | so that | b | because | C | SO |
| 4 | a | keen to | b | keen on | c | intend to |
| 5 | a | herself | b | yourself | C | myself |
| 6 | a | 'm believing | b | believe | c | believed |
| 7 | a | aim to | b | around to | C | about to |
| 8 | a | to hearing | b | to hear | c | hear |
| | | | | | | |

I can write a formal letter to introduce myself and request information.

MY EVALUATION (S) (C) (C)

Interviewer That sounds very positive. Would a holiday art project with children interest you? 9_____! Thank you. Jessica

I can answer interview questions and use filler expressions when I need time to think.

MY EVALUATION (*) (*) (*)



On the streets

VOCABULARY • City features

Language Focus Reference p105

<mark>ಳ</mark>ಾ CLIL p96

I can discuss how to improve my neighbourhood.

THINK! What do you like and dislike about where vou live?

- Read about the city improvement projects. Which projects interest most skaters?
- Complete city features 1–12 with one word from the text. Which project would you most like to see in your city?
 - 1 skate
 7 open-air

 2 railway
 8 botanical
 - 3 pedestrian _____ 9 heavy ____
 - 4 amusement _____ 10 industrial _____
 - 5 leisure _____ 11 green ____ 6 ancient ____ 12 music ____

- 3 () 2.10 Watch or listen. What problems do the people talk about?
- 4 D 2.10 Watch or listen again. Which of the key phrases do you hear?

KEY PHRASES

Talking about your neighbourhood

There isn't / aren't enough ...

There's a lack of ...

There's too much / too little ...

There are too many / too few ...

I think my town needs ...

I wish we had ...

DUSE IT! Work in groups. Use the key phrases and the ideas in the box to talk about one project to improve your neighbourhood.

fun events green spaces leisure facilities public transport sharing

In the Spanish town of Llanera, an empty church has been turned into a unique skatepark. Inside, colourful murals have given it a vibrant atmosphere.

A New York City community group has transformed an elevated railway line into an urban oasis. The High Line is now a pedestrian walkway through Manhattan filled with trees and plants.



READING • Two online texts I can identify and compare different genres of text.

THINK! Which famous sports events take place in London?

Read texts A and B quickly. Then answer questions 1-6.

Which text ...

- 1 only presents fact?
- 2 contains facts and opinions?
- 3 has a chatty tone?
- 4 has a formal tone?
- 5 comes from an online encyclopedia?
- 6 is a personal blog?....

2 (D2.11) Read and listen to the texts. Answer the questions.

- 1 When was the first Wembley Stadium opened?
- 2 What are the distinctive features of Wembley Stadium?
- 3 Who are the Gunners?
- 4 Why is the Undercroft skatepark important?
- 5 What do people typically eat at Wimbledon?
- 6 What is unique about the Wimbledon Grand Slam tournament?
- 3 VOCABULARY PLUS Find the comparative or superlative forms for 1-6 in the texts.

| 1 | large | 4 | big |
|---|-----------|---|------|
| | legendary | 5 | good |
| 2 | talonted | 6 | tall |

4 Complete sentences 1–6 about places you know. Use the adjectives in the box and your own ideas.

busy colourful cool crowded distinctive expensive high industrial large spectacular unusual well-known

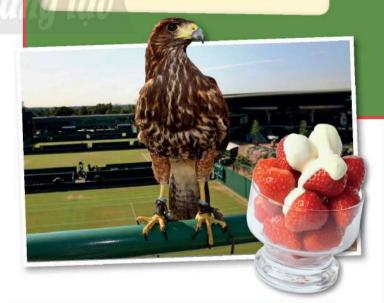
The clock tower in my city isn't as large as Big Ben, but it is very beautiful.

| 1 | | in | isn't as |
|---|----------|------------|-------------------|
| | | as | |
| 2 | | is more | than |
| | | T III DESI | |
| 3 | The | is the | in Europe |
| | | | in the world. |
| 5 | The most | in | my town / city is |
| | | | |
| 6 | The | is as | as |
| | | | |

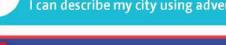
5 USE IT! Work in pairs. Choose some 'must-see' sports venues in Việt Nam. What events are held there? Say why these venues are special, and why people should visit them.



Wembley Stadium is a sports stadium in London, England. It opened in 2007 and was built to replace the original Wembley Stadium, which was built in 1923. With a capacity of 90,000, it's the second largest stadium in Europe. The distinctive features of the stadium are its partially retractable roof and the arch, which is 133 metres high and 315 metres wide. Wembley Stadium hosts the matches of the English national football team as well as the finals of several important football competitions, such as the FA cup and the UEFA Champions League. This stadium is also a concert venue for many well-known musicians.



Mỹ Đình National Stadium is a multi-purpose sports arena located in Hà Nôi. It is home to the Việt Nam national football team. With its seating capacity of over 40,000 people, the stadium hosted the 31st SEA Games in 2022. Don't miss it!





London for sports fans

London is such an interesting destination with lots of sports events that as a sports fan, there's no reason to get bored.

Here's my top selection.

Emirates Stadium

I'm not an Arsenal fan myself, but this is one of England's top football stadiums. Check out the murals outside, which celebrate some of the Gunners' most legendary players.

The Undercroft

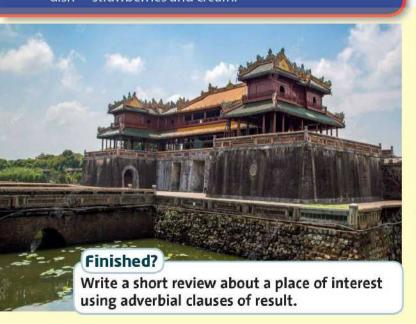
This skatepark next to the River Thames has been the heart of Britain's skateboarding community for over forty years. It's so popular that you can see some of the most talented skaters and BMXers in the country there.

Wembley Stadium

This is the biggest stadium in the UK, and in my opinion, it's the best! You can see the famous arch from miles away; it's taller than the London Eye. The stadium has such a powerful sound system that the music can be heard clearly from every corner.

Wimbledon

Lots of top tennis stars have played on Wimbledon's Centre Court, including the Williams sisters, Federer and Nadal. It's the only Grand Slam tournament on grass, so Wimbledon has its own hawk, Rufus, to scare away the pigeons. The grass on Wimbledon's Center Court is maintained so carefully that it's often considered the best grass court in the world. While you're here, try the classic dish — strawberries and cream.



1 Study the examples a-d. Then choose the correct options to complete the rules.

- a London is such an interesting destination with lots of sports events that as a sports fan, there's no reason to get bored.
- **b** The stadium has such a powerful sound system that the music can be heard clearly from every corner.
- c It's so popular that you can see some of the most talented skaters.
- **d** The grass on Wimbledon's Centre Court is maintained so carefully that it's often considered the best grass court in the world.

RULES

- 1 such + (a/an) + adjective / adverb + noun + that
- 2 so + adjective / noun + that
- 3 so + adverb / noun + that

Complete the text using so or such.

Huế is a historically rich city located in central Việt Nam. The Imperial City in Huế is preserved 1____well that it's a UNESCO World Heritage Site and one of the most popular tourist destinations in Viêt Nam. The Perfume River in Huế is 2_____a beautiful and romantic river that it becomes the deep inspiration to numerous artists, poets, and composers. The cuisine in Huế is 3... unique that it's known for its imperial cuisine, which was once only served to the royal family but is now available in some of the best restaurants in the city. The city has 4..... charming streets and traditional architecture that Huế has become a must-visit city in Viêt Nam for history and culture lovers.

USE IT! Work in pairs. Ask and answer questions about your city using so ... that and such ... that. Use some suggestions in the box to help you.

traffic architecture education foods & drinks entertainment city dwellers

What are foods like in Ho Chi Minh City?

They are so delicious and varied that they attract tourists from all walks of life.

THINK! What ancient or historic / historical sites are there in Việt Nam?

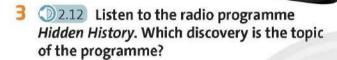
1 Read the Hidden History web page and check the meaning of the verbs in blue. Write the infinitive forms of the verbs.

hidden - hide

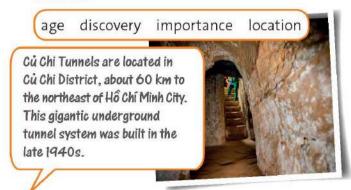
Circle the two words in each list that are synonyms.

destroy, demolish, reconstruct

- 1 build, construct, destroy
- 2 bury, find, locate
- 3 display, uncover, unearth
- 4 examine, excavate, inspect
- 5 remove, renovate, restore



- - 1 King Richard III's skeleton was found in
 - 2 Richard III was killed on
 - 3 He was King of England for _____years.
 - 4 Greyfriars Church was destroyed ... years after Richard's death.
 - 5 Archaeologists started excavating the car park in
 - 6 Richard was _____years old when he died.
 - 7 The skeleton was dated to between and
 - 8 Richard was reburied in
- 5 USE IT! Work in groups. Choose a historic / historical site in Việt Nam. Discuss the points in the box.





It's amazing to think of the treasures that might be hidden under your feet. Did you know that many ancient things are discovered accidentally by ordinary people in everyday locations?

In 2007, Britain's only complete Viking ship was located under a pub near Liverpool when the owner decided to renovate the building. Construction workers were excavating an area in order to build a car park, when they accidentally unearthed the 1,000-year-old ship. Thick mud had protected it.

The ship hasn't been removed yet, but archaeologists plan to restore it. They hope that it will be displayed in a museum one day.

Sometimes, archaeologists know what they're looking for and get lucky. The skeleton of King Richard III of England was lost for centuries, since the church where he was buried had been destroyed. But recently, the king's skeleton was uncovered in a car park in Leicester. It was examined by experts, who used DNA techniques to confirm the identity of the king.

Hidden History takes a closer look at some incredible stories of accidental or lucky discoveries.



LANGUAGE FOCUS • Passive: past, present and future

I can ask and answer questions about discoveries.

Complete the passive sentences with the words in the box. Then answer questions 1-5 below.

are discovered hasn't been removed might be hidden was examined was killed will be displayed

| a | Many ancient things | | |
|---|----------------------------------|--|--|
| | accidentally by ordinary people. | | |
| | | | |

- **b** The skeleton by experts.
- c They hope it _____in a museum one day.
- **d** Richard IIIby a soldier.
- e It's amazing to think of the treasures thatunder your feet.
- f The ship _____yet.
- 1 Which sentence is in the present simple?
- 2 Which two sentences are in the past simple?
- 3 Which sentence is in the present perfect?
- 4 How are future and modal passives formed?
- 5 When do we use by?

Complete the sentences with the verbs in brackets.

- 1 Locals believe that treasure ... near here. But no one has found it yet. (bury)
- 2 The Lascaux cave drawings ... by children who fell into a hole. (find)
- 3 DNA testsout by Dr Stevens next month. (carry)
- 4 The ship _____ because it is under a pub. (can / not remove)
- 5 The site _____yet. (not excavate)
- 6 The treasure ____until next year.
- (not display) 7 Ancient treasure under your house. (may / hide)
- 8 Viking ships like thisin England 1,000 years ago. (not build)

3 (D 2.13) PRONUNCIATION: Sentence stress

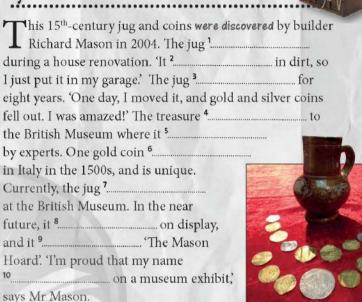
Listen to the sentences. Which auxiliary verbs are weak? Which are strong? Listen again and repeat.

- 1 The remains were discovered in 2016.
- 2 The ship hasn't been moved yet.
- 3 Many treasures aren't found by experts.
- 4 Nothing has been found at the site yet.

4 Complete the newspaper article. Use past, present and future passive forms of the verbs in the box.

cover discover examine keep label make put take not touch unearth write

Priceless treasure unearthed by Yorkshire builder



5 Study the passive questions a-f and answer questions 1 and 2.

- a How was the ship located?
- b Was the skeleton found by builders?
- c Has the ship been removed yet?
- d When will the ship be restored?
- e Where is the treasure buried?
- f How can ancient objects be dated?
- 1 Which questions are in the present simple, past simple, present perfect and future?
- 2 Where do we put be in questions in future and modal forms?

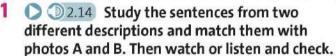
6 USE IT! Write questions about the text in exercise 4. Then ask and answer with a partner.

- 1 discovered / the / was / how / treasure /?
- 2 taken / where / the / were / jug and coins /?
- 3 the/made/coins/all/of/are/gold/?
- 4 been / the / have / yet / dated / coins /?
- 5 are / where / now / jug and coins / kept / the /?
- 6 the / what / labelled / treasure / be / will /?



THINK! Look at the photos on this page. What do they show?





- 1 I don't think there are any cafés or shops.
- 2 Maybe it's the only park in this part of the city.
- 3 This could be a bicycle lane.
- 4 It looks like an industrial site.
- 5 The area has been renovated.
- 6 One is a black and white photo of the city many years ago.
- 2 () 2.14 Watch or listen again. Which photo does Tegan prefer?

KEY PHRASES

Describing and comparing photos

These two pictures show the same neighbourhood of a city.

In the first picture, there are a few cars in front of the church.

It's hard to see, but I don't think there are any cafés or shops.

It looks like an industrial site, but I'm not sure. By contrast, in this picture, there's a large park with trees.

Maybe it's the only park in this part of the city. This could be a bicycle lane because I can't see any cars.

3 Study the Key Phrases. When we aren't sure, we can use phrases to speculate. Which phrases do this?

STUDY STRATEGY

Describing and comparing photos

In the exam, you will have a few minutes to prepare. Use this time to think of useful vocabulary, including opposite adjectives, which will help you to contrast the photos.

76 On the streets



4 See IT! Follow the steps in the Speaking Guide.

SPEAKING GUIDE

A TASK

Look at photos C and D. Describe the photos. Talk about similarities and differences and speculate why things have changed. Explain which you prefer and why.

B THINK AND PLAN

1 Look at the places. Make notes about the following things in each place:

area buildings special features people

2 Decide which key phrases you want to use.

C SPEAK

Describe the photos. Record yourself giving your comments.

D CHECK

Watch or listen to your comments. What can you improve?



WRITING • A tourist information leaflet I can write about a building.

THINK! What do you know about Hồ Chí Minh City?

- Read the tourist information leaflet and answer the questions.
 - 1 Which street is the leaflet about?
 - 2 When were the landmarks built?
 - 3 What style is each building?
 - 4 Where is the visitor centre and what can you see there?
 - 5 Where can you buy some wonderful souvenirs?

HÔ CHÍ MINH CITY LANDMARKS

The Central Post Office

Located in the heart of the city, at 2 Công Xã Paris Street, District 1, the Central Post Office was built between 1886 and 1891, and it is still a working post office today. This magnificent building is a perfect example of Gothic and Renaissance styles.

Visitors can admire its grand interior with complex metalwork, and a vast collection of antique telephones and stamps. It's also a great place to purchase unique souvenirs, including postcards and stamps.

For those who want to learn more about the history and significance of Hồ Chí Minh City landmarks, the visitor centre located near the entrance of the Central Post Office is well worth a visit. Here, you can find information about the buildings' construction, as well as maps and brochures that will help you explore the area.



The Notre Dame Cathedral

Just a short walk agoss the Central Post Office, you'll find the Notre Dame Cathedral, another must-see landmark. It was built in the late 19th century, and is considered one of the most beautiful examples of neo-Romanesque architecture in Southeast Asia.

The cathedral has the twin bell towers that reach a height of about 58 metres. Looking up, visitors can marvel at the stunning stained-glass windows and beautiful carvings. The cathedral can accommodate up to 1,200 worshippers. It's also a popular spot for photographers, as the stunning façade of the cathedral makes for a perfect backdrop.



Study the key phrases and find them in the text.

KEY PHRASES

Describing a building

... is one of ... buildings. Look right / left / up / down. The ... was built in ...

It is located in / near ...

... is well worth a visit.

Language point: Prepositions and adverbs of place

3 Study the table. Then add the words in blue from the texts to the table.

| Direction | Location |
|-----------|----------|
| left | next to |
| down | under |
| around | there |

USE IT! Follow the steps in the Writing Guide.

WRITING GUIDE

A TASK

Write a section of a tourist information leaflet (100-120 words) for a building in your city or a city you know.

B THINK AND PLAN

- 1 Where is it located?
- 2 When was it built?
- 3 What style is it?
- 4 Is there anything interesting to see inside / outside the building?
- 5 What is the history of the building?

C WRITE

Use your notes from B to write a first draft of your tourist information leaflet.

D CHECK

- passive forms
- key phrases
- · adverbs and prepositions of place

SCary em tai chiasetaille VOCABULARY • Feelings I can say how I feel about things.

Culture p97
School Language Focus Reference p106

THINK! What is a phobia? Do you have one?

1 Look at the title of the questionnaire. Do the Risk Factor questionnaire. Then look at the key. Do you agree?



THE RISK FACTOR

Choose the option that's true for you.

SNAKES

- A I'm fascinated by snakes. I had a snake around my neck when I was at the zoo. It felt warm and dry.
- B I touched a snake once, but I wasn't happy about it!
- C I have a phobia of snakes and I keep away from them.

HEIGHTS

- A I climbed to the top of the Eiffel Tower last year. It was cool!
- **B** I'm not scared of heights if I know I can't fall.
- C I don't like high places. I am nervous about going into a tall building!

3 HORROR FILMS AND STORIES

- A I read lots of horror stories, and I'm thrilled at horror films. They're scary, but it feels good!
- B I watch horror films sometimes, but only with friends.
- C I have bad dreams after a scary film. I never watch them.

THRILLS

- A Hove roller coasters. I'll try anything once.
- B I'll try things if they aren't dangerous, but I'm scared of things that are really fast.
- C I hate roller coasters! I prefer to have my feet on the ground.

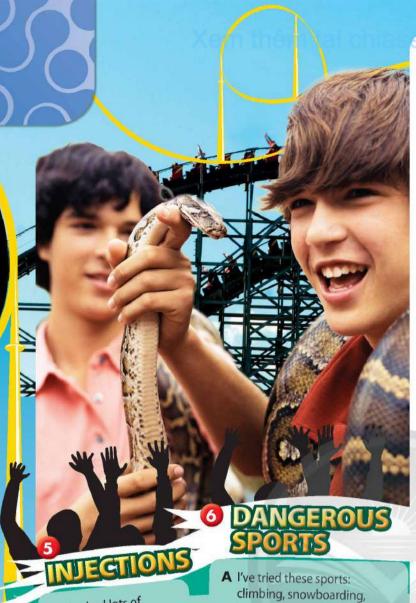


Mostly A: You love danger and risk. You are a real adventurer, but you need to be careful – you don't want to go to hospital!

Mostly B: You aren't scared of danger and you like adventure, but you're not keen on anything that is too dangerous. You think a bit of fear with your fun is OK.

Mostly C: Your life is a bit boring because you're nervous about risks and adventure. Try an action sport or go on a roller coaster. Maybe it'll be fun!

E



- A I've had lots of injections, and I'm not worried about them.
- B I'm not happy about injections, but they aren't scary.
- C Injections really hurt. I'm terrified of them.
- horse riding, and now I want to go caving.
- B I'm not keen on adventure sports, but I'd like to try snowboarding just once. I'm good at safer sports like tennis and swimming.
- C I'm bad at sports. I'm much better at creative things, like writing. It's safer.



2.15 Find adjectives 1–8 in the questionnaire and match them with the prepositions in the box. Listen and check.

about at in of on bad at 1 fascinated 5 keen 2 terrified 6 nervous 3 happy 7 scared 4 thrilled 8 worried

2.16 Watch or listen. Who does not like being in small places? Who is happy about being in high places?



- 2.16 Watch or listen again. Choose the correct options.
 - 1 Amelia is scared of snakes / spiders.
 - 2 Harry gets nervous about hospitals / the dentist.
 - 3 Shri finds high places / small spaces
 - 4 Swimming / Dancing makes Lilly happy.

KEY PHRASES



Talking about how things make you feel

What are you scared of? What do you find scary? Do you ever get nervous? I get nervous about hospitals. What makes you happy?

USE IT! Work in pairs. Ask and answer questions about how you feel in certain situations using the key phrases.

What are you scared of?

I'm scared of flying in a plane.

Finished?

Write about a time you were scared of, or nervous about something. What happened?



READING • Scream machines I can identify the main idea in an article.

THINK! What is a 'scream machine'? (If you can't guess, look at the photo to help you.)

- 1 Read the article. What is Jane Clark's problem?
- 2 ②2.17 Read and listen to the article again and complete the sentences.

| 1 | Jane Clark is scared ofand |
|---|--|
| | Jane is going on <i>Oblivion</i> because she wants to be |
| | Jane's have come with her on the ride. |
| 4 | Jane feelsafter the ride. |
| 5 | Some people love extreme sports because they loveand excitement. |
| 6 | in your car is more dangerous than riding on a roller coaster. |

- 3 Read the article again. Write true or false and correct the false statements.
 - 1 Lots of people love roller coasters because they are not afraid of danger.
 - 2 Jane still feels scared after being on her first roller coaster.
 - 3 Roller coasters are a real fear to some people.
 - 4 For those who prefer taking risks, extreme sports are absolute musts.
 - 5 According to the article, it is likely to have an accident when you try a roller coaster.
- 4 VOCABULARY PLUS Find the noun form of the words in blue in the text.
- 5 Complete the sentences with the correct forms of the nouns from exercise 4.
 - 1 The firefighter's and risk saved the whole family from a burning building.

 - 4 The team's poor performance drewfrom their fans.
 - 5 The roller coaster ride at Universal Studios Singapore filled us with bothand



Why do millions of people love roller coasters? The answer is that people love feeling afraid when they know they're in no real danger. But Jane Clark has never been on a roller coaster. She is frightened of heights and speed. 'It's ridiculous. All my friends have ridden on roller coasters, and they love it, says Jane. 'I've always wanted to try, but I've never been brave enough.' Well, Jane has decided that today this is going to change. She has bought a ticket for Oblivion and her friends are here to support her. Her heart is beating and she can't speak as she gets in. Then they're off. People are screaming because they're scared, or is it because they're excited? She screams, too. Three minutes later, it's all over. Jane is happy. She's done it! She's been on her first roller coaster. 'Words can't describe it!' she says.

6 USE IT! Work in pairs. Ask and answer the questions. Do you like any extreme sports? What is it? Why / Why not?

Are you keen on bungee jumping?

I feel rather scared of it. Jumping off a very high bridge or a cliff sounds extremely risky to me.

8 LANGUAGE FOCUS • Reported statements I can use tell and say to report speech.



But for some people, roller coaster phobia never goes away. Psychologist Frank Farley believes that there are two types of people when it comes to fear and risk. Some people prefer the quiet life. For others, danger and excitement make them feel alive. Their brains produce 'feel-good' chemicals in risky situations, and they love extreme sports like climbing or paragliding. Roller coasters are great for these people because they can get the excitement without the danger. The chance of a fatal accident is one in 50 billion. Driving to the amusement park is more dangerous than riding on a 'scream machine'!

4 Suse IT! Work in pairs. Take turns to make true and false reported statements. Guess the true statements.

Anna told me that she'd seen the football final.

I don't think that's true. Anna doesn't like football.

Finished?

Report three things that friends or family members have said to you today. Use say or tell.

Study the table. Then complete sentences 1–6.

| Direct speech | Reported speech |
|---------------------------------|----------------------------|
| am / is / are | was / were |
| have / has | had |
| Present simple | Past simple |
| Present continuous | Past continuous |
| Past simple and present perfect | Past perfect |
| can / could | could |
| will / would | would |
| must / have to | had to must (for rules) |

| 1 | 'I'm scared of spiders.' | | | |
|---|--------------------------|--------|------|---------|
| | He said that he | scared | of s | piders. |

- 2 'We can't find the way home.'
 The children said that theythe way home.
- 3 'The man has a beard.'
 She told the officer that the mana beard.
- 4 'My friends are playing badminton outside.'
 Jane told her mom that her friends ______badminton outside.
- 5 'We bought the tickets for you, Kim.'
 Kim's cousins said that they the
- 6 'I've never ridden on roller coasters before.'
 The girl told her roommate that sheon roller coasters before.
- Study said and told in the reported sentences in exercise 1. What is the difference between them?
- 3 (D) 2.18 Listen to Clare Watson talking about her fear. Complete the sentences with the verbs you hear and then report what Clare said.

| 1 | I going out because it's scary. |
|---|---------------------------------|
| 2 | The doctorsa solution to my |
| | problem. |
| 3 | Ilots of medicine. |
| 4 | Therapy groups |

- 5 I _____very depressed.6 I ____ now ___ a new virtual reality treatment.
- 7 I beaches, shopping centres and streets.
- 8 I better.

VOCABULARY AND LISTENING • Injury collocations

I can listen for specific information.

THINK! Have you ever had a bad accident? What happened?

2.19 Check the meaning of the blue words and choose the correct options. Listen and check.



1 How did you cut / burn your finger?



2 I'm afraid vour ankle is broken / bruised.



3 I fell off my bike. I've got a bruise / an injury on my knee.



4 I've burned / sprained my wrist again.



5 She's been in the sun and her nose is burned / sprained.



6 Their best player has cut / injured his shoulder.

STUDY STRATEGY

Learning words in groups

Writing groups of related words is a useful way of expanding your vocabulary.

2 (1) 2.20 Read the Study Strategy. Complete the table with words from exercise 1. Then listen and check.

| Verb | Past participle / adjective | Noun |
|--------|-----------------------------|----------|
| 1 | cut | a cut |
| break | 2 | a break |
| 3 | burned | a burn |
| 4 | 5 | a bruise |
| injure | 6 | 7 |
| sprain | 8 | a sprain |

- 3 (1) 2.21 Listen to interviews with three young people and answer the questions.
 - 1 Who has never broken any bones?
 - 2 Who has been to hospital?

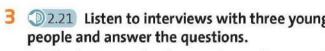
2.21 Listen again and complete the sentences.

- 1 Laura's favourite sport is
 - 2 She broke when she was learning.
 - 3 Owen goes mountain biking with
 - 4 Owen's record speed for downhill biking is
 - 5 Rachel plays goalie in
- 6 She broke _____ when she fell off her bike.
- USE IT! Work in pairs. Talk about injuries you or your family have had.

I broke my finger yesterday.

How did you do that?

Playing basketball.



- 3 Who has had an operation?



Simon Hunter has travelled around the country, finding out what dangerous sports young people are into these days.





Reported questions

Study the direct and reported questions. Then choose the correct options to complete the rules.

| Direct question | Reported question |
|-------------------------------|---|
| Who is Simon Hunter? | I asked her who Simon Hunter was. |
| Has Laura ever had an injury? | I asked my friend if / whether Laura had ever had an injury. |
| What's your favourite sport? | My teacher asked me what my favourite sport was. |

RULES

- 1 The word order is usually the same / different in direct and reported questions.
- 2 The tense changes / stays the same in reported questions.
- 3 We can use if or whether to report all questions / Yes/No questions.
- 4 We use Wh- words to report all questions / Wh- questions.

Choose the correct words.

When I got home, my mum asked me ...

- 1 why I am / was late.
- 2 where I was / had been.
- 3 if I have / had seen a good film.
- 4 whether I am / was hungry.
- 5 what I am / was doing the next day.
- 6 if I have / had done my homework.

3 Report the questions.

'Did you see a good film?' Tom asked Lucy.
Tom asked Lucy if she had seen a good film.

- 1 'Where are you going?' Ellie asked Sam.
- 2 'Do you like rap?' Dad asked me.
- 3 'Can you help me?' Joe asked his sister.
- 4 'What time did you leave?' Tim asked Eric.
- 5 'Will you go with me?' my friend asked me.
- 6 'How did you get home?' Mum asked me.



Reported commands, requests, offers and suggestions

- 4 Study the direct and reported sentences in the table. Then match sentences 1–4 with types of sentences a–d.
 - a request **b** command **c** suggestion **d** offer

| D | irect | Reported | |
|---|---|--|--|
| 1 | 'Don't talk in the library.' | He told / ordered the students not to talk in the library. | |
| 2 | 'Please help him call an ambulance.' | They asked the woman to help him call an ambulance. | |
| 3 | 'I can take you to that sports centre.' | Jones offered to take me to that sports centre. | |
| 4 | 'Let's go skiing, John.' | Kim suggested that John (should) go skiing. | |

- 5 Complete the sentences with the correct form of the verbs in brackets.
 - 1 The teacher offered _____ me a dictionary.
 - 2 Marcus suggested that we _____at 5.00 p.m. (meet)
 - 3 She told Samhis mobile phone to class. (not bring)
 - 4 Mum asked usher tidy the room. (help)

 - 6 Dad offered me to the cinema. (drive)

6 Rewrite the sentences in reported speech.

- 1 'Help me with my homework, please,' Sally asked me.
- 2 'Why don't we watch a film tonight?' Steve suggested.
- 3 'Wait outside,' the police officer told us.
- 4 'I can make dinner this evening,' Mary said.
- 5 'Don't make noise,' the teacher told her students.
- 6 'Please don't give us homework,' we asked the teacher.

Finished?

Write five questions, requests or offers. Then work in pairs and report your partner's questions.

'When did you watch a horror film?' Phong asked me when I had watched a horror film.

Xem thêm tại chiasetailieuhay.coi SPEAKING • Responding to a problem

I can offer to help someone with an injury.

THINK! A friend has hurt his ankle. How do you know if it is serious or not?

| Joe | Hey, Chloe! What's wrong? Are you OK? |
|-------|---|
| Chloe | No. I've hurt my arm. |
| Joe | How did you do it? |
| Chloe | I fell 1I was skateboarding. I was |
| | going too fast and I 2 stop. It's |
| | really painful. |
| Joe | Let me see. Oh dear! You've got a 3 |
| | on your arm. |
| Chloe | Ouch! Don't touch. It really hurts. |
| Joe | And your elbow's very red. |
| Chloe | |
| Joe | Can you move it? |
| Chloe | No, I can't move it at all. It's too painful. |
| | Do you think I've 4it? |
| Joe | I don't know, but it 5look good. |
| | I think you should see a doctor. |
| Chloe | I'll call Mum and she can take me. |
| Joe | Come on. 6 go over there and |
| | wait for her. |
| Chloe | Thanks, Joe. |
| | Chloe Joe Chloe Joe Chloe Joe Chloe Joe Chloe |

- 1 D 2.22 Complete the dialogue with the correct words. Then watch or listen and check. What happened to Chloe? What advice does Joe give her?
- 2 D 2.22 Cover the dialogue and choose the correct words in the Key Phrases. Watch or listen again and check. Which phrases are for describing an accident and which are for responding? Write A (accident) or R (response).
- Responding to an accident

 1 What's wrong / the problem?

 2 Are you OK / fine?

 3 I've hurt the / my arm.

 4 It's really / amazing painful.

 5 Let / Let's me see.

 6 It really hurts / painful.

 7 Can you move it?

 8 I can / can't move it at all.

 9 I think you should / will see a doctor.
- 3 Work in pairs. Practise the dialogue.



- Work in pairs. Ask and answer questions using the key phrases.
 - 1 hurt/knee
- 2 cut / finger
- 3 burn / shoulder
- 4 break / nose
- 5 injure / elbow
- 6 sprain / ankle

What's wrong?

I've hurt my knee.

Can you move it?

Yes, but it hurts a bit.

5 D2.23 PRONUNCIATION: Consonant clusters
Underline the consonant cluster(s) in these words.
Then listen and check.

sprain fruit snack camp unpleasant coaster risks hospital spend jump factor thrilled

OUSE IT! Work in pairs. Prepare a dialogue for the following situation. Use the key phrases and the dialogue in exercise 1 to help you. Then change roles.

Student A: You've hurt a finger playing basketball. You can't move it, and it's painful.

Student B: Offer to help to Student A. Find out what the problem is and suggest what he / she should do.

WRITING • A narrative paragraph I can write a narrative paragraph using time conjunctions.

THINK! What experience do you find most unpleasant in your life?



- 1 Read the paragraph. Where did the writer's family have an unpleasant experience? How did they feel at that time?
- Study the Key Phrases.

KEY PHRASES

Writing a narrative paragraph

One day / One weekend, we decided to ... However, things did not go as planned. It turned out to be ...

... made it impossible (for us) to ...
To make matters worse, ...

Despite our great / big / huge / ongoing / continuing efforts, ...

Language point: Time conjunctions

| 3 | Study the blue words in the paragraph. Ther |
|---|---|
| | complete the sentences with the words. |

| 1 | | stumbled | over a | rock, | sprained | my |
|---|--------|----------|--------|-------|----------|----|
| | ankle. | | | | | |

- 2 Jane fell off her bike _____she was riding home from school yesterday.
- 3 We went paraglidingit had stopped raining.
- 4 Read your bookyour teacher comes back.
- 4 Suse IT! Follow the steps in the Writing Guide.

One weekend, my family and I decided to go on a picnic at a nearby park. We packed a delicious spread of sandwiches, fruits, and snacks, and set off with excitement. However, things did not go as planned. As soon as we arrived at the park, we realised that it was overcrowded with noisy groups and there were no available picnic tables. After we walked around for a while to search for a spot, we finally found a small patch of grass under a tree and decided to make do with it. When we started unpacking our food, we noticed that there were swarms of mosquitoes buzzing around, making it impossible to enjoy our meal in peace. We tried to ward them off with mosquito repellent, but it was hopeless. To make matters worse, the weather suddenly turned hot. We didn't realise that we had forgotten to bring extra water until we were all sweating uncomfortably. We decided to pack up and leave earlier than planned, disappointed and frustrated with our outing. Despite our great efforts, it turned out to be our unpleasant picnicking experience, but we learned the importance of planning ahead and being prepared for unexpected challenges during outdoor activities.

WRITING GUIDE

A TASK

Write a paragraph (100–120 words) about your unpleasant experience in life.

B THINK AND PLAN

Make notes on the following questions:

- When and where did you experience something unpleasant?
- · Why was it annoying or displeasing?
- What lesson can you learn from that frustrating experience?

C WRITE

Use your notes from B to write a paragraph about your unpleasant experience in life.

D CHECK

- past tenses
- time conjunctions

Xem them tal chiasetallieunay.com

MY EVALUATION Check your progress. Do the exercises and then complete your own evaluation.

PROGRESS REVIEW 4

| I need to try this again. | am happy with this. |
|--|--|
| 😕 🙂 🍩 🕒 I could do this better. | I can do this very well. |
| VOCABULARY City features | LANGUAGE FOCUS Adverbial clauses of result |
| 1 Complete the words in the online forum post. | 3 Rewrite the sentences. |
| What do you like about your town? Our town is fun when you have free time because there are lots of 11 facilities. The best thing is the new 2s park — you'll find me there a lot! There are nice green spaces, too, and they've opened the 3a ruins where you can hang out in the summer. If you fancy going to a concert with friends, there's also a cool 4m venue. There's one big problem with our town — it's quite polluted because there's always 5h traffic and there's air pollution, too, from the big factory at the 6i site to the east. I can discuss how to improve my neighbourhood. MY EVALUATION | 1 The city is so interesting that it takes tourists four hours to go sightseeing. It is such |
| 2 Complete the sentences with the correct | 000 |
| comparative or superlative form of the words in brackets. | Hoard found on farm |
| 1 This article is than the entry in the online encyclopaedia. (long) 2 This review describes concert tickets that you can buy. (expensive) 3 That blogger is one of travel writers on the internet. (talented) 4 Which guide discusses places to go skateboarding in London? (good) 5 Is this description of London than the one you read yesterday? (formal) | An ancient hoard was discovered last month near the town of Louth in the east of the UK. The hoard of treasure was 1 |
| I can identify and compare different genres of text. MY EVALUATION 🙁 😀 😅 | I can predict what type of information I need to listen for. MY EVALUATION (**) (**) (**) |

LANGUAGE FOCUS Passive: past, present and future

- 5 Write sentences in the past, present or future passive.
 - 1 the coins / keep / in a jug until last year
 - 2 the old painting / display / next July
 - 3 ancient things / discover / every year
 - 4 the museum / not clean / on Sundays
 - 5 when / the Roman coins / make /?
 - 6 the treasure / sell / very soon /?
 - 7 the exhibit / not open / until next spring
 - 8 the king's body / not find / in 2011

I can ask and answer questions about discoveries.

MY EVALUATION (2) (2) (2)



SPEAKING Describing and comparing photos

5 Jake is describing the two photos. Complete the description with the phrases. There is one extra phrase.

By contrast could be the first picture It's hard to I prefer photo it looks like maybe it's two pictures show not sure





| These 1 the same street, but in |
|---|
| different years. This one is an old photo of the street |
| a long time ago. Perhaps it was taken in the 1920s. |
| In 2, there are lots of carriages |
| with horses. 3 see, but I don't think |
| there are any cars at all. There's a big building in |
| the distance – 4a cathedral, but I'm |
| 5 |
| of the street - this could be a bridge because it goes |
| high across the road. |
| 6, in this picture, there's only a small |
| number of vehicles and I think there might only be |
| one or two people – 7early in the |
| morning. The buildings have all been renovated and |
| they look like offices with shops under them. It seems |
| like the bridge has been destroyed. |
| |
| A because it's busy, lively and |

I can describe and compare two photos, and speculate about what they show.

MY EVALUATION (R) (E) (E)





WRITING A tourist information leaflet

7 Choose the correct options.

The Royal Exhibition Building

The Royal Exhibition Building is 'ones / one / some of the most famous 19th century buildings in Australia. It 2 is located / located / locates in the centre of Melbourne. It 3 were built / was build / was built in 1880 as a place for large exhibitions and it is still a working exhibition centre today. Parts of the building 4was destroyed / were destroyed / were destroy by fire in the 20th century, but the main building with its impressive roof is still standing. If you look 5 to / up / at, you can see the large dome with a flag on the top. If you go 'upside / onside / inside the building, you'll find one of the latest exhibitions 7there / that / then. Outside you can see beautiful gardens. The place is well worth *to visit / a visit / for visit.

I can write about a building.

MY EVALUATION



Xem thêm tai chiasetailieuhay.com

VOCABULARY Feelings

8 Complete the sentences with the correct adjectives.

- 1 'What's the matter?' 'My sister used my camera. I wasn't very h____ about it.'
- 2 'Do you prefer rock or reggae songs?' 'I think I'm t_____ at classical music.'
- 3 'Are you afraid of snakes?' 'Yes, I'm really s____ of them.'
- 4 'I haven't studied for the exam!' 'Oh dear. Are you very **w**____ about it?' 'Yes, I am!
- 5 'Do you see your cousins very often?' 'Yes, they're really nice. I'm very k___ on them.'
- 6 'Thy Ca is g at running.' 'Yes, I think she'll win a gold medal in SEA Games women's marathon one day.'



I can say how I feel about things. MY EVALUATION



READING Scream machines

9 Complete the words in the sentences.

- 1 We were very sad when we read the newspaper article about the fa... accident.
- 2 This magazine says that roller coaster rides aren't dangerous or ri...... at all.
- 3 I'm afraid of small spiders. I know it's silly
- 4 My brother is not br enough to try getting on the dangerous ride.
- 5 Do you think you'll feel fr... when you go paragliding next week?

I can identify the main idea in an article.

MY EVALUATION (2) (2) (2)



LANGUAGE FOCUS Reported statements

10 Complete the sentences with said or told and reported speech.

| 1 | 'We're going to find | l him.' |
|---|------------------------|------------------|
| | The police | me that they |
| | | |
| 2 | 'You must be carefu | al.' |
| | Our teacher | us that we |
| | | |
| 3 | 'I'll find the thief.' | |
| | The detective | that he |
| | t | |
| 4 | 'We saw the robber | |
| | Theytl | he man that they |
| | t | |
| 5 | 'I can catch the van | |
| | The officer | that she |
| | t | |
| 6 | 'I love crime novels | |
| | Valentina | that she |
| | crime novels. | |
| | | |

I can use tell and say to report speech.

MY EVALUATION

| 1 | (00) | 100 | 6 |
|---|------|-----|---|
| 0 | | (| - |

VOCABULARY AND LISTENING Injury collocations

11 (1) 2.25 Listen to the PE teacher talking to the girls' volleyball team. Complete the teacher's notes with injury vocabulary.

| 100 | 20 | | | | | | |
|-----|----|---|----|---|---|---|----|
| P | н | - | w | | _ | | - |
| r | ш | А | м | и | μ | м | ٠, |
| | ч | ~ | В. | A | • | M | - |

| OK – Emma, Cara, Rachel, Ava, Yasmin and Louisa |
|--|
| |
| Hannah has ¹ her hand. |
| The first field and the field of the field o |
| Safira has ² her finger badly. |
| Salita ilasilei illigei bauly. |
| Catalia bassit 3 basta a base above 4 |
| Caitlin hasn't 3her leg, but she's 4her leg, but she's 4 |
| |
| Jennie has got a big 5 on her left shoulder. |
| |
| Ella has 6 her ankle and she's 7 her knee. |
| |
| Aisha has got a bad 8on her right arm. |
| Alstra tras got a badOff field fight affile. |
| |

I can listen for specific information.

MY EVALUATION (2) (2) (2)







LANGUAGE FOCUS Reported questions

12 Choose the correct options.

- 1 The man asked if I was / was I / am I all right.
- 2 The police officer asked where they did live / they do live / they lived.
- 3 The shop manager came outside and offered help / helping / to help us.
- 4 My friend suggested that we to go / go / going home at once.
- 5 The detective told the thief don't to move / not to move / not move.
- 6 We wanted to know if he would return / will he return / he return.

I can report what people say.

MY EVALUATION (2) (2) (2)



SPEAKING Responding to a problem

13 Complete the dialogue with the key phrases. Then practise with your partner.

> It really hurts I think you should see a doctor I've hurt my leg Can you move it What's wrong No, I can't move it at all Let me see

| Charlotte | Hi, Joe! '? Are you OK? |
|-----------|--------------------------------------|
| Joe | Not really. ² |
| Charlotte | Oh no! What happened? |
| Joe | I was cycling down the hill when |
| | fell off my bike. It's very painful. |
| Charlotte | 3 |
| Joe | Ouch! Don't touch. 4 |
| Charlotte | Your ankle is red. 5? |
| Joe | 6 It's too painful. Do you |
| | think I've broken it? |
| Charlotte | I don't know. 7 I'll call my |
| | dad and he can take you to the |
| | hospital. He's at home. |

I can offer to help someone with an injury.

Joe

Thanks, Charlotte.



WRITING A narrative paragraph

14 Choose the correct words.

| Last summer, I decided to take a road trip with |
|--|
| a group of friends to a popular beach town. |
| We were 1 about the adventure and |
| had planned the trip for weeks in advance. |
| However, the trip ² out to be an |
| unpleasant experience. First, our car broke |
| down on the way. The heat was unbearable, |
| and we were in the middle of nowhere, with no |
| food or water 3 a mechanic arrived. |
| 4his great efforts, he unsuccessfully |
| fixed the car. After having to rent another car, |
| we had to squeeze all our luggage in the small |
| trunk. We 5 arrived at the beach town |
| but it was not what we had expected. The |
| beach was crowded and littered with rubbish, |
| and the water was polluted. We tried to make |
| the most 6 the situation by exploring |
| the town, but it was filled with tourist traps |
| and overpriced restaurants. 7 matters |
| worse, one of my friends fell ill and had to |
| be hospitalised. We had to cut our trip short |
| and return home early, disappointed and |
| exhausted. It was a frustrating and 8 |
| experience, and we learned the importance |
| of being prepared for unexpected challenges |
| during road trips. |
| III IVV |

| 1 | a | excited | b | keen | c | fascinated |
|---|---|---------|---|---------|---|------------|
| 2 | a | became | b | got | c | turned |
| 3 | a | after | b | while | C | until |
| 4 | a | Though | b | Despite | c | In spite |
| 5 | a | finally | b | next | c | firstly |
| 6 | a | in | b | of | c | on |
| 7 | a | To make | b | Making | c | Made |
| | | tire | b | tired | C | tiring |

I can write a narrative paragraph using time conjunctions.

MY EVALUATION (*) (*) (*)







Andy Warhol's time capsules

I can discuss what objects tell us about different cultures.

- 3.02 Study the photos and the title of the text. Then read and listen to the text. Who is the man in the photo? What objects are in the boxes?
- Read the text again. Match the words in blue in the text with the definitions.
 - 1 attention from newspapers and television
 - 2 not unusual, different or special
 - 3 amazing, very surprising
 - 4 a person who records historical events
 - 5 strange or unusual
 - 6 a person who collects a lot of things
- Read the text again. Write true or false and correct the false sentences.
 - 1 Andy Warhol was famous for his Cubist art.
 - 2 Each box contained valuable objects...
 - 3 Warhol made his first time capsule in 1974.
 - 4 A fan bought one of the boxes for \$30,000.
 - 5 Some of the boxes contained pieces of Andy's
 - 6 In contrast to the time capsules, Warhol's art is only concerned with famous people.

LIFE IN A B

An old postcard, a map to a party, used postage stamps, a magazine, a piece of junk mail, some wrapping paper and ribbon ... Does this sound like a work of art or a load of old rubbish? In fact, these are objects from a time capsule created by the world's most famous Pop artist, Andy Warhol. Before he died in 1987, Andy Warhol had filled more than 600 boxes with hundreds of thousands of objects from his everyday life. Even when he was very young, Warhol liked collecting things. At the age of nine, he collected photographs of film stars. There's nothing unusual about that. However, his later collections are truly astonishing. From 1974 onwards, he always kept a brown cardboard box next to his desk. Whether it was a letter from a film star or a receipt for some shopping, if he didn't want to get rid of an object, he put it into the box. As soon as he had finished a box, he closed it, wrote the date on it and started another.

Warhol thought that the boxes were valuable. 'Some day I'll sell them for \$4,000 or \$5,000 apiece,'

4 VOUR CULTURE Work in pairs. Ask and answer the questions about Viêt Nam.

- 1 Can you think of any famous collections in museums in Viêt Nam?
- 2 If Andy Warhol lived in Viêt Nam today, what everyday objects would he put in his boxes?

5 USE IT! Give a presentation about a time capsule.

- 1 Imagine you are keeping a brown cardboard box like Andy Warhol this week. Choose five everyday objects to put in your box.
- 2 Make notes to answer the following questions.
 - · Why did you choose these objects?
 - · What do the objects tell us about you?
 - · What do the objects tell us about your culture?
- 3 Give your presentation to the class.
- 4 Listen to the other presentations. Summarise what the collections tell us about your culture.



he wrote in his diary in 1986. Many people agree with him. The boxes are now at the Andy Warhol Museum in Pittsburgh, USA. In 2014, Warhol fans bought tickets to watch the opening of one of the final boxes. One fan had paid \$30,000 to help open it. Was it worth it? It's true that many of the items are quite ordinary and appear worthless, but some of the boxes also contain rare objects: a drawing that Warhol never exhibited, a photograph that he took ... Some of the items are simply bizarre: a fan's toenail clippings, a piece of pizza, even a mummified foot.

Warhol's art put everyday objects in the spotlight to make a comment on consumer society. Now, after his death, the everyday objects of Warhol's own life tell us a lot about the artist and society in the 20th century. So, was Warhol just a hoarder or an important chronicler of his time?



Civic and ethical education: Moral values

I can talk and write about a moral dilemma.

1 Check the meaning of the words in the box. Then read and complete the text.

consequences deceived envious identities reward trust unfair

- 2 (D) 3.03 Read and listen to the text. Check your answers to exercise 1.
- 3 Read the text again. Write M (Marc), J (Jasmine), P (their parents) or N (no one) for sentences 1–8.

1 _____didn't get good exam results.

2 ____acted dishonestly.

3 ____experienced negative emotions about what had happened.

4didn't find out that Jasmine had cheated.

5 ____had a difficult decision.

6 _____broke a promise.

7benefited from someone else's moral values.

8 ____changed their moral values as a result of the situation.

- 4 Work in pairs. Discuss questions 1-6.
 - 1 Do you think Marc made the right decision?
 - 2 Does it make a difference that Jasmine is Marc's sister?
 - 3 What would you do if you were Jasmine's mum or dad and you found out what had happened?
 - 4 Can you think of a reason why Jasmine cheated?
 - 5 Is it important to keep a promise? Why / Why not?
 - 6 Have you ever been in a situation like this? What happened?
- JUSE IT! Write about a moral dilemma that you have experienced. Describe the situation and what you did. What happened in the end?

A moral dilemma



Life is full of decisions, but some are more difficult than others.

Sometimes we have to make a decision where every option seems like a bad one, and those are the most difficult of all.

Marc and his sister Jasmine had important exams at school



Buy Nothing Day chiasetailieuhay.com

I can discuss consumer behaviour.

- Look at the posters and the title of the article. What do you think the text on the poster means?
- 2 (1) 3.04 Read and listen to the article. Check the meaning of the adjective / noun + noun combinations in blue. Then match 1-6 with a-f to make new combinations.

a media, life, issues 1 shopping 2 special **b** sports, bill, filter 3 water c goods, rights, society d disaster, gas, world 4 consumer 5 natural e basket, centre, list f effects, event, occasion 6 social

- Read the article again. Write true or false and correct the false sentences.
 - 1 American shops are very busy on Black Friday.
 - 2 Retailers in many countries offer lower prices on Thanksgiving Day...
 - 3 The Adbusters organisation wants people to participate in Black Friday shopping.
 - 4 Buy Nothing Day is always in November. ..
 - 5 Kalle Lasn thinks that consumerism causes environmental problems.
 - 6 The organisers of Buy Nothing Day don't expect people to change their way of life.

- 4 VOUR CULTURE Work in pairs. Ask and answer the questions about Việt Nam.
 - 1 What is the busiest shopping period in Viêt Nam?
 - 2 Do retailers promote special offers on Black Friday in Viêt Nam?
- 5 Suse IT! Work in small groups. Give a presentation to convince people to participate in Buy Nothing Day or Black Friday.
 - 1 Make notes about the following:
 - How could people spend the day?
 - · What are the benefits of participating for themselves and others?
 - · What will they miss out on if they don't participate?
 - 2 Give your presentation to the class.
 - 3 Listen to the other presentations. Vote to decide which presentation is the most convincing.



SHOP LESS, LIVE N

When did you last buy something? Maybe you are looking forward to a shopping trip at the weekend, but will it make you happy? In the short term, the answer might be yes. However, some people think it might not be good for our health and happiness in the long term.

One of the busiest shopping days of the year in the USA is Black Friday, the day after Thanksgiving, when many shops have special offers. Black Friday has spread around the world as large retailers try to increase consumer spending. In many countries, it is the start of the Christmas shopping period. However, not everyone will be queuing for a bargain. In 1992, Buy Nothing Day started in Canada as a protest against consumerism and the shopping frenzy that takes place at this time of year. The anti-consumerist organisation Adbusters promoted Buy Nothing Day and now more than sixty countries take part. Their message is simple: 'Participate by not participating'. For twenty-four hours on the fourth Friday of November, people leave their purses and wallets at home and do not buy anything at all. Some people choose to spend

time with friends and family instead. Others join protests. But what's the point?

'Over-consumption has ecological consequences,' says Kalle Lasn, co-founder of Adbusters. 'Every single purchase that you make has some kind of an impact on the planet.' Making the products and transporting them to the shops use a lot of natural resources. When they are no longer in fashion, the products will end up on the rubbish heap. It all contributes to air and water pollution, the destruction of our environment and social inequality.

Reports suggest that the social impact of our spending habits is also serious. People in consumerist cultures are more likely to suffer from financial problems, stress and obesity. In order to pay for expensive products, people work long hours and therefore spend less time with family and friends.

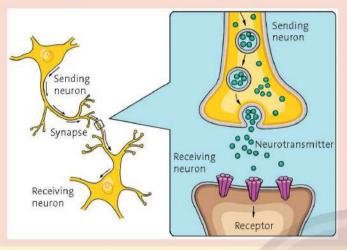
Critics of Buy Nothing Day say it's meaningless because people will just buy more the following day. But the organisers argue that Buy Nothing Day makes people think about the consequences of consumption and maybe make some changes to their lifestyle.



Science: The science of happiness

I can understand the role of neurons and neurotransmitters in the body.

- 1 (D) 3.05 Read and listen to the article. What is the name for the chemicals that help to create our emotions?
- Check the meaning of the words in blue in the article.



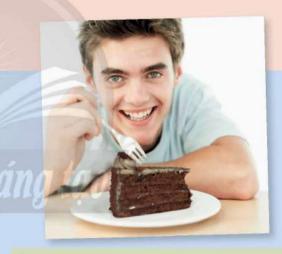
- 3 Read the article again. Answer the questions.
 - 1 According to the article, what is the purpose of emotions?
 - 2 What do receptors do when they receive information from our environment?
 - 3 What is a synapse?
 - 4 How does the electrical impulse go from one neuron to another?
- 4 Suse IT! Read the information about dopamine, serotonin and endorphins then choose the sentence from A-C to complete each paragraph.
 - A Exercise, laughter and spicy food can have the same effect.
 - B Your brain is rewarding you for eating all those calories!
 - C Like dopamine, it also helps you to sleep.



What makes us happy? Spending time with friends, playing our favourite sport, eating a big piece of cake, and so on. Surprisingly, the things that make us happy haven't changed much since the time the first humans lived in caves and hunted to survive. Social contact, physical exercise and delicious food have always made human beings happy. Why? The answer is simple. Emotions helped the first humans to survive. When we do something that increases our chance of survival, such as making friends with someone or eating high-calorie food, our brain rewards us with feelings of happiness. We will repeat the action in the future to get the same feeling.

So, how exactly do our bodies produce feelings of happiness?

First, receptors in the mouth, eyes, nose, skin or ears receive information from our environment. For example, when we eat something delicious, taste receptors in the mouth receive the information and send electrical impulses. Cells called neurons carry the electrical impulses around the body. At the ending of the neuron cell, the impulse passes to another neuron cell, but the two cells do not touch. There is a small gap between the two cells called a synapse. The signal is carried across the synapse by special chemicals called neurotransmitters, which attach to receptor molecules on the receiving cell. The neurotransmitters dopamine, serotonin and endorphins have a very important role in creating the brain's reward for useful behaviour: happiness.



Dopamine

This neurotransmitter plays an important part in the brain's reward system. If you are enjoying a bar of chocolate, your body produces more dopamine and you feel good.

Serotonin

An increase in serotonin makes you feel happy.

² Your body produces serotonin when you exercise and when you are in the sun. In winter, when the days are shorter and there isn't much sunshine, a lot of people experience feelings of sadness.

Endorphins

If you hurt yourself or if you are feeling stressed, your body will produce endorphins to block the pain signals. But you don't need to be in pain to produce more endorphins:

3



Biology: Vaccines

I can understand a text about the use and purpose of vaccines.

- 1 (D) 3.06 Read and listen to the text. Where do you think this text is from?
 - a a biology textbook
 - b a public information leaflet
 - c a scientific report
- 2 Match the words in blue in the text with the definitions.
 - 1 destroy completely (verb)
 - 2 a substance the body produces to fight disease (noun)
 - 3 through the mouth (adverb)

- 3 Answer the questions.
 - 1 Which disease no longer exists?
 - 2 How are most vaccines applied to the body?
 - 3 What cells produce antibodies?
 - 4 Who needs the yellow fever vaccine?
- 4 Suse IT! Work in pairs. Ask and answer the questions.
 - 1 Which diseases are mentioned in the text? What are they in Vietnamese?
 - Which vaccinations are compulsory in Việt Nam? When do you have them?

Vaccines

Vaccines are used to protect the body against certain dangerous diseases before we come into contact with them. Global vaccination programmes have eradicated or controlled many deadly diseases around the world. For example, smallpox was officially eradicated in 1980.



What is in a vaccine?

Vaccines are biological substances that are made of the same micro-organisms that cause disease.

How do vaccines work?

Vaccines help develop the body's immunity by imitating a real infection. When the vaccine is introduced into the body, usually by injection or orally, the immune system reacts to the invading substance as if it were a real disease. The white blood cells produce antibodies to attack and destroy the substance in the vaccine. These antibodies then stay in the body and they create immunity. If the body comes into contact with the disease in the future, the immune system will respond immediately and protect against the infection.

Are all vaccines the same?

Different types of vaccines are used to immunise against different diseases.

When and how often do you need vaccines?

Most children are vaccinated against serious childhood diseases when they are babies. Several doses of the vaccines are needed to build up a complete immunity, so the vaccination is repeated three times. Some vaccines, such as the influenza vaccine, are only effective for a short time and



need repeating every year. Others, like the yellow fever vaccine, are only necessary if you live in or visit a country where the disease exists.

Experiential activity: A personality game

I can make a personality game.

Read the rules and play the personality game.



Rules

- 1 Play the game in groups of four.
- 2 Pick a situation card and read it to the rest of your group – 'the guessers'.
- 3 The guessers decide what they think you would do in that situation and how you would feel. They write their answers and you write yours.
- 4 Each guesser reads their answer, e.g. I think that Thanh would He's an optimist, so he would(n't) feel
- 5 Read your answer. Any person who guessed your answer scores five points.
- 6 Take turns until everyone has picked a situation card.
- 7 The winner is the person with the highest score.

A close friend has asked you to lend him / her some money to buy his / her mum a birthday present. He / She can't pay you back for a week or two. You need the cash to buy a new DVD which has just come out. What would you do and how would you feel?



Your friends have got together and bought you a bungee jump ticket for your birthday present. They really think that it's something you've always wanted to try. What would you do and how would you feel?



You arrive at a party. You don't know many people and you are wearing an old T-shirt and jeans. You suddenly realise that everyone is looking at you. All the other guests are dressed in smart clothes. What would you do and how would you feel?



You've been looking forward to a camping trip at the seaside next weekend. Your parents have already booked a boat trip to an island. On Saturday morning, it's raining when you wake up. What would you do and how would you feel?



2 Work in groups. Make a personality game. Follow the steps in the project checklist.

PROJECT CHECKLIST

- 1 To make your situation cards, first choose four personality attributes you want to test, e.g. optimism, confidence, generosity, responsibility, honesty, kindness, creativity, independence, etc.
- 2 Think of four situations which could test these attributes. Choose situations which could create strong feelings.
- 3 Cut a piece of paper into four cards.
- 4 Write each situation on a different card.
- Play a new personality game in groups of four. Make a note of your score. Who knows the people in your group the best?

CLIL

Geography: Mexico City

I can talk about life in a megacity.

- Read the first sentence of each paragraph in the text about Mexico City and match the headings a-c with the correct paragraphs 2-4.
 - a A beautiful city **b** Bad air **c** Too many people
- 2 (1) 3.07 Read and listen to the text. Check your answers to exercise 1.
- 3 Read the text again and answer the questions.
 - 1 What are the natural environmental risks that people living in Mexico City face?
 - 2 What do the houses in the shanty towns lack?
 - 3 When is the air quality especially bad?
 - 4 How is the city laid out?

Mexico City:

Mexico City is the capital of Mexico. It's an exciting, noisy and busy place to live, but it's also vulnerable to natural disasters. It sits on an ancient lake surrounded by mountains and volcanoes and is in constant danger of earthquakes and flooding.

With a population of more than 18 million, overcrowding is a major issue in Mexico City and the housing supply is inadequate. As a result, shanty towns, called barrios, have appeared. People who are desperate for somewhere to live in the city put up these shanty houses in any spare corner of land. The houses ought to have proper foundations, but they have been built quickly on top of the land and when the floods come, water sweeps the houses away. Disease spreads quickly in megacities like Mexico City - overcrowding could be a reason for this. Sometimes, as many as ten people live in one room, sharing toilets, water and cooking facilities. In the 21st century, we should have the technology to provide toilets and clean drinking water for everyone, but this isn't the case in shanty towns.

USE IT! Ask and answer the questions in

- 1 What do you think the Mexican government ought to do to improve the shanty towns?
- 2 How can they improve the air quality in the city?
- 3 What kind of public transport does a city need?
- 4 Would you like to live in a megacity? Why / Why not?



Pollution is another health hazard. Smog covers the city from November to May and tens of thousands of people die from health issues relating to it. A programme called Hoy No Circula has been introduced and cars must stay off the road for one day a week. The government is also trying to encourage commuters to find a different way to travel to work: there is a new bicycle sharing service called Ecobici and a Metrobus system.

Despite its problems, Mexico City is vibrant and lively with a rich cultural life, fantastic shopping, amazing restaurants and plenty for its citizens and visitors to do. There are more than two hundred museums and galleries and there is a wonderful zoo. Architecturally, it is very interesting with a wonderful checkerboard layout and splendid architecture, which dates from the 16th century.



CULTURE

Skara Brae tại chiasetailleuhay.com

I can speculate about historical artefacts.

- Look at the photos. Which period of history do you think these constructions and objects are from? Read the article and check your ideas.
- 2 (1) 3.08 Check the meaning of the words in the box and complete the article. Then listen and check.

abandoned approached carved exposed hunted inhabited passageways

- Read the article again. Answer the questions.
 - 1 What is Mainland?
 - 2 When and how was the ancient village of Skara Brae uncovered?
 - 3 How many houses were found?
 - 4 What did the houses look like inside?
 - 5 What two possible reasons does the author give for the people of Skara Brae leaving their village?

The lost village of Skara Brae

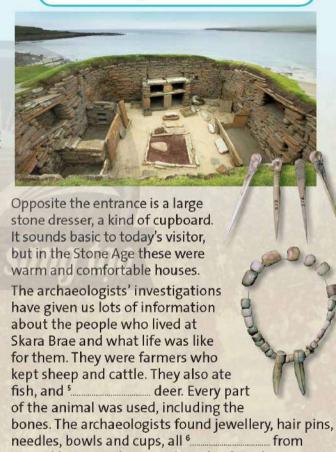
Winter in the northern isles of Scotland is a stormy season. Every year, heavy rain and strong winds hit the coast of the Orkney Islands. In the winter of 1850, there was a ... storm on very 1 Mainland, the largest of the Orkneys. It caused terrible damage to the island, but it also revealed an amazing archaeological treasure. When the storm cleared, the outline of an ancient village the site has been excavated and explored by archaeologists and they have made some remarkable discoveries.

The ancient village of Skara Brae was built more than 5,000 years ago and was probably 3 between around 3200 BC and 2200 BC. That makes it older than the Great Pyramid at Giza. It's easy to see why this period of history is called the Stone Age – the houses of Skara Brae and everything in them are made from stone.

The village is so well preserved that it has changed little in 5,000 years. The eight stone houses are connected by low 4... with stone doors. They all have a similar layout: one main room with a central fireplace and stone beds on both sides.

- 4 VOUR CULTURE Work in pairs. Think of an important archaeological site in Viêt Nam. Ask and answer the questions.
 - 1 What period of history is it from?
 - 2 What was discovered there?
 - 3 What does it tell us about the people who lived in Việt Nam at that time? What does it tell us about their way of life?
- 5 DUSE IT! Work in pairs. Speculate about the use of the following objects in the community of Skara Brae. Use the photos and the text to help you.

carved stone balls dresser needles red colouring material stone boxes



animal bones and stone. They also found stone pots that contained red colouring material and some mysterious carved stone balls.

Around 2200 BC, Skara Brae was 7. slowly covered by the earth and sands. We don't know why these people left their small community. It is possible that farming became more difficult because of changes to the environment. We also know that, as the Bronze Age 8 began to change and small farming communities broke up. Skara Brae was left to the winds.



LANGUAGE FOCUS REFERENCE • STARTER UNIT

Present tenses

We use the present simple to talk about states and habits or things that happen regularly.

I check my social media accounts every day.

Harriet prefers the new games console.

We often use the present simple with time expressions such as sometimes, usually, always, never.

We use the present continuous to describe an action which is in progress at the moment of speaking.

'Where's Osman?' 'He's uploading some photos.'

I'm not checking my phone. I'm studying!

We also use the present continuous with *always* to talk about a habit or repeated action which annoys us.

My brother is always using my laptop.

We often use the present continuous with time expressions such as now, at the moment and today. Remember that we don't use some verbs in the present continuous: believe, belong, hate, imagine, know, like, love, prefer, remember, understand and want.

Question words before to-infinitive

After the main verb, we use Wh- word + to-infinitive as the object of the main verb.

Could you tell me where to find a Vietnamese restaurant?

Yen asked me who to contact for technical support.

We can use this structure in the affirmative form.

I will show Oanh where to get help.

We can use this structure in the negative form.

I don't know what to do now.

We can use this structure in the interrogative form.

Do you know when to start our environmentally friendly project?

Question tags

We use a positive question tag after a negative statement.

They haven't got a GPS in their car, have they?
We use a negative question tag after a positive statement.

You can get a new app for that, can't you?

When the main clause doesn't have an auxiliary verb, we form the question tag with do.

David likes that video game, doesn't he?

When there is an auxiliary verb, a modal verb or the verb to be in the main clause, we use that in the question tag.

She's chatting at the moment, isn't she?

You can't download that long film, can you?

Usage

We use question tags to invite people to agree with us or to check that something is true.

Mum needs a new phone, doesn't she?

used to

We make the affirmative of *used to* with *used to* + the infinitive.

They used to have different skills in the past.

We make the negative of *used to* with *didn't* + *use to* + the infinitive.

We didn't use to have HD TV.

We make questions with *Did* + subject + *use to* + the infinitive.

Did she use to watch satellite TV?

Usage

We use *used to* + verb to describe a habit, a state, or a repeated action in the past. The past action stopped some time ago and it is different now.

People didn't use to have computers at home.

Frequency expressions

We use frequency expressions such as *never*, (not) usually, (not) often or (nearly) always to say how often something happens. They usually go before simple tenses or after the verb to be.

I'm always interested in new digital technology.

Some longer phrases like two or three times a week or every day tell us exactly how often something happens. They go at the end of the sentence or clause.

We chat two or three times a week.



Aem them tal chiasetallieuna

Past perfect

| Questions | Affirmative | Negative | | |
|-----------|-------------|---|--|--|
| | | We hadn't booked our holidays in advance. | | |

We form the past perfect with the subject + had + past participle.

Usage

We use the past perfect to talk about an action in the past which finished before a more recent past action.

We went into town after we'd had lunch.

(First action = we had lunch:

second action = we went into town.)

We use after and before to link events in time, to show that one action follows another.

We took the apples back to the shop after we'd discovered that they were rotten.

Molly and Clara had eaten before they went out.

Past narrative tenses

Past simple

| Questions | Affirmative | Negative |
|---|---|--|
| Did they play football after school? | They played football after school. | They didn't play football after school. |
| Did Alice go to Ireland on holiday? | Alice went to Ireland on holiday. | Alice didn't go to Ireland on holiday. |

We form the past simple of regular verbs by adding -ed to the infinitive.

play -> played $study \rightarrow studied$

There are no spelling rules for past simple irregular verbs, and each one must be learned. Refer to the Irregular verbs list on page 107.

We use the past simple to describe an action which happened in the past and is completed.

I did my homework and then I went to sleep.

Past continuous

| Questions | Affirmative | Negative |
|--|--|---|
| Was Lukas working at 7.00 p.m. yesterday? | Lukas was working at 7.00 p.m. yesterday. | Lukas wasn't working at 7.00 p.m. yesterday. |
| Were we exercising at the gym? | We were exercising at the gym. | We weren't exercising at the gym. |

We form the past continuous with the subject + was / were + -ing form of the verb.

Usage

We use the past continuous to talk about an action that was in progress in the past.

'What were you doing at eight o'clock last night?'

'I was talking to my friend.'

We use the past continuous and the past simple together when one action interrupts another. We use the past continuous to describe the action in progress and the past simple for the action that interrupts it.

We usually use while with the past continuous and when with the past simple.

I was searching for my keys when I found the earring. While I was looking through my photos, I came across a postcard from my friend Jana.

Time connectors

We can use the following time connectors to indicate how different time periods link together in a narrative:

afterwards = later

before = at an earlier time

by the time = not later than that time

in the end, finally = at last

just as = at the same time as

meanwhile = at the same time as another thing is happening

the moment that = exactly at the time that

until = up to the time when

while = during the time that





Present perfect

Present perfect simple

| Questions | Affirmative / | Negative |
|---|---|--|
| Have you made up your mind? | I've made up my mind. | I haven't made up my mind. |
| Has your sister tried out lots of sports? | My sister has tried out lots of sports. | My sister hasn't tried out lots of sports. |

Usage

We use the present perfect when an action is complete.

We've played a fantastic game.

(= We've finished it.)

We often use the present perfect with verbs that have the idea of a short time or a single action: stop, finish, start, cut, break, die, lose, find, buy. Ivan has cut his finger.

Present perfect continuous

| Questions | Affirmative | Negative |
|--|--|---|
| Have you been travelling this month? | We've been travelling this month. | We haven't been travelling this month. |
| Has your dad been waiting for two hours? | My dad has been waiting for two hours. | My dad hasn't been waiting for two hours. |

Usage

We use the present perfect continuous when an action isn't complete and might continue.

We've been playing a fantastic game.

(= We haven't finished it and we'll continue playing it.)

We often use the present perfect continuous with verbs that have the idea of a very long time or a repeated action: *learn*, *try*, *rain*, *play*, *wait*, *work*.

Karel and Markus have been working for ages!

for and since

We can use *for* and *since* with both the present perfect simple and continuous.

Since tells us when an action started.

He's been travelling since March.

For describes the duration of a state or action. It is followed by a period of time.

He's been travelling for five months.

Present perfect vs. past simple

We use the present perfect when we talk about unfinished time periods or when we don't mention a time period. We often use it with *this morning*, *this year* etc. and *for* or *since*.

I've become more confident this year.

They've decided to study business.

He's had this laptop for two years.

(= He's still got it.)

We use the past simple to talk about finished time periods. We use it with expressions like *when* or ago.

I didn't feel confident when I was younger.

We did the business course two years ago.

I had a laptop in 2016.

(= I haven't got it now.)

Adverbial clauses and phrases of concession

We use adverbial clauses and phrases of concession to contrast two opposite meanings and show unexpected results or surprises.

Though, although and even though are followed by a clause.

We put on our jackets and went for a walk though it was rainy.

Although it's raining, it's still warm outside.

Though is more common than although in general and it is much more common than although in speaking. For emphasis, we often use even with though.

These students already know how to read even though they are still in kindergarten.

Despite and in spite of are followed by a gerund or noun phrase

In spite of having very little money, they are happy. Despite all my careful plans, a lot of things went wrong.

Expressing contrast

We use *in contrast*, whereas, however and although to express contrast.

I loved working in the bank. In contrast, Lee hated it. We like history, whereas Jessica thinks it's boring. Community work is fun. However, it's also hard work. I didn't really like the course, although it was useful.





Adverbial clauses and phrase of reason

We use because / as / since to indicate the reason for an action or event.

She never eats meat because she is a vegetarian.

As there was loud noise outside, my daughter couldn't

Sophia went to bed early since she had a long day at work today

We use because of to indicate the cause of something. I could pass the exam successfully because of her help. Because of the typhoon, Danny couldn't go picnicking with his friends.

Future forms

will

| Questions | Affirmative | Negative |
|-----------|--------------------------------|---|
| | We'll shop differently in a | We won't shop differently in a few years' time. |

We form sentences with will using subject + will / won't + infinitive (without to).

Usage

We use will:

- 1 to make predictions about the future. People will buy most things online in the future.
- 2 to talk about spontaneous decisions and to make offers.

I'll help you order those clothes from the website.

going to

| Questions | Affirmative | Negative |
|---|---|---|
| Is she / Are they going to buy new clothes? | She's / They're going to buy new clothes. | She isn't / They aren't going to buy new clothes. |

We form sentences with be going to using subject + (negative) be + going to + infinitive.

Usage

We use going to when we plan or intend to do something in the future, but there isn't necessarily an exact date or time.

He's going to buy his favourite brand of trainers. We aren't going to study another language.

Conjunctions: as well as; both ... and; not only ... but also

that something has two qualities.

We use as well as when we add more information. He plans to study marketing as well as advertising. We use not only ... but also and both ... and to say

That handbag is not only practical but also versatile. This product is both cheap and well designed.





Possibility and certainty

There is only one form of may, might, could, can and must for all the subject pronouns.

I / You / He / She / It / We / You / They might be feeling stressed.

After may, might, could, can't and must, we use the infinitive without to.

Animals may feel sad when another animal dies. We might learn more about this in the future.

Usage

We use may, might or could + infinitive to say that something is possible, but not certain. May, might and could have the same meaning.

We don't use couldn't when we talk about possibility. Experts might learn more about the feelings of animals. (= We aren't certain.)

That scientist could be surprised by the results of the research.

(= We aren't certain.)

We use must + infinitive to say that we feel something is certain.

Your dog must be tired after such a long walk.

We use can't + infinitive to say that we feel something is impossible.

The animals are happily running around, so they can't be too stressed.

Ability: can, could, be able to

| | Affirmative | Negative |
|---------|-----------------------------|---------------------------------|
| Present | I can run fast. | He can't concentrate |
| Past | You could run fast. | We couldn't concentrate. |
| Future | She'll be able to run fast. | I won't be able to concentrate. |

There is only one form of can, could and will be able to for all the subject pronouns.

1/You/He/She/It/We/You/They can swim very well.

We use can and could with the infinitive of the verb without to.

I couldn't play the piano when I was younger.

We use be able to with modal verbs.

I might be able to play that song on the piano.

Usage

We use can, could and will be able to to express someone or something's ability to do something, or to say what is possible in a particular situation.

I'm playing on the games console at the moment, but you can use it after me.

I couldn't read very well when I was five. I won't be able to come later because I'm ill.

Advice and obligation: should, must, have to

There is only one form of should and must for all the subject pronouns.

I / You / He / She / It / We / You / They shouldn't listen to very loud music.

1/You/He/She/It/We/You/They must follow the school rules.

The third person singular affirmative form of have to is has to.

We have to read the article about music at home.

She has to go to her music lessons on Tuesdays.

We use the auxiliary do to form the negative of have to: don't have to / doesn't have to.

We don't have to go to school on Sundays. He doesn't have to do homework on Mondays.

Usage

We use should to give advice.

You should listen to classical music when you study.

You shouldn't watch TV when you're studying.

We use must and have to to talk about obligations, for example, a rule or a law.

You must wear a cycle helmet. It's very important.

You mustn't cycle on the pavement. It isn't allowed.

We often use must to talk about something that the speaker decides is necessary.

You must do your homework now.

You mustn't be late for school.

We usually use have to when other circumstances make something necessary.

She has to go to the bakery.

(= Because she hasn't got any bread.)

We use don't have to to talk about something that it is not necessary to do.

I don't have to do any homework today.

(= Because I did it all yesterday.)





Gerunds and infinitives

The gerund is the -ing form of a verb. We use gerunds: 1 as the subject of a sentence.

Running is good exercise for the human body.

2 after prepositions.

Astronauts must train before going into space.

3 after certain verbs, including avoid, can't stand, complete, dislike, don't mind, enjoy, finish, imagine, like, miss, practise, put off, recommend, regret, spend time, start, stop, waste time.

Can you imagine living on a different planet?

The infinitive is the to or base form of a verb. We use infinitives:

1 to explain the purpose of an action. We used the telescope to look at the moon.

2 after adjectives.

It's interesting to talk about the universe.

3 after certain verbs including aim, decide, help, hope, intend, learn, need, plan, teach, tend, want. Esther wants to study astrophysics.

Conditionals, wish

Conditional sentences have two parts: the if clause and the main clause. The if clause establishes the condition and the main clause establishes the result.

The if clause can come in the first or second half of the sentence. If it is second, we don't use a comma.

If we don't experiment, we won't learn.

We won't learn if we don't experiment.

We can use unless to express if not.

I won't become a doctor unless I study.

(= I won't become a doctor if I don't study.)

Zero conditional

We form the zero conditional with if + subject + present simple, + subject + present simple.

If you heat water, it evaporates.

Does the liquid change if you mix it?

Usage

We use the zero conditional to talk about facts and situations that are always true.

If astronauts don't exercise in space, they become ill.

If you do exercise, you get fit.

The first conditional

We form the first conditional with if + subject + present simple, + subject + will / won't + a verb without to

If you look outside, you'll see the stars. If I go out, will I see the meteor shower?

Usage

We use the first conditional to talk about a likely or possible situation in the future.

If it rains later, we won't see the stars.

The second conditional

We form the second conditional with if + subject + past simple, + subject + would / wouldn't + a verb without to.

If I became an inventor, I'd create a robot.

If I learned about gravity, would I pass the test?

Usage

We use the second conditional to talk about present or future situations which are unlikely or unreal.

I'd do some experiments if I went to Mars.

wish

We form wish using the simple past tense to express wishes which are not possible for the present.

Humans wish (that) they could unlock superhuman abilities such as teleport.

They wish (that) they were able to return to the past.

suggest + V-ing

We can use the verb suggest with the -ing form of a verb to show suggestions.

Studies suggest exercising regularly to reduce the risk of heart disease.

Studies suggest consuming a diet rich in fruits and vegetables to improve health.





Reflexive pronouns

| Subject pronouns | Reflexive and emphatic pronouns |
|------------------|---------------------------------|
| 1 | myself |
| you | yourself |
| he | himself |
| she | herself |
| it | itself |
| we | ourselves |
| you | yourselves |
| they | themselves |

We use reflexive pronouns when the subject and the object of the verb are the same.

Mark taught himself to play the guitar.

(subject = Mark; object = Mark)

We use them to talk about reflexive actions.

Alara bought herself a new phone.

They made themselves some breakfast.

We use emphatic pronouns to emphasise the person or thing that does the action.

I spoke to the manager myself.

(= Nobody spoke to the manager for me.)

We finished all the work ourselves.

(= Nobody helped us to finish it.)

Linkers

We use because, but, so and so that to link ideas.

We use because to give a reason for an action.

I volunteered at a primary school because I like working with children.

(= reason for first clause)

We use so to explain a result.

I like working with children so I volunteered at a primary school.

(= result of first clause)

We use so that to talk about the purpose of an

I'm working hard so that I can pass my exams.

(= in order that I can pass my exams)

We use but to show a contrast of ideas.

He taught himself to paint, but he isn't very good at it.

Defining and non-defining relative clauses

We use a defining clause to provide necessary and important information about the noun or pronoun it modifies. No commas are used in defining clauses.

One of the important aspects which is highly valued in Việt Nam is family.

We use a non-defining clause to provide additional information about the noun or pronoun it modifies. Commas are used in non-defining clauses.

Water puppetry, which is one unique aspect of Vietnamese culture, came from in the rice fields of the Red River Delta in Viêt Nam.



Aem them tai chiasetailleuna



Adverbial clauses of result

so + adjective / adverb + that

We use adjectives or adverbs after so, following by that clause to say what happens or what may happen as a result of the action mentioned in the main clause.

The park is so popular that you can see some of the most talented skaters there.

The grass on Wimbledon's Center Court is maintained so carefully that it's often considered the best grass court in the world.

such + (a/an) + adjective + noun + that

We can also use an adjective and a noun after such, following by that clause to begin an adverbial clause of result.

If the noun is a countable noun, we have to use the article a or an before the adjective and the noun.

The stadium has such a powerful sound system that the music can be heard clearly from every corner. If the noun is an uncountable noun, we do not need to use any article before the adjective and the

It was such bad weather that we had to cancel our camping trip.

Passive: past, present and future

Present passive

We use subject + be in the present simple + the past participle of the verb to form the present passive.

From time to time, old coins are discovered by builders.

We use subject + negative be in the present simple + the past participle of the verb to form the negative present passive.

Most of the time, Roman coins aren't found in very large numbers.

Past passive

We use subject + be in the past simple + the past participle of the verb to form the past passive.

The time capsule was buried in 1890.

We use subject + negative be in the past simple + the past participle to form the negative past

The time capsule wasn't dug up until 2016.

Present perfect passive

We use subject + be in the present perfect + the past participle of the verb to form the present perfect passive.

A Roman villa has been unearthed.

We use subject + negative be in the present perfect + the past participle to form the negative present perfect passive.

The villa hasn't been opened to the public yet.

Future and modal passives

We use subject + will be + the past participle of the verb to form the future passive.

The treasure will be found one day.

We use subject + won't be + the past participle of the verb to form the negative future passive.

The gold coin won't be sold.

We use subject + modal verb + (not) be in the infinitive + past participle to form the passive with

That famous queen must be buried near here. The body might not be discovered for a long time.

Passive: questions

We use be + subject + past participle to form questions in the present and past passive. The short answer uses the corresponding form of be.

'Is the ancient vase displayed in the museum?' 'No. it isn't.'

'Were the ancient vases unearthed near here?'

'Yes, they were.'

We use have / has + subject + been + past participle to form questions in the present perfect passive. The short answer uses have I has.

'Has the treasure been displayed in the museum?' 'Yes, it has,'

We use Will + subject + be + past participle to form questions in the future passive. The short answer uses will.

'Will the rare coins be displayed here?'

'Yes, they will.'

We can use question words at the beginning of any of the passive questions in the examples above.

When will the rare coins be displayed here?

Prepositions and adverbs of place

Prepositions and adverbs of place tell us where something happens.

Adverbs such as around, down, on and inside usually come after a verb.

We walked around the building.

We walked down to the valley.

Prepositions are usually followed by a noun.

There was a big mural around the wall.

There was an old clock inside the tower.





Reported statements

Direct speech

Present simple

'I feel afraid.'

Present continuous

'We're shopping in town.'

Past simple

'You did the bank robbery.'

Present perfect

'I've seen a burglary

before.' will / would

'I'll stop the thief.'

can / could

'We can find the vandals.'

must / have to

'I must catch the hacker.'

Reported speech

Past simple

He said that he felt afraid.

Past continuous

They said that they were shopping in town.

Past perfect

She said that I'd done the bank robbery.

Past perfect

He said that he'd seen a burglary before.

would

She said that she would stop the thief.

could

They said that they could find the vandals.

had to

She said that she had to catch the hacker.

Usage

We use reported speech to report what someone has said, without quoting their exact words. We use tell and say to report statements. We always use an object after tell.

I told the police that I hadn't seen the burglars. Our neighbours told us that they could help.

We use say when there is no object.

The woman said that she'd lost her phone.

NOT The woman said us that she'd lost her phone.

Reported questions

'Why are you calling the police?' they asked.

They asked me why I was calling the police.

'Did you see the crime?' the detective asked.

The detective asked us if we'd seen the crime.

When we report a question, the word order is different from direct questions. We don't use question marks in reported questions. The rules for changing the verb tenses are the same as with affirmative and negative reported speech. We report yes / no questions with if or whether.

'Can you explain?' (Yes, I can. / No, I can't.)

→ He asked me if I could explain.

'Have they agreed?' (Yes, they have. / No, they haven't.) \rightarrow She asked us whether they'd agreed.

With questions that contain a question word, we repeat the question word.

'How old are you?' → They asked me how old I was.

Usage

We use reported questions to report what someone has asked, without quoting their exact words.

Reported commands, requests, offers and suggestions

We use ask for reported requests and tell for reported commands. We use ask / tell + object + (not) infinitive (with to).

The police officer asked us to report the robbery.

My teacher told me not to interrupt her.

We use offer for reported offers. We use offer + (not) infinitive (with to).

They offered to look for the vandals.

We use *suggest that* for reported suggestions. We use suggest + that + verb.

He suggested that we watch TV this evening.

We use reported commands, requests, offers and suggestions to report what someone has said, without quoting their exact words.

Time conjunctions

Time conjunctions are subordinating conjunctions used to connect an action or event to a point in time. Jane fell off her bike when she was riding home from school yesterday.

After we walked around to search for a spot, we finally found a small patch of grass under a tree.

These time conjunctions are usually followed by a subject and a verb.

As soon as we arrived at the park, we realised that it was overcrowded with noisy groups.

Read your book until your teacher comes back.

Some of time conjunctions can be followed by -ing or -ed forms.

After walking around to search for a spot, we finally found a small patch of grass under a tree.

She felt really excited when given the first prize in the English contest.

IRREGULAR VERBS X em thêm tại chiasetailieuhay.com

| Infinitive | Past simple | Past participle | 000 |
|-----------------|--------------------------------------|---------------------|-------------------------|
| be /bir, bɪ/ | was /wpz, wəz/, were /wɜ:(r), wə(r)/ | been /bi:n/ | là, thì |
| beat /birt/ | beat /birt/ | beaten /'bixtn/ | đánh bại |
| bite /baɪt/ | bit /bɪt/ | bitten /'bɪtn/ | cắn |
| bear /beə/ | bore /bɔː/ | born /bɔːn/ | sinh ra |
| break /breik/ | broke /brəuk/ | broken /'brəʊkən/ | làm vỡ |
| bring /brɪŋ/ | brought /bro:t/ | brought /broit/ | mang tới, dẫn theo |
| buy /baɪ/ | bought /boxt/ | bought /boxt/ | mua |
| choose /t∫uːz/ | chose /tʃəʊz/ | chosen /'t∫əʊzn/ | chọn |
| deal /diːl/ | dealt /delt/ | dealt /delt/ | đối phó, giải quyết |
| do /duː/ | did /dɪd/ | done /dʌn/ | làm |
| drive /draɪv/ | drove /drəuv/ | driven /'drɪvn/ | lái |
| fall /fɔːl/ | fell /fel/ | fallen /ˈfɔːlən/ | rơi xuống |
| feel /fiːl/ | felt /felt/ | felt /felt/ | cảm thấy |
| forget /fəˈget/ | forgot /fə'gɒt/ | forgotten /fə'gɒtn/ | quên |
| get /get/ | got /gɒt/ | got /got/ | có |
| give /gɪv/ | gave /geɪv/ | given /ˈgɪvn/ | cho |
| grow /grəʊ/ | grew /gruː/ | grown /grəun/ | trồng, phát triển |
| have /hæv/ | had /hæd/ | had /hæd/ | có |
| hear /hɪə(r)/ | heard /h3:d/ | heard /h3:d/ | nghe thấy |
| hold /həʊld/ | held /held/ | held /held/ | cầm, tổ chức, nín (thở) |
| know /nəʊ/ | knew /njuː/ | known /nəʊn/ | biết |
| lend /lend/ | lent /lent/ | lent /lent/ | cho mượn |
| lose /luːz/ | lost /lost/ | lost /lost/ | đánh mất |
| make /meɪk/ | made /meɪd/ | made /meɪd/ | làm, tạo ra |
| meet /mi:t/ | met /met/ | met /met/ | gặp |
| pay /peɪ/ | paid /peɪd/ | paid /peɪd/ | trả |
| put /pot/ | put /put/ | put /pot/ | đặt, để |
| ride /raɪd/ | rode /rəud/ | ridden /ˈrɪdn/ | cưỡi, lái |
| run /rʌn/ | ran /ræn/ | run /rʌn/ | chạy |
| see /siː/ | saw /sɔː/ | seen /si:n/ | thấy, gặp |
| sell /sel/ | sold /səʊld/ | sold /səʊld/ | bán |
| spend /spend/ | spent /spent/ | spent /spent/ | sử dụng (thời gian) |
| steal /stiːl/ | stole /staul/ | stolen /ˈstəʊlən/ | lấy trộm |
| swim /swim/ | swam /swæm/ | swum /swam/ | bơi |
| throw /θrəʊ/ | threw /0ru:/ | thrown /θrəʊn/ | ném |
| wake /weɪk/ | woke /wəuk/ | woken /'wəʊkən/ | thức dậy |
| wear /weə(r)/ | wore /wɔː(r)/ | worn /wɔɪn/ | mặc |
| win /wm/ | won /wan/ | won /wʌn/ | thắng |

Xem thêm tai chiasetailieuhay.com

British English Pronunciation American English pronunciation

PROPER NAMES

Alexander Graham Bell /ˌælɪg'zɑːndə 'greɪəm bel/ /ˌæləg'zændər 'greɪəm bel/ (1847 – 1922) a Scottish American inventor, scientist, and teacher of the deaf whose foremost accomplishments were the invention of the telephone (1876) and the refinement of the phonograph (1886)

Hezârfen Ahmed Çelebi /heza:fn amed seləbi/ /heza:fn amed seləbi/ (1609 –1640) a Turkish aviator, scientist, inventor, one of the first people who succeeded to fly with the winging he developed and he is the first Turkish scientist succeeded to fly

Mars /maːz/ /maːrz/ the planet in the solar system that is fourth in order of distance from the sun, between the Earth and Jupiter: sao Hỏa

Renaissance /rɪ'neɪsns/ /'renəsɑɪns/ the period in Europe during the 14th, 15th and 16th centuries when people were interested in the culture of ancient Greece and Rome: thời kì Phục hưng

the Amazon /ði 'æməzən/ /ðiː 'æməzɑːn/ spanning nine South American countries (Brazil, Peru, Guyana, Colombia, Ecuador, Bolivia, Suriname, French Guiana, and Venezuela), and with an area of around 2,5 million square miles, the Amazon represents over half of the world's remaining rainforest: rừng mưa nhiệt đới Amazon

STARTER

celebrity (n) /sə'lebrəti/ /sə'lebrəti/ a famous person: người nổi tiếng

comment (n) /ˈkɒment//ˈkɑːment/ something that you say or write that gives an opinion on or explains somebody/something: lời bình luận, lời nhận xét games console (n) /ˈgeɪmz kɒnsəʊl//ˈgeɪmz kɑːnsəʊl/ a small electronic device for playing video games: máy chơi trò chơi điện tử

navigate (v) /ˈnævɪgeɪt//ˈnævɪgeɪt/ to plan and direct the course of ship, plane, car, etc. by using a map: tìm lộ trình đi bằng cách dùng bản đồ

necessity (n) /nəˈsesəti/ /nəˈsesəti/ a thing that you must have and cannot manage without: vật không thể thiếu, vật cần thiết

spellchecker (n) /'spelt fekə(r)/ /'spelt fekər/ (also spellcheck) a computer program that checks your writing to see if your spelling is correct: chương trình kiểm tra lỗi chính tả

stream (v)/stri:m//stri:m/ to play video or sound on a computer by receiving it as a continuous stream, from the internet for example, rather than needing to wait until the whole of the material has been downloaded: phát trưc tuyến

wearable (n) /'weərəbl//'werəbl/ a small computing device that you can wear, for example on your wrist: thiết bi đeo tay

UNIT₁

anecdote (n) /'ænɪkdəʊt//'ænɪkdoʊt/ a short, often funny story, especially about something someone has done: chuyên văt, qiai thoai

belong to (phr v) /bɪˈlɒṇ tʊ/ /bɪˈlɑːŋ tu/ to be the property of someone: thuộc về

city dweller (n) /'sɪti 'dwelə(r)z/ /'sɪti 'dwelərz/ a person who lives in a city: người sống ở thành phố

come across (phr v) /kam əˈkrɒs//kam əˈkrɑːs/ to find something or someone by chance: tinh cờ thấy

common (adj) /ˈkɒmən//ˈkɑːmən/ the same in a lot of places: thông thường, phổ biến

competitive (adj) /kəm'petɪtɪv/ /kəm'petətɪv/ as good as or better than others: canh tranh, dua tranh

crypt (n) /kript//kript/ a room under the floor of a church where bodies are buried: hầm mô

damaged (adj) /ˈdæmɪdʒd//ˈdæmɪdʒd/ harmed or spoiled: bi thiệt hai, bi hư hao

efficient (adj) /ɪˈfɪʃənt//ɪˈfɪʃənt/ working well and quickly: có hiệu quả

fragile (adj) /ˈfrædʒaɪl//ˈfrædʒəl/ easily broken or damaged: dễ vỡ, dễ hỏng

get around (phr v)/get ə'raund//get ə'raund/ to travel from place to place: di chuyển từ nơi này đến nơi khác get back (phr v)/get bæk//get bæk/ to obtain something again after having lost it: lấy lại

invest in (phr v) /m'vest m/ /m'vest m/ to spend money or time on something: đầu tư vào

lead to (phr v) /li:d to/ /li:d tu/ cause (things) to happen: dẫn đến

look back on (phr v) /lok bæk on/ lok bæk on/ to think about something in the past; reflect: nhin lại look forward to (phr v) /lok 'fɔːwəd to/ /lok 'fɔːrwərd tu/ to be excited and pleased about something that is going

to happen: trông mong, mong chờ

rare (adj) /reər/ /rer/ not common or unusual: hiểm có, ít có recognise (v) /'rekəgnaɪz/ /'rekəgnaɪz/ to know someone or something because you have seen or heard him or her or experienced it before: nhân ra

rely on (phr v) /rɪˈlaɪ on/ /rɪˈlaɪ on/ to need the help of; to depend on: phụ thuộc vào

result from (phr v)/rɪˈzʌlt from//rɪˈzʌlt fraːm/ to be caused by: do, có nguyên nhân từ

time capsule (n) /'taɪm kæpsjuːl//'taɪm ˌkæpsəl/ a container that is filled with objects from a particular time, so that people in the future will know what life was like then: hộp thời gian

tough (adj) /tʌf/ /tʌf/ strong; not easily broken: chắc, bền, dai

transport (n) / trænsport / trænsport / the movement of people or goods from one place to another: sự chuyên chỏ, sư vân chuyển

valuable (adj) /ˈvæljuəbl/ /ˈvæljuəbl/ worth a lot of money: quý qiá, có qiá tri lớn

vehicle (n) /'vɪəkəl/ /'viːəkəl/ a machine that is used for transporting people or goods from one place to another, such as a car or lorry: xe cô

UNIT 2

against (prep) /əˈgenst//əˈgenst/ disagreeing with a plan or activity: chống lại

alternative (adj) /ɔːl'tɜːnətɪv//ɔːl'tɜːrnətɪv/ different from the usual or traditional way in which something is done: khác; thay thế

avoid (v)/ə'vəɪd//ə'vəɪd/ to try not to do something: tránh bother (v)/'bɒðə(r)//'baːðər/ to make the effort to do something: $b\hat{a}n t\hat{a}m l\hat{a}m vi\hat{e}c a\hat{i}$

commit (v)/kə'mɪt/ kə'mɪt/ to decide to use money, time, etc. for a particular purpose: *quyết đinh*

consider (v) /kən'sıdə(r)/ /kən'sıdər/ to think about something carefully to make a decision: xem xét

disposable (adj)/dr'spəʊzəbəl//dr'spoʊzəbəl/ made to be thrown away after use: dùng một lần

drop out (phr v) /drop aut//draip aut/ not to do something you were planning to do: bò giữa chừng

get (a lot) out of (phr v) /get ə lot aut əv//get ə loːt aut əv/ to enjoy something or think something is helpful: nhận được niềm vui, lợi ích từ việc gì đó

get in touch with (idiom) /get In tAt \(\text{wid} / \) /get In tAt \(\text{wid} / \) to communicate with someone by using a phone or writing to them: \(gi\tilde{u} \) liên \(|ac v\tilde{o}| \)

get into (phr v)/get 'Intu://get 'Intu:/ to begin to enjoy something or be interested in it: trở nên thích thú với get involved with (phr v)/get In'volved wið//get In'vo:lved wið/ to take part in a project: tham gia vào

get on with (phr v) /get on wið/ /get on wið/ to start or continue doing something, especially work: *bắt đầu hay tiếp tục làm gì đó*

get used to (idiom) /get 'juɪst tu//get 'juɪst tu/ familiar with a condition or activity: trở nên quen với

get together (phr v)/get tə'geðə(r)//get tə'geðər/ to meet somebody for enjoyment: *gặp mặt*

hesitate (v) /'heziteit//'hezateit/ to pause before saying or doing something because you are nervous or not sure: ngập ngừng, do dự

impact (n) /'impækt/ /'impækt/ the effect or influence that an event, situation, etc. has on someone or something: sự tác động, sự ảnh hưởng in favour (phr) /in 'feivər/ /in 'feivər/ supporting and

agreeing with: ung hộ

lifestyle (n) /'larfstarl/ /'larfstarl/ someone's way of living: cách sống

make up one's mind (idiom) /meik ap wanz maind/ /meik ap wanz maind/ to decide: quyết định

majority (n) /məˈdʒɒrəti//məˈdʒɔːrəti/ the larger number or part of something: đa số

put off (phr v) /put of//put oːf/ to decide or arrange to delay an event or activity until a later time: trì hoãn rush into (phr v) /rʌʃ 'ɪntuː//rʌʃ 'ɪntuː/ to start to do something without considering if it is the right thing to do or the best way to do it: làm gì đó nhanh chóng shelter (n) /ˈʃeltə(r)//ˈʃeltər/ a place to live, considered as one of the basic needs of life: chỗ ở, chỗ trú ẩn stick with (phr v) /stɪk wɪð//stɪk wɪð/ to continue doing something the way you did or planned to do before: tiếp tục làm gì đó

take one's time (idiom) /terk wanz tarm/ /terk wanz tarm/ not hurry: cứ từ từ mà làm, không vội vàng think twice (idiom) /θτηk twars/ /θτηk twars/ to consider something more carefully: cân nhắc, suy nghĩ kĩ transition year (n) /træn'zɪʃən jɪər//træn'zɪʃən jɪr/ an optional one-year school programme that can be taken in the year after the Junior Certificate in Ireland: năm chuyển tiến

try out (phr v) /trai aut / /trai aut / to test or use something to see if it works well: thử nghiệm, kiểm tra thử

UNIT 3

advertisement (n) /əd'vaxtısmənt/,ædvər'taızmənt/ a notice, picture or film telling people about a product, job or service: quảng cáo

bar code (n)/'baː ˌkəʊd//'baːr ˌkoʊd/ a small rectangular pattern of thick and thin black lines printed on a product, or on its container, so that the details of the product can be read by and recorded on a computer system: mã vạch bargain (n)/ 'baɪgən//'baɪrgən/ a thing bought for less than the usual price: sự mặc cả, sự trả giá

brand (n) /brænd/ /brænd/ a type of product, service, etc. made or offered by a particular company under a particular name: thương hiệu

checkout (n) /'tʃekaʊt//'tʃekaʊt/ the place where you pay for the things that you are buying in a supermarket: quầy thanh toán

consumer (n) /kən'sju:mə(r)//kən'su:mər/ a person who buys goods or uses services: người tiêu dùng exchange (v) /iks'tʃeɪndʒ//iks'tʃeɪndʒ/ to give something to someone and receive something from that person: trao đổi

Xem thêm tại chiasetailieuhay.com

fit (v) /fɪt/ /fɪt/ to be the right size or shape for someone or something: *vừa văn*

influencer (n) /'influensə(r)//'influensər/ a person that influences somebody, especially a person with the ability to influence potential buyers of a product or service by recommending it on social media: người có tầm ảnh hưởng label (n) /'leɪbl//'leɪbl/ a piece of paper, etc. that is attached to something and that gives information about it: nhãn hiệu

luxury (n) /'lakfəri//'lakfəri/something expensive that is pleasant to have but is not necessary: sự xa xỉ

marketing (n) /'maːkɪtɪŋ//ˈmaːrkɪtɪŋ/ a job that involves encouraging people to buy a product or service: tiếp thị massive (adj) /ˈmæsɪv//ˈmæsɪv/ very large in size, amount, or number: đồ sộ, có quy mô lớn

popularity (n) /,popju'lærəti//,pɑ:pju'lærəti/ the state of being liked, enjoyed or supported by a large number of people: sự thịnh hành

producer (n) /prə'dju:sə(r) / /prə'du:sər/ a person, a company or a country that grows or makes food, goods or materials: nhà sản xuất

promote (v) /prəˈməʊt/ /prəˈmoʊt/ to help sell a product, service, etc. or make it more popular by advertising it or offering it at a special price: quảng bá

promoter (n) /prəˈməʊtə(r)//prəˈməʊtər/ a person or company that organizes or provides money for an artistic performance or a sporting event: nhà tài trợ

receipt (n) /rɪˈsiːt/ /rɪˈsiːt/ a piece of paper or an electronic document that shows that goods or services have been paid for: hóa đơn mua hàng

retailer (n) /'riːteːlə(r)//'riːteːlər/ a person or business that sells goods to the public: nhà bán lẻ

rip-off (n) /rɪp ɒf//rɪp ɔɪf/ something that is not worth what you pay for it: món đồ có giá quá đắt

scan (v)/skæn//skæn/ to look at something carefully, with the eyes or with a machine, in order to get information: quét, rà soát

special offer (n) / $_{1}$ spe $_{1}$ $_{2}$ $_{3}$ $_{4}$ $_{5}$ $_{7}$ $_{$

status symbol (n) /'stertəs 'srmbl//'stætəs 'srmbl/ a possession that people think shows their high social status and wealth: vật biểu tượng giàu sang, quyền quý tough (adj) /tʌf//tʌf/ difficult: gian khó

try on (phr v) /traɪ on/ /traɪ aɪn/ to put on a piece of clothing to discover if it fits you or if you like it: thử đồ, quần áo

value (n) /'væljuː//'væljuː/ the amount of money that can be received for something: qiá tri

versatile (adj) /ˈvɜːsətaɪl/ /ˈvɜːrsətl/ able to do many different things: nhiều tác dụng, đa năng window shopping (n) /'windou , fopin/ /'windou , forin/ the activity of spending time looking at the goods on sale in shop windows without intending to buy any of them: việc đi xem hàng nhưng không mua

UNIT 4

aggressive (adj) /əˈgresɪv/ /əˈgresɪv/ angry, and behaving in a threatening way; ready to attack: hay gây hấn, hung hặng

annoyance (n) /əˈnɔɪəns//əˈnɔɪəns/ the feeling of being slightly angry: điều bực mình, mối muộn phiền annoyed (adj) /əˈnɔɪd//əˈnɔɪd/ slightly angry: khó chịu, bực mình

assertive (adj) /ə'sɜːtɪv//ə'sɜːrtɪv/ expressing opinions or desires strongly and with confidence, so that people take notice: *quyết đoán*

blue (adj) /bluː/ /bluː/ sad: buồn

boredom (n) /'bɔːdəm//'bɔːrdəm/ the state of feeling bored; the fact of being very boring: nỗi buồn tẻ, nỗi buồn chán

broken-hearted (adj)/,brouken'hartid/,brouken'hartid/ extremely unhappy: thất vọng, buồn

calm down (phr v) /kaːm daun/ /kaːm daun/ to become or make somebody/something/yourself become calm: làm bình tĩnh

cheer up (phr v) /tʃɪər ʌp/ /tʃɪr ʌp/ to become more cheerful; to make somebody/something more cheerful: làm vui vẻ, phấn khởi

concentrate (v) /'konsntreit//ko:nsntreit/ to give all your attention to something and not think about anything else: $t\hat{a}p$ trung

considerate (adj)/kənˈsɪdərət//kənˈsɪdərət/ thoughtful: ân cần, chu đáo

disgust (n) /dɪs'gʌst//dɪs'gʌst/ a strong feeling of dislike for somebody/something that you feel is unacceptable, or for something that looks, smells, etc. unpleasant: sự chán ghét, sự ghê tởm

disgusting (adj) /dɪsˈgʌstɪŋ//dɪsˈgʌstɪŋ/ extremely unpleasant: ghê tởm, kinh tởm

distract (v) /dɪ'strækt//dɪ'strækt/ to take somebody's attention away from what they are trying to do: *làm sao lãng*

embarrassing (adj) /ɪmˈbærəsɪŋ/ /ɪmˈberəsɪŋ/ making you feel embarrassed: lúng túng, bối rối

embarrassment (n)/imˈbærəsmənt//imˈberəsmənt/ shy, uncomfortable or guilty feelings; a feeling of being embarrassed: sự lúng túng, bối rối

emotion (n) /ɪˈməʊʃən//ɪˈmoʊʃən/ a strong feeling such as love or anger, or strong feelings in general: sự xúc động excitement (n) /ɪkˈsaɪtmənt//ɪkˈsaɪtmənt/ the state of feeling or showing happiness and enthusiasm: sự hào hứng, phần khởi

fear (n) /fiər//fir/ the bad feeling that you have when you are in danger or when a particular thing frightens you: sự sợ hãi, sự khiếp sợ

frightening (adj)/ˈfraɪtnɪŋ//ˈfraɪtnɪŋ/ making you feel afraid: kinh khủng, khủng khiếp

improve (v) /Im'pru:v//Im'pru:v/ to become better than before; to make something/somebody better than before: cải thiên

open-minded (adj)/,əupən 'maɪndɪd//,əupən 'maɪndɪd/ willing to listen to, think about or accept different ideas: cởi mở

personality (n) /,ps:sə'næləti/ /,ps:rsə'næləti/ the various aspects of a person's character that combine to make them different from other people: tính cách, tính tình philosopher (n) /fə'lɒsəfə(r)//fə'lɑsəfər/ a person who studies or writes about philosophy: nhà triết học, triết gia psychologist (n) /sar'kɒlədʒɪst//sar'kɑrlədʒɪst/ a scientist who studies and is trained in psychology: nhà tâm lí học reduce (v) /rɪ'djuɪs//rɪ'duɪs/ to make something less or smaller in size, quantity, price, etc.; to become less or smaller in size, quantity, etc.: làm giảm

relaxation (n) /,ri:læk'seɪʃn//,ri:læk'seɪʃn/ a way of resting and enjoying yourself; time spent resting and enjoying yourself: sư nghỉ ngơi, sư qiải trí

relaxing (adj) /rɪˈlæksɪŋ/ /rɪˈlæksɪŋ/ helping you to rest and become less anxious: thư giãn, nghỉ ngơi

slow down (phr v)/sləʊ daʊn //sləʊ daʊn / to go or to make something/somebody go at a slower speed or be less active: *làm châm lai*

speed up (phr v)/spi:d Δp//spi:d Δp/ to move or happen faster: tăng tốc

stressful (adj) /'stresfl/ /'stresfl/ causing a lot of worry: gây ra căng thẳng

surprising (adj) /səˈpraɪzɪŋ/ /sərˈpraɪzɪŋ/ causing surprise: làm ngac nhiên, làm kinh ngac

sympathetic (adj)/ˌsɪmpəˈθetɪk//ˌsɪmpəˈθetɪk/ kind to somebody who is hurt or sad; showing that you understand and care about their problems: thông cảm, đồng cảm

sympathy (n) /'simpəθi/ /'simpəθi/ the feeling of being sorry for somebody; showing that you understand and care about somebody's problems: sự thông cảm turn down (phr v) / tɜɪn daon//tɜɪrn daon/ to reduce the noise, heat, etc. produced by a piece of equipment by moving its controls: giảm (âm lượng, nhiệt độ...) turn off (phr v) /tɜɪn pf//tɜɪrn qɪf/: to stop the flow of

turn off (phr v) /tɜːn ɒf//tɜːrn ɑːf/: to stop the flow of electricity, gas, water, etc. by moving a switch, button, etc.: tắt (công tắc, thiết bị)

turn on (phr v) / t3:m on //t3:m a:n / to start the flow of electricity, gas, water, etc. by moving a switch, button, etc.: bât (công tắc, thiết bị)

turn up (phr v) /tɜːm ʌp//tɜːm ʌp/ to increase the sound, heat, etc. of a piece of equipment: tăng (âm lượng, nhiệt đô...)

worried (adj) /'warid//'warid/ thinking about unpleasant things that have happened or that might happen and therefore feeling unhappy and afraid: lo lắng, lo âu work out (phr v) /wark aut//wark aut/ to train the body by physical exercise: tập thể dục

UNIT 5

alien (n) /'eɪliən/ /'eɪliən/ a person who is not a citizen of the country in which they live or work: người nước ngoài; a creature from another world: người ngoài hành tinh alternative (n) /ɔːl'tɜːnətɪv/ /ɔːl'tɜːnətɪv/ a thing that you can choose to do or have out of two or more possibilities: người/vật thay thế; người/vật được lựa chọn capsule (n) /'kæpsjuːl/ /'kæpsl/, /'kæpsuːl/ the part of a spacecraft in which people travel on it live: khoang tàu collaborate (v) /kə'læbəreɪt/ /kə'læbəreɪt/ to work together with somebody in order to produce or achieve something: hợp tác với ai

cruel (adj) /ˈkruɪəl//ˈkruɪəl/ having a desire to cause physical or mental pain and make somebody suffer: độc ác, tàn nhẫn

cure (v) /k joə(r) /k jor/ to make a person or an animal healthy again after an illness: chữa bệnh discovery (n) /dr'skʌvəri /dr'skʌvəri / the process of discovering something, or something that is discovered; the process of finding something that was not known about before: sự khám phá, vật được khám phá documentation (n) /dok jumen'teɪʃn//doːk jumen'teɪʃn/ the documents that are required for something, or that give evidence or proof of something; written instructions for using a product, especially a computer program or equipment: tư liệu; tài liệu hướng dẫn drug (n) /drʌq//drʌq/ a substance used as a medicine or

 $drug(n)/dr_{A}g/dr_{A}g/a$ substance used as a medicine or used in a medicine: $thu\delta c$

electricity (n) /ɪˌlek'trɪsəti//ɪˌlek'trɪsəti/ a form of energy from charged elementary particles, usually supplied as electric current through cables, wires, etc. for lighting, heating, driving machines, etc.: diện

enable (v) /ɪˈneɪbl/ /ɪˈneɪbl/ to make it possible for somebody/something to do something giving means, power or authority: tao điều kiên cho ai làm gì

experiment (v)/ik'speriment//ik'speriment/ to make scientific tests in order to study what happens and to gain new knowledge: làm thử nghiệm

exploration (n) /,eksplə'reɪʃn//,eksplə'reɪʃn/ the act of travelling through a place in order to find out about it or look for something in it: sư thám hiểm

extinct (adj) /rk'strŋkt//rk'strŋkt/ (of a type of plant, animal, etc.) no longer in existence: tuyệt chủng gravity (n) /'grævəti//'grævəti/ the force that attracts objects in space towards each other, and that on the earth pulls them towards the centre of the planet, so that things fall to the ground when they are dropped: trọng lực

Xem thêm tai chiasetailieuhay.com

human guinea pigs (n) / hjurmən 'gini pig/

/ˈhjuːmən ˈgɪni pɪg/ a person volunteering to be tested for experimental drugs in clinical trials: người tình nguyện thử nghiệm thuốc

meteor (n) /ˈmixtiə(r)/,/ˈmixtiəx(r)//ˈmixtiər/,/ˈmixtiəxr/ a piece of rock from outer space that makes a bright line across the night sky as it burns up while falling through the earth's atmosphere: sao băng

microchip (n) /'maɪkrəʊtʃɪp/ /'maɪkrəʊtʃɪp/ a very small piece of a material that is a semiconductor, used to carry a complicated electronic circuit and is used in computers and other machines: vi mach

radar (n) /'reida:(r)//'reida:r/ a system that uses radio waves to find the position and movement of objects, for example planes and ships, when they cannot be seen: hệ thống dò tìm và định vị bằng sóng vô tuyến species (n) /'spi:ʃiɪz//'spi:ʃiɪz/ (pl.: species) a group (of animals, plants, etc.) whose members are closely related

threat (n) $/\theta ret//\theta ret/$ a statement in which you tell somebody that you will punish or harm them, especially if they do not do what you want: su'de doa

and are able to breed together: loài

UNIT 6

adventurous (adj) /əd'vent ʃərəs/ /əd'vent ʃərəs/ (of a person) willing to take risks and try new ideas; enjoying being in new, exciting situations: thích phiêu lưu, mao hiểm Alzheimer's disease /ˈæltshaɪməz dızi:z/, /ˈɔːltshaɪməz diziiz//'ailtshaimərz diziiz/ a disease that results in the gradual loss of memory, speech, movement, and the ability to think clearly, and that is common esp. among older people: hội chứng suy giảm trí nhớ ở người già assistant (n) /ə'sıstənt/ /ə'sıstənt/ a person who helps or supports somebody, usually in their job: troli, phu tá beneficial (adj) /,benr'frfl//,benr'frfl/ improving a situation; having a helpful or useful effect: có ích, có lợi bully (n) /'buli/ /'buli/ a person who uses their strength or power to frighten or hurt weaker people: kẻ hay bắt nat challenging (adj) /'t [ælɪndʒɪŋ/ /'t [ælɪndʒɪŋ/ difficult in an interesting way that tests your ability: đầy thử thách, đầy thách đố

conform (to/with) (v) /kənˈfɔːm/ /kənˈfɔːrm/ to behave and think in the same way as most other people in a group or society: tuân thủ, tuân theo conformist (n) /kənˈfɔːmɪst/ /kənˈfɔːrmɪst/ a person who behaves and thinks in the same way as most other people and who does not want to be different: người tuân thủ couch potato (n) /kautʃ pəˈteɪtəʊ/ /kautʃ pəˈteɪtəʊ/ a person who watches a lot of television and does not have an active life: người lười vận động, nghiện xem TV breakthrough (n) /ˈbreɪkθruː/ /ˈbreɪkθruː/ an important development that may lead to an agreement or achievement: sư đột phá

extrovert (n) / ekstrəvɜɪt/ / ekstrəvɜɪrt/ a lively and confident person who enjoys being with other people: người hướng ngoại

introvert (n) /'Intrəvɜːt//'Intrəvɜːrt/ a quiet person who is more interested in their own thoughts and feelings than in spending time with other people: người hướng nội loner (n) /'ləʊnər/ a person who is often alone or who prefers to be alone, rather than with other people: người sống lẻ loi, cô độc

optimist (n) /'pptimist//'qiptimist/ a person who always expects good things to happen or things to be successful: naười lac quan

pessimist (n) /'pesimist//'pesimist/ a person who always expects bad things to happen: người bi quan prehistoric (adj) /,pri:hr'storik//,pri:hr'storik/ connected with the time in history before information was written down: thuộc về/có liên quan đến thời tiền sử realist (n) /'ri:əlist/, /'ri:əlist/ /'ri:əlist/ a person who accepts and deals with a situation as it really is and does not try to pretend that it is different: người có óc thực tế rebel (n) /'rebl/ /'rebl/ a person who fights against the government of their country: kẻ nổi loạn rewarding (adj) /ri'wɔːdɪŋ//ri'wɔːrdɪŋ/ (of an activity, etc.) worth doing; that makes you happy because you think it is useful or important: đáng công sức dành ra, bổ ích sociable (adj) /'səʊʃəbl/ /'səʊʃəbl/ (of people) enjoying spending time with other people: thích xã giao, thích giao tiếp

spacewalk (n) /'speɪswɔ:k/ /'speɪswɔ:k/ a period of time that an astronaut spends in space outside a spacecraft: khoảng thời gian phi hành gia ở ngoài vũ trụ (ra khỏi phi thuyền)

UNIT 7

accommodate (v) /əˈkɒmədeɪt/ /əˈkɑːmədeɪt/ to provide somebody with a room or place to live, sit or sleep: cung cấp đủ chỗ

amphitheatre (n) /ˈæmfɪθɪətə(r)//ˈæmfɪθiɪətər/ a round building without a roof and with rows of seats that rise in steps around an open space. Amphitheatres were used especially in ancient Greece and Rome for public entertainments: nơi thi đấu, nhà hát hình tròn arena (n) /əˈriɪnə/ /əˈriɪnə/ a place with a flat open area in the middle and seats around it where people can watch sports and entertainment: đấu trường, vũ đài, nơi thi đấu bury (v) /ˈberi//ˈberi/ to place a dead body in a grave; hide something in the ground: chôn cắt; chôn vùi, chôn giấu cuisine (n) /kwɪˈziɪn/ /kwɪˈziɪn/ a style of cooking, the food served in a restaurant: cách nấu, thức ăn distinctive (adj)/dɪˈstɪŋktɪv//dɪˈstɪŋktɪv/ having a

distinctive (adj)/dɪˈstɪŋktɪv//dɪˈstɪŋktɪv/ having a characteristic that makes something different: đặc biệt, điển hình

excavate (v) /'ekskəvert/ /'ekskəvert/ to dig in the ground to look for something buried for a long time: khai quât

façade (n) /fəˈsaːd//fəˈsaːd/ the front of a building: mặt tiền một công trình kiến trúc

grand (adj)/grænd//grænd/ impressive and important: tráng lệ, hùng vĩ

hoard (n) /hɔːd/ /hɔːrd/ a collection of money, food, valuable objects, etc.: kho tích trữ, nơi chôn giấu vật quý hiểm

interior (n) /m't π ri σ (r) / m't π ri σ r/ the inside part of something: $b\hat{e}n$ trong $t\hat{o}a$ $nh\hat{a}$, $n\hat{o}i$ $th\hat{a}t$

leisure facilities (n) /ˈleʒə(r) fəˈsɪlətiz/ /ˈliːʒər fəˈsɪlətiz/ buildings, services, equipment used for free time activities: các tiên nghi giải trí

magnificent (adj) /mæg'nɪfɪsnt//mæg'nɪfɪsnt/ extremely attractive and impressive: nguy nga, lộng lẫy, ấn tượng mural (n) /'mjʊərəl//'mjʊrəl/ a painting, usually a large one, done on a wall, sometimes on an outside wall of a building: bức tranh lớn trên tường

neo-Romanesque (adj) /niːəʊ/, /niːə/, /niːb/ /ˌrəʊməˈnesk/ /niːəʊ/, /niːə/, /niˈɑː//ˌrəʊməˈnesk/ used to describe a style of architecture that was popular in western Europe from the 10th to the 12th centuries: *phong cách kiến trúc châu Âu Trung Đại*

pedestrian walkway (n) /pəˈdestriən ˈwɔːkweɪ/ /pəˈdestriən ˈwɑːkweɪ/ a path for people walking along, often outside and raised above the ground: đường trên cao dành cho người đi bô

renovate (v) /'renəveɪt/ /'renəveɪt/ to repair an old building so that it is in good condition again: cải tạo, nâng cấp

retractable (adj)/rɪ'træktəbl//rɪ'træktəbl/ that can be moved or pulled back into the main part of something: có thể kéo vào

seating capacity (n) /'sixtɪŋ kə'pæsəti/ /'sixtɪŋ kə'pæsəti/ the number of things or people that a container or space can hold: sức chứa

stained-glass (adj) /stemd glass / /stemd glæs/ pieces of coloured glass that are put together to make windows, especially in churches: *kính màu*

stunning (adj) /ˈstʌnɪṇ/ /ˈstʌnɪŋ/ extremely attractive and impressive, magnificent: cực kì tuyệt vời, gây ấn tượng cực kì manh

unearth (v) $/\Delta n'3i\theta / /\Delta n'3ir\theta /$ to find something in the ground by digging: dào lên, tim ra

vibrant (adj) /'vaɪbrənt/ /'vaɪbrənt/ full of life and energy: sôi động, sôi nổi

venue (n) /'venjuː/ /'venjuː/ a place where people meet for an organised event, for example a concert, sporting event or conference: địa điểm

UNIT 8

a spread (of food) (n) /spred//spred/ a range or variety of things or people: nhiều loại (thức ăn)

bruise (n) /bruːz/ /bruːz/ a blue, brown or purple mark that appears on the skin after somebody has fallen, been hit, etc.: vết bầm tím

extreme sport (n) /ik,stri:m 'spo:t//ik,stri:m 'spo:rt/ a sport that is extremely exciting to do and often dangerous: môn thể thao mạo hiểm

fatal (adj) /'fertl//'fertl/ causing or ending in death, causing disaster or failure: chết người, gây tai họa keep away from (phr v): to avoid going near somebody/ something: tránh xa

make do with (idiom): to manage with something that is not really good enough: miễn cưỡng chấp nhận (vì không có sư thay thể)

overcrowded (adj) /,əuvə'kraudıd/ /,əuvər'kraudıd/ (of a place) with too many people or things in it: đông đúc phobia (n) /'fəubiə/ /'fəubiə/ a strong unreasonable fear of something: nỗi sơ hãi

ridiculous (adj) /rɪˈdɪk jələs/ /rɪˈdɪk jələs/ very silly or unreasonable: buồn cười, lố bich

risky (adj) /ˈrɪski/ /ˈrɪski/ involving the possibility of something bad happening: liều lĩnh

sprain (v)/sprein/sprein/to injure a joint in your body, especially your wrist or ankle, by suddenly twisting it: bong qân, trật (khớp cổ tay, mắt cá chân)

thrilled (adj) /0rɪld/ /0rɪld/ very excited and pleased: rất phần khởi, thích thú

ward off (phr v) /word pf//word off / to protect or defend yourself against danger, illness, attack, etc.: tránh khỏi, ngặn ngừa, xua đuổi

Xem thêm tai chiasetailieuhay.com

This edition of English Plus is published by arrangement with Oxford University Press, Great Clarendon Street, Oxford for sale in Vietnam only and not for export therefrom.

© Oxford University Press 2024

The moral rights of the author have been asserted.

No unauthorized photocopying

All rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system, or transmitted, in any form or by any means, without the prior permission in writing of the copyright holder, or as expressly permitted by law, by licence or under terms agreed with the appropriate reprographics rights organization.

You must not circulate this work in any other form and you must impose this same condition on any acquirer.

This book is printed on paper from certified and well-managed sources.

ACKNOWLEDGEMENTS

English Plus 4 author: Ben Wetz, Diana Pye

Tiếng Anh 9 Friends Plus

Chief Editor: Tran Cao Boi Ngoc

Additional content author by: Tran Kim Duyen, Tran Nguyen Thuy Thoai Lan

Cover Images by: Getty Images; (girls playing music/Stephen Simpson), Shutterstock; (family skiing/Monkey Business Images).

The publisher would like to thank the following for permission to reproduce photographs: 123RF pp.42 (girl listens to music/seoterra); Adbusters Media pp.92 (Buy Nothing Day Print); Alamy Stock Photo pp.6 (social media icons/), 8 (FitBit watch/Finnbarr Webster Editorial), 8 (calculator/PaulPaladin), 8 (virtual reality headset/Sergey Timofeev), 8 (car satellite navigation/lan Shaw), 10 (pocket watch/Katja Piolka), 15 (message in a bottle/Giuseppe Persichino), 17 (girl in car/ableimages), 18 (friends at cafe/Cultura Creative (RF)), 21 (man chopping wood/ersoy emin), 23 (forensic scientist/Cultura Creative (RF)), 24 (students studying/Hero Images Inc.), 29 (girl with clipboard/Daniel Kaesler), 36 (electronic reader/ JustStockPhotos), 35 (CD's/Volodymyr Romanovskyy), 35 (tiger slippers/lucy Sharratt studio), 40 (elephant tribe/John Warburton-Lee Photography), 41 (orcas jumping/Juniors Bildarchiv GmbH), 43 (vintage radio/Maksym Yemelyanov). 45 (gossiping/Tetra Images), 51 (aircraft sound locator units/Trinity Mirror/ Mirrorpix), 59 (teen friends/Lev Dolgachov), 71 (rollerbladers/Steven Sheppardson), 74 (ornaments/bilwissedition Ltd. & Co. KG), 74 (excavation/REUTERS), 75 (Viking helmet/Hemis), 76 (Martin Luther King memorial/Craig Lovell/Eagle Visions Photography), 91 (teen boy/Mark Hamilton), 95 (rain spattered window/Alan J Jones); Bridgeman Art Library Ltd pp.75 (The Mason Hoard (photo)/Great North Museum: Hancock, UK/Society of Antiquaries of Newcastle upon Tyne and the Great North Museum: Hancock; Collection of The Andy Warhol Museum, Pittsburgh pp.90 (97 of Andy Warhol's 610 Time Capsules, The Andy Warhol Museum, Pittsburgh): Getty Images pp.14 (Crypt of Civilization/Bettmann), 12 (opening time capsule/Boston Globe), 18 (jumping in pool/Deborah Pendell), 21 (Daniel Suelo, Hyoung Chang), 31 (Leonardo DiCaprio/Gregg DeGuire), 35 (friends playing with trolley/HBSS), 39 (embarrassed teen/drbimages), 41 (chimpanzees/Karl Ammann), 42 (trainer icon/bubaone), 42 (thinking icon/MrPlumo), 51 (Jules Verne/Boyer), 51 (space shuttle launch/Chip Somodevilla),

58 (man examines cube/Tom Merton), 58 (woman on train/Ezra Bailey), 59 (peaceful protest/Simon Ritzmann), 59 (girl in rain/Westend61), 59 (teens using tablet/Paul Bradbury), 59 (surfer/Mike Kemp), 64 (meeting/asiseeit), 70 (church skate park/David Ramos), 70 (New York City/ullstein bild), 72 (Wimbledon Hawk/ Ian Walton), 72 (strawberries and cream/Rosemary Calvert), 93 (boy eating cake/ George Doyle), 90 (Andy Warhol/Fred W. McDarrah), 92 (Black Friday sales/Rob Stothard), 97 (neolithic bone pins/Print Collector), 97 (neolithic necklace/Print Collector); iStockphoto pp.6 (teens on phones/londoneye), 8 (TV remote/ K attapon), 8 (satellite TV/alxpin), 11 (hands clapping/Nikada), 16 (birthday party/ kzenon), 22 (young scientist/KatarzynaBialasiewicz), 30 (gold pineapple/ Valengilda), 30 (scorpion/piyathep), 30 (paint splash/cosmin4000), 31 (perfume/ eli_asenova), 38 (shocked woman/drbimages), 38 (wasps/Trifonov_Evgeniy), 39 (car key/joebelanger), 39 (disgusted man/wrangel), 39 (stressed woman/diego cervo), 39 (excited boy/drbimages), 40 (girl and cat/cyano66), 41 (mouse/GlobalP), 42 (headphone vector/Anthonycz), 42 (heartbeat icon/kolae), 42 (violin icon/ Vectori1), 43 (drummer/stockyimages), 43 (eggs/eskaylim), 44 (couple at skatepark/sturti), 62 (turtle/petesphotography), 74 (grass and soil/themacx), 74 (Viking ship/rimglow), 75 (shovel/APCortizasJr); Lauren Singer pp.20 (Lauren Singer). (lar of waste); Mary Evans Picture Library p.9 (listening to records/Mary Evans Picture Library); Microsoft pp.8 (Xbox One S Console Vertical Right Angle); Oxford University Press pp.8 (smartphone/Umberto Shtanzman), 10 (abstract background/Kheng Ho Toh), 31 (euros/Chris from Paris), 51(moon/Photodisc), 56 (planet/Tristan3D), 56 (rabbit/Photodisc), 70 (brick wall/ideldesign); Rex Shutterstock pp. 32 (Zoe Sugg/REX/Shutterstock), 51 (cybernetic arm/REX/ Shutterstock), 71 (Landschaftspark Duisburg-Nord/Heinz-Dieter Falkenstein/ imageBROKER), 72 (Wembley Stadium/Michael Szönyi/imageBROKER), 91 (A-Level results/Peter Lawson); San Francisco History Center; Shutterstock pp (tiger shark/ VisionDive), (flying fox bat/Volodymyr Burdiak), 8 (granddaughter and grandmother/Bojan Milinkov), 11 (teddy bear/Creaturart Images), 11 (superhero girl/Africa Studio). 12 (patterned background/krishnasomya). 16 (upset boy/David Pereiras), 18 (laptop and books/photastic), 18 (couple texting/George Rudy), 19 (real estate icons/WonderfulPixel), 19 (location icons/WonderfulPixel), 19 (office supply icons/WonderfulPixel), 19 (notification icons/WonderfulPixel), 19 (man thinking/sebra). 21 (euro coins/Fat Jackey), 32 (video gamer/frenky362). 32 (communication concept/Rawpixel. com), 33 (teen on mobile/SpeedKingz), 34 (drone package delivery/welcomia), 38 (blurred background/encierro), 39 (man with phone/kurhan), 39 (bored girl/holbox), 39 (middle aged man/Denis Pepin), 39 (angry girl/davfiestaw), 42 (radio vector/anthonycz), 44 (speech bubbles/ Lesia_G), 45 (protecting nature/wk1003mike), 50 (car wheel/naConCreate), 50 (Coca-Cola/haveseen), 50 (circuit board/Raimundas), 51 (guinea pig/xstockerx), 51 (marine plant/Suwat Sirivutcharungchit), 51 (medicine/Brzostowska), 54 (space rocket vector/Decorwithme), 55 (environment protection vector/ Decorwithme), 56 (space walk/Vadim Sadovski), 57 (space rocket/Michelangelus), 58 (doodle poster/balabolka), 58 (abstract background/encierro), 60 (teen/MJTH), 61 (stop sign/Samuel Borges Photography), 62 (sailing ship/Alvov), 62 (sailor climbing/Ryszard Filipowicz), 64 (hands/Lisa Kolbasa), 94 (scientist/Africa Studio), 94 (virus testing/CA-SSIS), 94 (blood cells/Liya Graphics), 96 (Mexico City/ ChameleonsEye), 96 (zebra crossing/Aleksandar Todorovic), 97 (Scotland map/ Rainer Lesniewski), 97 (prehistoric site/ABB Photo), 95 (bungee jump/Vitalii Nesterchuk): Shutterstock pp7 (Lung Cu flag tower/Jimmy Tran), 12 (Long Bien bride/Dinh Chi), 26 (tour bus on Hanoi street/Vietnam Stock Images), 74 (Cu Chi Tunnels/hecke61), 76 (Ben Thanh market/Jo Panuwat D), 77 (Saigon City Hall/ David Bokuchava), 77 (Saigon Central Post Office/Elizaveta Galitckaia), 85 (enjoying the summer in the park/Graeme Kennedy), 85 (mosquitos/Oxima); GEPS pp 13 (on the street/Tran Cao Boi Ngoc), 22 (team-building activity/Tran Van Lam), 27 (Phong Nha - Ke Bang National Park/Tran Van Lam), 45 (girl/Le Phu Thanh), 49 (students/Pham Thi Xuan Oanh), 61 (girl/Pham Thai Ha), 64 (planting trees/ Truong Van Ngu School), 73 (Hue citadel/bloodua), 77 (Saigon Notre Dame Cathedral/pangoasis), 88 (running girl/ Xuan Do), 95 (party/user14247621), 95 (wallet/Tong Thanh Thao); Pixabay p63 (Halongbay/Josip Rmc)

Xem thêm tại chiasetailieuhay.com

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiệm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHAM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: HUNNH LÊ ÁI NHI - HUNNH THỊ XUÂN PHƯƠNG

Biên tập kĩ – mĩ thuật: TRẦN NGUYỄN ANH TÚ

Trình bày bìa: TỐNG THANH THẢO

Sửa bản in: HUỲNH LÊ ÁI NHI – HUỲNH THỊ XUÂN PHƯƠNG Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VU XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

> Bản quyền © 2024 thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Nhà xuất bản Đại học Oxford.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xem thêm tại chiasetailieuhay.com



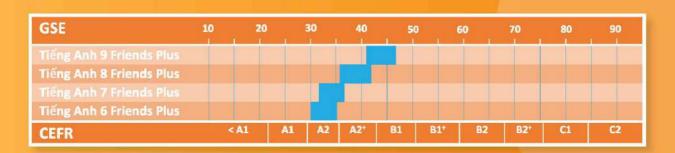
TIẾNG ANH 9 FRIENDS PLUS - STUDENT BOOK

Xem thêm tai chiasetailieuhay.com





Looking forward to the future



Tài nguyên dành cho học sinh

- Sách học sinh
- Sách bài tập
- Tệp âm thanh

- · Sách số
- · Phim phụ đạo

For teachers:

- · Sách giáo viên
- Tệp âm thanh
- · Gợi ý kế hoạch dạy học
- Kế hoạch bài dạy tham khảo
- · Bài giảng trình chiếu tham khảo
- · Bài tập từ loại tham khảo
- · Bài ôn tập và kiểm tra tham khảo
- Sách số

http://phuongnam.edu.vn

Các đơn vị đầu mối phát hành

Miền Bắc: CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
 Miền Trung: CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng

Miền Nam: CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam

Sách điện tử: http://hanhtrangso.nxbgd.vn





Giá: